



CHƯƠNG TRÌNH TRẠI HUẤN LUYỆN HUYNH TRƯỞNG CẤP I A ĐỨC



I.- TÔNG QUÁT :

- 1.- Tinh thần Trại A Đức
- 2.- Tinh thần Lục hòa trong trại huấn luyện
- 3.- Lý tưởng của Huynh trưởng
- 4.- Ngôi Niệm trường
- 5.- Mục đích và phương pháp giáo dục trong Gia Đình Phật Tử
- 6.- A Đức vô cùng với tinh thần chuyên biệt nội tâm và hỗ trợ Chánh pháp.
- 7.- Các vì cớ sự công lớn nội với Phật giáo Việt Nam :
 - Tâm Minh Lê Ninh Thám
 - Chánh Trí Mai Thọ Truyền

II.- PHÁP PHÁP :

- 1.- Tôn hiệp pháp với Niệm trường
- 2.- Tôn chánh căn và Tôn hộ y túc
- 3.- Niệm Phật Thích Ca với văn nghệ giáo dục
- 4.- Phật Bồ đề tâm

III.- PHẬT GIÁO VIỆT NAM :

- 1.- Phong trào chấn hưng Phật giáo tại Việt Nam (Nội công)
- 2.- Các Hội Phật giáo trước năm 1963 (Nội công)



IV.- HIỆU THÁI NỘI VE ANH :

- 1.- Tâm lý an lành
- 2.- Hiếu thuận biệt như cầu của trại
- 3.- Khung cảnh
- 4.- Những trẻ khỏe tinh

V.- CẢM NIỆM :

- 1.- Văn chương trình sinh hoạt Niệm
- 2.- Hoạt động của Niệm (kế hoạch - thực hiện)
- 3.- Huấn luyện Nội, Chung trường - Chánh Nhân
- 4.- Hàng Nội Tử trí
- 5.- Trại
- 6.- Lối trại
- 7.- Trò chơi
- 8.- Văn nghệ Gia Đình Phật Tử
- 9.- Bài Niệm
- 10.- Thi võ thuật
- 11.- Công tác xã hội



LÔI NGOÙ

Các anh, chị trưởng thân mến,

Tôi là hội Huynh trưởng Gia Ninh Phật Tử toàn quốc tại Nha Trang năm 1973, một chương trình tu học và huấn luyện Huynh trưởng trước mắt mình như cũ thôi. Sau đó một vài thành viên khác nhau tham gia một số buổi lễ và gặp ông kịp thời cho nhu cầu của các Huynh trưởng lúc bấy giờ. Công việc tiến hành chưa xong và kéo dài chưa được bao lâu thì do hoàn cảnh xã hội, công cuộc tu học, huấn luyện Huynh trưởng khắp các thành phố miền Nam sau năm 1975. Những các nền vì tuy được bằng nhiều hình thức này hay hình thức khác, vẫn duy trì sinh hoạt dù phải gặp hay ảnh hưởng. Đến năm 1985 thì lần lượt các nền vì trôi lăn sinh hoạt bình thường và gặp phải lắm khó khăn. Tôi nhớ Gia Ninh Phật Tử đã phục hoạt nhanh chóng, vẫn tiếp tục và huấn luyện Huynh trưởng trôi lăn cấp bậc những tài liệu thì chưa có này nữa. Mai đến năm 1995 Ban Hướng Dẫn Trung Ương trước cũng có lại qua Hội Huynh trưởng cấp Tại tại Nha Trang, anh Quyền Ủy viên Nghiên Huấn (thay anh Ủy viên Nghiên Huấn trước đây là Anh Nhỏ Tâm này qua đời) mới thu thập một số tài liệu này của các thành, san hình lại và soạn thảo thêm một số nội dung khác nữa của một buổi



tài liệu tổng hợp này như và thống nhất trong các bậc học KIẾN - TRÌ - NÊN và các trại huấn luyện LOIC UYÊN - A ĐỨC - HUYỀN TRẠNG. Ban Hướng Dẫn Trung Ương đã duyệt ý và an hành, kịp thời cung cấp cho nhu cầu thiết yếu của các nền vì thành.

Nếu thành quả này, anh Quyền Ủy viên Nghiên Huấn này tiếp hết nhiệt tình làm việc ngay lần nữa, hầu tổ trí tuệ công sức lại phải chịu đựng bao nhiêu khó khăn ảnh hưởng.

Những, trong NHỮNG NIỀM XIN THỎA của này sách này có nội dung anh nêu : "... Tuy tài liệu này trước san hình theo những yêu cầu nhỏ trên, nhưng chắc chắn chưa phải là hoàn chỉnh lắm, cần có sự góp ý bổ sung của các anh chị Huynh trưởng, nhất là các anh chị kỳ cựu trong tổ chức và các anh chị trưởng làm công tác Nghiên Huấn. Chúng tôi rất mong nhận được những ý kiến bổ sung từ khắp nơi gửi về để rồi chúng tôi sẽ đúc kết lại. Dĩ kiến sau 2 năm sẽ dùng tài liệu này, chúng tôi sẽ trình Ban Hướng Dẫn Trung Ương thành lập một Hội đồng nghiên cứu lại chương trình và tài liệu tu học huấn luyện các bậc Huynh trưởng".

Nhưng nhờ vậy đến năm 1996 anh này trình diện tu hành chương trình, tài liệu và Ban Hướng Dẫn Trung Ương này đã quyết định thành lập một ban Tu hành Chương trình và Tài liệu tu học Huynh trưởng mà anh Quyền Ủy viên Nghiên Huấn là Trưởng Ban.

Ban này làm việc kéo dài trong nhiều tháng và với sự trông cậy ý kiến các thành, này hoàn thành Chương trình tu hành này năm 1998.



Tuy nhiên tài liệu cần được quy định nội dung trong Ban Cố vấn Giáo lý Chánh Duyệt phần Phật Pháp và quy định Anh Chì cao niên trong Ban Hướng Dẫn Trung Ương Chánh Duyệt phần tinh thần, đồng thời phải bổ sung này nữa các bài mà trong chương trình trước này không có nên mới nên hôm nay mới an hạnh được tài liệu tu hành này.

Nhờ vậy, từ khi khởi đầu tu hành cho đến khi hoàn tất tài liệu mất đến 4 năm. Với thời gian này, tất nhiên cũng có một vài nét tài liệu cần nhiều chỉnh lại cho hợp lý và khỏe có ở giai đoạn hiện tại.

Chắc không xa lắm, các anh chị kỳ cựu và các vị khác cũng có thể ngồi lại với nhau làm công tác này. Chúng ta hãy nêu rõ tầm nhìn và tích lũy ý kiến đồng góp xây dựng, chớ nên ngại ngần ngay nhé!

Giờ này tài liệu này được xem nhờ tổng hợp hoàn chỉnh và là tài liệu thống nhất trên toàn quốc.

Thần ái gửi lời chào kính ái đến tất cả các anh chị.

TM. BAN HƯỚNG DẪN TRUNG ƯƠNG GNPT VIỆT NAM
TRƯỞNG BAN

Nguyễn Tín NGUYỄN CHÂU



NỘI LỘN THỜ GỒU

Kính bạch chư Tôn đức trong Ban Cố vấn Giáo lý Gia Ninh Phật Tử Việt Nam, chư vị Ah sô Gia Ninh Phật Tử tại các tỉnh. Trước hết chúng con xin thành kính tri ân chư Thờng Toạ Nãi Nối trong ban Cố vấn Giáo lý Gia Ninh Phật Tử Việt Nam đã dành nhiều thời gian cho việc chỉnh duyệt phần Phật Pháp, cũng nhờ soạn những bài giáo lý bổ sung tài liệu tu học và huấn luyện Huynh trưởng này.

Chúng con cũng vô cùng trân quý công đức lớn lao của chư vị Ah sô ở một số tỉnh nơi hoàn hy vọng ờng lời thành cầu của chúng con, ban cho những lời chỉ giáo hoặc cung ứng bài vở!

Cung các anh chị Huynh trưởng,

Nàng lẽ ra việc tu hành tài liệu tu học và huấn luyện Huynh trưởng được hoàn tất từ lâu, ngay sau khi tu hành chương trình theo tinh thần trọng cầu ý kiến của các tỉnh. Thế mà mãi đến hôm nay mới an hạnh được, thật là quả muộn màng. Tuy vậy, lại được một nhiều quý hóa, coi nhiều thời gian về chỗ Thờng Toạ Nãi Nối trong Ban Cố



Vấn Giacob Lyichanh duyet phan Giacob lyikyicang, quyianh tham nien laib thanh trong Ban Hoiing Daib Trung Ong chanh duyet phan TINH THAIN sai hop, nhong bai boisung ve Giacob lyi ve tinh thain vai ve kien thoc tong quat cung nooc soan them nay nui nap oing nooc yeu cau cua quyianh chi Huynh truong nang giang day, huan luyen tai cac nha phong lau nay.

Nhong naiboin nam qua, bay giornhin lai, chac chahn khong lam sao khoi thay mot vai niem, mot vai khia canh, nen bay giocain nuoc hoan chanh them cho phu hop. Ngay cai nhong bai Phat Phap, quyithay cung cha day : "coi mot so bai bay giocain phai soan lai theo cai tam nhin moi mei hon".

Nhong con dai va chung ta tin tong se coi mot ngay nao noi du lai ba nam, nam nam hay moi nam noia, chung ta cung coi the ngoi lai voi nhau nen ban baic van nen nay. Bay giorthi chung ta hay xem nay lai mot tai lieu tu hoc, huan luyen Huynh truong tuy choa thoc soi hoan hai nhong cung tong noi hoan chanh va theo nuing chong trinh tu chanh nooc Ban Hoiing Daib Trung Ong ban hanh quyethinh thoc hien thay cho chong trinh trooc (that ra thi phai soa noi, boi sung mot so bai thoi, khong nhieu lam). Nay lai tai lieu tu hoc vai huan luyen thong nhat.

Nhong noi ban khoan cua phan hanh Nghienn huan chung toi la bien soan theo dang thoc nao cho phu hop voi soi tu hoc cua anh em Huynh truong chung ta ?

Nhong gop yicua cac anh chi cac noi goi ve nen ghenhonginh thoc bai hoc cua Huynh truong, chung toi xin



tiếp thu tại các vai cũng là "Moi ngoi mot ve moi phan vein moi".

- Coi ngoi yeu cau soan thoi nhomot bai giacob khoa nen anh em de hoc.

- Thi cung coingoi yeu cau soan nhomot giacob an cua mot giacob vien nong lop, nen anh chi em Huynh truong khi giang day noi va vai soan lai bai (nai khong coi thi giolai thieu tai lieu nghienn cou rong them).

- Coi lai nen ghen cha can ghi dan yivatrien khai cac yichinh khong can phai xay dong thanh van, thanh bai.

- Cho nen, coinhong anh chi nen ghen mot cach hoc nhom sinh vien Nai hoc, nhom vay tai lieu cha lai nhong to lieu cung cap cho Huynh truong giang day hay Huan luyen vien soan bai ma thoi.

Cach nao cung coinhong cai hay cua noi
Nhong xin thoa :

- Huynh truong minh khong phai nhomot em Noan sinh hay nhong hoc sinh tren ghen nha truong phoi thong nen khong the bai hoc cha nong khung lai voi mot noi dung choa can phai sau sac lam. Trai lai Huynh truong can nooc hieu sau hon, rong hon. Coi the coi nhong nen tai Huynh truong hoc thi cac em cung nang hoc, nhong bai hoc cua Huynh truong vai bai hoc cua cac em khac nhau xa lam. Bai cua Huynh truong khong the nen gian nhomot bai giacob khoa. Roi cho du coinhong tai lieu giacob khoa cho Huynh truong hoc vien thi lai phai coi them tai lieu cho Huynh truong giang day nhomot sach hoiing daib giacob vien vay.



- Cái khởi đầu là duy cung một bài không trình nào tiếp thu của Huynh truong cũng không nóng nực, ngời tiếp thu nhanh, ngời tiếp thu chậm. Nếu không coi bài với này nui rõ ràng thì cũng khởi cho việc học tập nghiên cứu ở nhà. Ngay cái việc ghi chép tại lớp cũng khởi lòng nóng nhip. Cho nên với loại bài ch ghi dan yva trien khai những yu chinh choi khong xay dong thanh cau, thanh bai khoi ma ap dung noid.

- Lại nữa, Huynh truong giảng một nê tại không thể ch noi thao thao bat tuye, nem het voi lieng kien thoi cua minh cung cap cho Huynh truong hoc vien roi hoc vien toi soan lai bai ma hoc, cung nhô khi những giai trình của giai sô noid in ra phat cho sinh vien, sinh vien cung phai soan lai thanh bai hoc, neu khong thì lang bang qua khong thể hoc noid. Huynh truong chúng ta không phải ai cũng coi trình noid tiếp thu cao va lai coi thể dan het thì giô trong cuoc song hang ngay cho việc học.

Nên gọi là tài liệu tu học và huan luyen Huynh truong thì không thể ch là tài liệu hoiing dan cho Huynh truong Giảng viên mà là cái không phải nhô một bài giai khoa của học sinh phải thông hay một bài học của Nolan sinh.

Vì vậy, chớ thể chôn một lo soan bài nào thât ous việc. Chúng tôi biết coi nhiều anh chị se chõa hai long lam với cách soan bài ở này, những đusao noi lai cũng vĩa tiến cho ngời học vĩa tiến cho ngời dạy.

Nói với Huynh truong giảng dạy, tât nhiên nã coi sãin voi lieng kien thoi tích luyi qua qua trình tu học va nghiên cứu roi, bay giô ch nõng vào bài trong tài liệu này nã



triên khai giai bay cho Huynh truong hoc vien nam viong va lieu roivã nã

Nói với Huynh truong hoc vien thì ch cã ghi chép thêm (hoc lai phai ghi chép) những nĩu giảng viên triển khai rõ ràng ra hoặc minh hoã thêm giúp hoc vien thâu trien noid bài giảng con chuyeu thì bài trong tập tài liệu này là bài học chính của mình (khi mà công ghi chép là thể mà thoi tei khong thể coi thì giô nã ghi chép thât này nui một bài học. Coi những Huynh truong hoc vien hoặc trai sinh các trai Huan luyen, luc hoc, ch lo cam cui ghi chép cho này nui không gì giảng viên nói hoặc viết lên bảng nên không coi thoi gian nã "thãm thâu" những nĩu giảng viên giảng, hiểu suat tiếp thu rất nhỏ).

Một nĩu nên lous yu giảng viên coi thể nã sau thêm một vài khía cạnh trong bài không tranh nĩ qua mung lung thanh xa dan nã tại.

Với cách thoi giảng dạy và học tập nhô vậy thì ở các trai Huan luyen, các ban Hoiing Dan Tanh (Thi) không phải soan thanh tài liệu khác, đus biết rằng trình nã Huynh truong mỗi nĩ mỗi khác, cã coi những tài liệu loid goin bõit, những loid goin nã trai sinh ghi chép vào với nã de hoc, de on tập thì tốt, con cot yeu thì phải cung cấp tài liệu này cho trai sinh. Vì Huynh truong phải hoc tập nghiên cứu này nui vào lâu dài (hinh vi lyi do này mà coi nĩ khi Huynh truong lên học bãc trên không tài liệu của mình cho Huynh truong bãc dõi lai một việc lam hoan toan không nũng. Chúng ta phải xem này là tài sãin quy giai của ngời Huynh truong)

Chúng tôi cũng xin nhắc lại một nĩu mà trong tài liệu Tu học - Huan luyen trõic này nã "xin thõa" :



Các bài giảng lý nếu có một số nhất quán, khi nghiên cứu nên sản phẩm, soạn thảo các bài giảng lý chúng tôi phối hợp các bậc tăng (hệ Nữ giới) và Nam tăng (hệ Nykaya).

Bây giờ khi chỉnh đốn tài liệu và soạn thảo các bài bổ sung, quý Thầy trong Ban Cố vấn Giảng lý Gia đình Phật Tử Việt Nam cũng nhất trí với tinh thần ấy. Cho nên qua tổng bài học Giảng lý nên làm sáng lên cái cốt lõi của đạo Phật.

Các bài Tinh thần cũng nên hòa nhập vào bài luận xâu, mỗi bài nên thêm vào cái tinh thần trách nhiệm, cái sợi may cao của Huynh trưởng, ít hay nhiều, sâu hay cạn tùy theo tổng bậc nhưng tất cả đều có cho Nối tin, cũng có cho Ly tưởng Gia đình Phật Tử.

Một điều cần thỏa mãn là: Trong khi soạn tài liệu, quý anh chị nào nhận thấy có vấn đề gì cần bổ sung cấp thời thì xin ghi ý kiến gửi về phần hành Nghiên huấn chúng tôi rất hoan hỷ nên nhận nên nghiên cứu lại. Nếu thật cần thiết, có thể nên chỉnh hoặc bổ sung trong lần tái bản tới, chứ không phải nói nên ngay chúng ta gặp mặt nên bàn thảo vấn đề tài liệu nhỏ nữa như trên.

Chúng tôi mong nhờ các anh chị thông yêu, Buông xả khi những tập tài liệu này nên tay mỗi Huynh trưởng.

Trân trọng.

Ủy viên

NGHIÊN HUẤN BAN HỒI NHƯNG ĐẠM TRUNG ƯƠNG

NGUYỄN TÔI



PHẦN 1 :

TỔNG QUÁT



các Anh, Chì nỉ đời trai, mà chính các Anh, Chì tội nguyên (còn lại thành cầu nôi chắp nhận làm trai sinh A Đức thì nung hôn). Và chính từ đời tội nguyên nhận lãnh nãi tạo nên một tinh thần trách nhiệm cao.

- Nếu với trai A Đức lại đi cùng nhau nung nấu thêm lòng trung kiên của mình nói với tổ chức Gia Ninh Phật Tội

- Trai A Đức lại nói cùng trao nãi kinh nghiệm, nãi thông nhất phòng pháp nãi khiên, thông nhất phòng thời tổ chức và quản trị Nỗan.

- Trai A Đức cũng chính là nãi mà Anh, Chì tội kiểm tra năng lực và chuyển môn cũng nhờ nãi nhiều khiên và từ nãi bổ túc thêm những khía cạnh còn yếu.

Ồ nãi này không còn ai dạy ai mà chỉ trong tinh thần Lục hoả những người nãi trước phải truyền nãi những hiểu biết của mình cho người nãi sau "Kiến hoả nung giai". Bởi lẽ tinh thần của trai A Đức ngoài "Khắc khổ" còn là "Lực hoả"

II.- LẪI LỜI SINH HOẠT ỒU TRAI A ĐỨC :

Tinh thần trai A Đức nãi khác xa tinh thần trai Lạc Uyein cho nên lẽ lẽ sinh hoạt của trai cũng khác nhau. Chúng ta phải biết chịu nững khác khác không lại rất kỹ luật mà lại là "Kỹ luật tội giai". Không phải nôi Ban Quản Trai khác nôi mà chính mình tội khác nôi cho mình.

Giờ giai sinh hoạt phải nung thời gian biểu. Tác phong người trai sinh ồu trai Lạc Uyein nãi nôi nhiều nững ồu trai A Đức thì lại càng nghiêm túc hôn.

Những không vì thế mà tinh thần thiết giữa trai sinh với nhau bị giảm nãi, trai lại tinh thần yêu nôi càng khấn khít mà nung hôn cái kỹ trai Lạc Uyein vì chúng ta nãi lại



những người nãi cùng nhau sống với tổ chức qua một thời gian khai đại, chúng ta nãi hiểu nhau hôn và thông cảm nhau hôn. Cho nên mỗi hành vi, mỗi lời nói xôi giữa trai sinh với nhau làm sao phải thể hiện nôi nôi. Chắc chắn không thể thể hiện bằng lời nói hay bằng những buổi tâm tình. Những qua những ảnh hưởng, những nôi, những cầu nôi bóng nãi... mà thâm sâu tinh cảm.

Một nãi mà các Anh, Chì - nếu tinh thần kỹ luật tội giai chĩa cao - sẽ nhận thấy anh Uyein viên kỹ luật trai quai khác khe (mà khác khe thật nãi); Những rồi sau ngay bề mặt trai hay thời gian xa lâu hôn nôi các Anh, Chì mỗi hiểu nôi và khi hiểu ra thì nôi lại thành dĩ vãng, là những kỹ niệm sâu sắc khỏi quên trong cuộc nôi làm Huynh trưởng.

Rồi nãi nếu thuận duyên khi các Anh, Chì tham đời trai Huynh Trang hay cao hôn nôi trai Văn Hạnh các Anh, Chì sẽ thấy tinh thần lại khác xa với trai A Đức.

III.- YÙNG HÓA TÊN TRAI :

Vì sao lại lấy tên trai là A Đức ? Còn là sau khi học lịch sử A Đức võ ông thì chúng ta sẽ đến nhận ra..Ồ nãi này nãi coi khái niệm võ ông, chúng tôi xin nói qua :

A Đức võ ông là một ông vua hiểu chiến, tinh ngoi sau một chiến thắng mà võ ông gồm giai : là thật, phải không ? một ông vua hiểu chiến, nãi trong chiến thắng lại ghét bỏ chiến tranh ? Tội một ông vua hiểu chiến A Đức võ ông nãi từ thanh một Phật tội thuận thành, phúc vui nãi pháp tích cốc trong quàng nôi còn lại của mình.



Sau kỳ trại này, khi nào thức sôi hiệu nước ly từ ông Gia Ninh Phật Tội các Anh, Chì coi daim nếm trôn cuộc đời mình phúc vui cho Gia Ninh Phật Tội không? Nhiều nơi nhà các Anh, Chì tôi trải lời với lòng mình. Những cũng chính vì nhiều nơi trại nước mang tên một vì vua xứ An Nội sau khi tanh thức, nhận chân nước giải trừ của cuộc sống trên tinh thần Phật giáo, nên nếm những tháng năm con lai của cuộc đời mình phúc vui tích cốc cho Nãi pháp.

Cái tên trại A Đức này mới lên kỳ vọng của các bậc nếm anh nếm nhất vào tất cả các Anh Chì hôm nay.

IV.- NHỮNG QUY NINH VỀ TRẠI A ĐỨC :

1.- Thời gian :

- 7 ngày nếm liên tục.

2.- Nhiều kiến trại sinh :

- Trung cách trại Lạc Uyên sau 2 năm
- Có chõng chẻ các Tri

3.- Nhiều kiến trung cách :

- Đời học suốt thời gian trại
- Trung cách cuộc khảo sát

4.- Thời gian cấp chõng chẻ :

- 01 năm sau khi trung cách

5.- Kỳ luật và khẩu hiệu :

- Kỳ luật : Khắc khổ- Lạc hoả
- Khẩu hiệu : TÍN

Bây giờ mời các Anh, Chì nhập cuộc chung ta sẽ sống, sẽ thể hiện tinh thần trại A Đức qua 7 ngày nếm trên đất trại./-



Bài 2 :

TINH THẦN LỰC HOẢ TRONG TRẠI HUẤN LUYỆN

(Tôi chờ đợi hình thức Hội Thảo vì Huynh trưởng nào học bài này ôi bác Kiến)

• Trước khi Hội thảo thông báo cho Trại sinh ôn lại nề nếp tại lực Hoả.

• Chuối toả buổi hội thảo phải lau Giếng vệ sinh phui trạch nề nếp.

• Thờ kỳ công cõi trong trại sinh.

• Về hội thảo có hai phần chính :

1.- Ôn lại nề nếp lực hoả và cõi thể nào sau thêm

2.- Văn dung lực hoả vào trong Trại Huấn luyện.

Một số gợi ý chuối toả cần khoẻ lên hõng dẫn trại sinh thảo luận nung trong tâm, không nỉ lang bang quai

I.- ÔN LẠI NÊP TẠI LỰC HOẢ (bác Kiến) :

- Thế nào là lực hoả ?

- Ai chẻ ra pháp lực hoả? Với mục đích gì?

- Nội dung của 6 pháp lực hoả?

- Chúng ta nên áp dụng 6 pháp lực hoả vào Gia Ninh Phật Tội chõa? Áp dụng nhờ thế nào?

- Trong chúng ta ai nên áp dụng 6 pháp lực hoả này vào gia đình riêng của mình? (đánh thời gian cho một số Huynh trưởng nào áp dụng vào gia đình của mình nếu lên nề nếp cùng nhau học tập).



- Những trôi ngai nào khi áp dụng (chờa thông suốt nơi với tại cái thanh viên trong gia đình - Chờa (vô), con cái chờa năm nờic nói dung - Bờic nầu áp dụng coi nhiều lung tung bời ngòiv.v. . .). Các Huynh trờing này nàigiai quyết những trôi ngai ấy bằng cách nào? Cần ghi lại những nét cần áp dụng coihiệu quảcho anh em học tập veàsau.

- Sau thời gian áp dụng, kết quả không khí trong gia đình như thế nào? (phải khéo léo để Huynh trờing phát biểu một cách thanh thờic không miến cõng).

II.- VẤN DÙNG PHÁP LỰC HOA VÀO TRẠI HUẤN LUYỆN

1.- Cờinên vấn dùng pháp Lực hoa vào trại huấn luyện hay không?

2.- Nếu áp dụng thì sẽ có những hiệu quả như thế nào? (phỏng đoán bằng lý giải chời chờa phải là thờic tế).

3.- Áp dụng tổng pháp một, sao cho phù hợp:

a/- *Thần hoa nờing trui*: Ở trại như thế nào? ta phải tuân thủ ra sao - liên quan gì đến kỷ luật trại không?

b/- *Khẩu hoa vờitrình*: Chúng ta phải có xờinời nài với nhau trong trại như thế nào?

Khẩu hoa vờitrình và thần hoa nờing trui có liên quan gì với nhau?

c/- *Yl hoa nờing dục*: Áp dụng như thế nào trong trại. Khi nhận công tác gì do Ban Quản Trại giao chúng ta phải như thế nào - Nếu phản công cho tổng Nời, Chúng thì sao? Nếu Nời (Chúng) mình nờic phản công tác chời kời nờic hôn các Nời, Chúng khác thì thái nờichúng ta như thế nào? Khi coi vấn nài gì Ban Quản Trại cần tham khảo ý



kiến của toàn trại sinh thì chúng ta sẽ làm gì? Thờic hiện nờic "Yl hoa" giúp chúng ta tu nờic hành gì?

d/- *Giời hoa nờing tu*: Giời ở nài nài làm gì? Nờing tu là thế nào?

e/- *Kiến hoa nờing giai*: Trong trại chúng ta áp dụng nời quy này như thế nào?

f/- *Lời hoa nờing quản*: Trong trại chúng ta áp dụng "Lời hoa nờing quản ra sao nài? Nếu một số vì dui cui thế?

BAI NUC KET ;

(Bai nưc ket nờic ghi lại một cách gầy gọn làm bài học cho trại sinh, theo trình tời sau)

A.- PHẦN DẪN NHẬP :

Nếu những lời ích khi áp dụng "Lực hoa" vào trong Trại Huấn luyện :

- Ở trại Huấn luyện, Huynh trờing mới ngòi một nờn vì, một nời phờng xa xời tập trung lại, chờ du trong tình Lam bát chời ở nài cũng nài là thờic thích với nhau rồi, những thờic te làm sao tránh nờic những bời ngòilực ban nài, khi chúng ta chờa he quen biết chờa he tiếp xúc với nhau.

- Nờipháp Lực hoa, sẽ giúp chúng ta khác phục nờic nhanh chóng những bời ngòingai ngưng ban nài, chúng sống với nhau hoa nài thờic thiết những ngay trên nài trại.

- Nờipháp Lực hoa việc học tập chúng ta nờic thờic triệ, nờic năng cao, nờic hạnh thờing.

B.- PHẦN NỘI DUNG .

I.- NHỮNG NỘI DUNG CỦA SAU PHÁP LỰC HOA

(bài bắt Kiến)



- 1.- Thân hoa hồng trụi
- 2.- Khâu hoa vôtrình
- 3.- Ylhoa hồng dụcđ
- 4.- Giới hoa hồng tu
- 5.- Kiến hoa hồng giai
- 6.- Lôi hoa hồng quan

II.- VAN DUNG TRONG NOI SONG OU TRAI ;

1.- Thân hoa hồng trụi: Cung sống trên mặt trái, không ra khỏi trái với lý do không chính năng. Nhiều nay giúp trái sinh hoạt coi quy củ nề nếp và không mất thời gian mỗi khi tập trung, mỗi khi học tập.

2.- Khâu hoa vôtrình : Nhiều nay giúp cho Huynh trưởng trái sinh chúng ta coi nôi sỡ vui ve hoa nhà trong suốt thời gian trái. Nôi coi "khâu hoa vôtrình" mà coi nôi "thân hoa hồng trụi" vì coi hoa coi vui, không bao giờ coi tiếng lớn cãi vã nhau, không bao giờ nãi nãnh công việc thì mỗi sống chung với nhau nôi. Con không thì cho du coi nãi kê bên nhau cũng chạ lại "quay lòng, sạp mặt" với nhau mà thôi.

Trong trường hợp Ban Quản Trái phản công cho các Nôi, Chúng những công tác gì thì du Nôi (Chúng) mình coi nãi nhai công việc nhic nhai hôn các Nôi, Chúng khác một chút cũng không sao (*lâm gì coi sỡ tực nôi, các công tác nếu sỡ dùng năng suất nhõ nhau*), Nôi (Chúng) mình cũng vui ve hoan thanh nhiệm vui và nãi chạ tiêu giao phối Trong một Nôi , Chúng cũng thế coi ngõi yêu, coi ngõi mình, mình coi phải làm nhiều hôn bản mình một chút thì phải



xem nôi lại nhiều vui sống vì nôi san sẻ bớt phần nhic nhai cho bản. Chúng ta không bao giờ cãi coi, ní nãi nhau.

3.- Ylhoa hồng dụcđ : Nhõ trong bài (bác Kiến) nãi giai thích rồi: Không những một vãn nãi gi cũng nãi ra bản bác củi thể rồi mỗi thì hạnh (*chi Ban Quản Trái giao phối cho Nôi, Chúng mình nãi trạch một Phát sỡ gì, chúng ta nãi ra Nôi, Chúng bản bác rút rap kê hoạch thực hiện khi nãi sỡ nhất trí chúng ta mỗi thì hạnh*), mỗi nãi, chõ "dụcđ" con coi nghĩa là "nếp long, vui thích". Vậy lúc nào chúng ta cũng phải nghĩ nãi sỡ hợp. Coi thác mắc nhau nhiều gì thì thanh thã trình bày coi mỗi nãi hiểu nhau, thông cảm nhau. Coi hiểu nhau mỗi thông nhau.

4.- Giới hoa hồng tu : Dĩ nhiên nãi là trái sinh A Duc thì Huynh trưởng nãi không quy y, không thời trí 5 giới. Chúng ta sống kê vai sát cạnh với nhau, thấy rõ nhau, hiểu rõ nhau, thì phải nhic nhõ nhau giới gin 5 giới, nhic nhõ nhau thực hiện 5 nãi luật Gia Nãi Phật Tõ Hôn nãi, õi Trái Huấn luyện thì ky luật trái cũng chính là giới luật trong thời gian sống trên mặt trái. Chúng ta phải sạch tãn nhau, nhic nhõ nhau, mỗi lần thấy bản với vi phạm, du không ai biết nhõng mình biết nôi thì phải nhic nhõ bản. Trong những buổi sinh hoạt Nôi, Chúng cũng phải danh thời gian, ít làm cũng nãi, mỗi phút nãi tõi nhai xet và kiem nãi nhau ve vãn nãi ky luật. Nếu tãt trái sinh nãi thực hiện nôi "giới hoa hồng tu" thì ky luật trái chúng ta sẽ thấy rất nãi nhang. Ban Quản Trái sẽ không bao giờ nhic nãi nhic lại mà vãn duy trì rất tốt nếp, mỗi ngõi lại thấy thoải mái.



5.- Kiến học nông giải : Pháp này rất cần thiết trong trại huấn luyện, giúp cho Huynh trưởng trại sinh thấu triệt nỗi bài học, nâng cao nhận thức cho nhau. Một niều thức tế mà không nêu lại không xây ra, lại trình nổi tiếp thu của trại sinh không nông nếu *(ví này không phải lại trình nổi van hoa)*. Những trại sinh có văn hóa cao thì tiếp thu nhanh hơn các trại sinh khác. Những nông thời cũng có những trại sinh dù văn hóa có khai hôn các bạn, những ít nghiên cứu giải lý ít có duyên tham đời các buổi giảng giao lý của quý Thầy thì chắc chắn một ngày tại Pháp pháp nào rồi cũng tiếp thu chậm hơn những bạn khác thông có nghiên cứu thêm Pháp pháp hoặc thông có tham đời các khóa giảng của quý Thầy. Những Huynh trưởng có nhiều dạy sinh hoạt với tôi chắc thì một ngày tại tinh thần tiếp nhận nhậy bén hơn. Một Huynh trưởng tổng phụ trách chuyển môn cho môn và gia đình (hay cho Huyên) thì dĩ nhiên những ngày tại chuyển môn lãnh hội nhanh hơn - Một ngày tại nào trong chương trình giảng viên cũng chẳng giảng giải từ một đến hai giờ nông học chắc chắn có những niều mà trại sinh này hay trại sinh khác chớ thấu triệt nỗi, chớ hiểu suốt. "Kiến học nông giải" sẽ giúp trại sinh ai cũng hiểu biết, ai cũng thấu rõ ngày tại nhà truyền dạy. Khi về đời Nổi, Chúng chúng ta phải dành thời gian *(có khi tranh thủ cái giờ nghỉ)* để đem ra thảo luận lại ngày tại nhà học. Trại sinh nào thấy rõ hiểu sâu niều gì trong ngày tại, trao nói lại cái thể ngày tại cái niều hiểu rõ niều thông suốt. Ngồi năm vắng niều này thì có ngồi năm vắng niều khác, khi trao nói nhỏ vậy ai cũng thấu triệt nhờ nhau.



Trong lúc ôn tập khai sát cũng thế nếu Ban Quản Trại có ra nề công thì không thể mỗi cá nhân, bỏ bỏ soạn thảo riêng cho mình mà cần trao nói chung, nhờ vậy sẽ nỗi hoàn chỉnh hơn. Trong lúc cùng nhau soạn thảo chúng ta không gianh lại một "ngôi" nào nề "thui thê" mà phải thật tình, phải hết lòng. Những khi nỉ vào thì có thì trại lại, nếu chúng ta trao nói với bạn lúc này, chớ bay với bạn lúc này lại nỗi ngược lại với "kiến học nông giải" vì rõ ràng là không "giải" gì cái mà chớ giúp bạn ghi chép lại một cách máy móc. Nhờ vậy bạn nào có hiểu nỗi gì thêm, "rui" mà bạn, nhờ có sự chớ bay của mình nên trung cách thì mình nỉ hai bạn rồi. Vì nếu văn nề nào nỗi bạn chớ năm bắt nỗi mà văn chớ trôi qua, sau này bạn nào có thấy nỗi cái "loại học" kiến thức của mình - Vậy là mình không thức hiểu nỗi "kiến học nông giải".

6.- Lôi học nông quán : Tuy chớ là vật chất nhưng rõ ràng niều này thể hiện tâm thiết tình nghĩa anh em. Giải nhờ môn và mình nên thêm góp một môn qua gì cho Huynh trưởng thuộc môn và *(ví không có khai nâng nề tại ban quản trại hay Ban Quản Trại một gói kẹo, chúng ta cũng chia nề trong Nổi (Chúng), cũng nỗi tình thần mà)*.

Nổi với Ban Quản Trại khi có Ban Báo Trôi, các môn và hoặc các Giao hội nhà phồng nên thêm trại, ủy la một số quan thì cũng nhận lúc sinh hoạt chung, chia nề cho trại sinh *(nếu quan nề lại thức ăn)*, nếu quan lại những vật dụng nhỏ sạch với giấy bút . . . thì tùy theo số lồi, nếu niều, có thể chia nề cho trại sinh, nếu không niều lắm, chia cho các Nổi, Chúng nề dung làm việc cho Nổi, Chúng *(số lồi)*



thuật, dùng viết báo cáo hàng ngày, sổ theo dõi hàng ngày của Nội, Chung v.v...) nếu ít thì sổ dùng cho Ban Quản Trị và công việc của Ban Quản Trị cũng là công việc chung. Nếu quá tải lại gần khoản thì cũng tùy theo, có thể sổ dùng để tài chính liên hoan cuối trại, thêm vào khâu phân hàng ngày cho trại sinh, mà cũng có thể sổ dùng để mua phẩm vật làm phần thưởng cho trại sinh. Cũng có thể sổ dùng một phần bồi dưỡng cho Ban Quản Trị vì Ban Quản Trị phải làm việc nhiều, thông thường là trong lúc trại sinh ngủ Ban Quản Trị cũng phải làm việc (chăm bãi, sắp đặt công việc cho ngày mai, lo tổng kết . . .) nhờ vậy bồi dưỡng cho Ban quản Trị cũng là lo chung cho Trại vậy. Tuy nhiên cũng có một số nơi có nhiều Ban Quản Trị không thể quên việc làm công bố tất cả phẩm vật, tiền bạc các nội tạng và sổ dùng nhờ thế nào cho toàn thể trại sinh hay (đi nhiên lại phân tạng chung cho trại, còn những khoản tài riêng cho Ban Quản Trị để lo tài chính lại việc sổ dùng của Ban Quản Trị).

Khi chúng ta đã thực hiện "Lời hứa những quản" trên xuống đời sẽ làm rõ nét tinh thần bình đẳng hòa vui thân ái giữa Ban Quản Trị và toàn thể trại sinh.

C.- PHẦN KẾT LUẬN .

Để dùng tinh thần lúc học vào trong đời sống của một Trại Huấn luyện, không những đem lại không khí vui tươi, học ai mà con giúp nhau trong vấn đề học tập nên cùng nhau thấu hiểu các nội tại của những học vấn nâng cao thêm chất lượng học tập của trại sinh.

Hãy sống với nhau, bằng pháp "Lúc học" đi. Cuối khóa trại chúng ta sẽ thấy rõ qua thời tiết



Ghi chú:

Nếu nhận rõ nội dung thực tiễn về việc vận dụng pháp luật học trong Trại Huấn luyện. Nếu nghĩ Ban Quản Trị cho trại sinh, ngày cuối trại viết lời chúc cho nhau và viết cảm tưởng gửi lên cho Ban Quản Trị (nếu không có thời gian thì viết viết cảm tưởng có thể thực hiện sau khi về nên hôn vị), qua nội Ban Quản Trị cũng rút ra bài học kinh nghiệm phần nào tốt, phần nào chưa tốt, bồi dưỡng cho những trại Huấn luyện khác./

Bài 3 :

LY TỒN CỦA HUYNH TRƯỞNG

Ly tồ là nhiều, là con nòng tồ sang, cao nếp nhất mà mình phải mất công tìm kiếm, lựa chọn nên hòng nên, theo nuôi nên cùng. Ly tồ rất cần thiết cho con người, nhất là thanh niên, vì sống mà không có ly tồ, không biết mình làm gì, đi đâu, về đâu, giống như ngựa không cỡi, như thuyền không hòng, cuộc sống thật vô ích, nham chán.

Nói với chúng ta, người Huynh trưởng Gia Ninh Phật Tội khi nên với Gia Ninh Phật Tội không phải vì danh lợi, vì tình cảm riêng tư, những vì chúng ta đã thấy nhiều gì cao nếp của Gia Ninh Phật Tội một nhiều gì thiêng liêng nâng toàn thời theo nuôi và phụng sự, hôn lại sống bỏ vô lại lòng



trong cuộc đời oátrớc này. Nhờ vậy chúng ta ñãlöa chón lyi töông cho chúng ta.

I.- LYI TÖÔNG CỦA CHÚNG TA :

Ñieu 2, chöông thöi Nhaät của Noi quy Gia Ñinh Phat Töi Vieät Nam veàmüc ñích ñaighi : "**Ñao luyeän thanh, thieäu, ñoàng niên thanh Phat töichôn chanh, gop phan xay döng xaõhoä theo tinh than Phat giaõ**". Xet nhö vậy chúng ta thay Lyi töông của ngöõ Huynh tröông Gia Ñinh Phat Töi chúng ta phải theo ñuoi, phung söi laõ:

- Phung söi Ñao phap
- Phung söi Dañ töc
- Phung söi con ngöõ.

1.- Phung söi Ñao Phap :

Cuoc ñoi nay von ñaõoátröõc, bat công ñau thöông công them van minh vat chat ngay cang tien böi kien cho cuoc ñoi lai them bi tham, chet choic. Ngoin löa si meä sain han có chap lai cang böc cao. Trong tham trang này, không coi gi ñuinaõng löc ñeädap tat ngon löa hung tan ñoi không coi gi coi theäthoi vào möt luõng sinh khí, möt höõng thõm ñeälam giam ñi phan ñao ñau khoä của nhân sinh, ngoai Giaõ lyi Phat ñaõ ñaõra ñoi hôn 2.500 nam maanh sang ngay nay van con röc röi höõng thõm van con ngay ngait. Trong yi höõng lam ñeip cuoc ñoi, không gi bang chúng ta phải lam theänaõ cho Ñao Phap ngay cang phat huy, lan röng, vì chæ coi Ñao Phat ñeñ ñau thì tinh thõng möi theähiñ, hoä bình möi löidaõg öi ñoi

2.- Phung söi Dañ töc :



Huynh tröông Gia Ñinh Phat Töi laõ möt công ñan. Möt Huynh tröông coi tö cach, coi theäñ chí laõ möt công ñan xõng ñang. Chúng ta coi böi phan xay döng Ñao phap nhö theänaõ thì cung phải theä tha phung söi quoc gia ñan töc nhö theäñoi

Trong pham vi toñ giaõ và toñ chöc, ngöõ Huynh tröông coi ñheñ vui giaõ ñuc Thanh, Thieäu, Nhi, ñaõ tao cho Quoc gia, ñan töc ñhöng công ñan yeu nöõc, biet giõ vöng và ñeä cao truyeñ thõng, tinh than ñan töc. Ngöõ công ñan yeu nöõc heä long phung söi Quoc gia ñan töc trong möi hoan caih, möi tröõng höp, nhaät laõ khoñg lam ñieu gi tai hai cho Quoc gia và sñnhuc cho ñat nöõc.

Chúng ta biet chöng toñ long tri an sau xa cac bac tien nhan ñaõ ñay công döng nöõc, xay böi tao cho mình möt ñeñ van hoä riêng biet. Ngöõ Huynh tröông biet göi leñ long tri an ñoi ñoi möi ngöõ, nhaät laõ ñoi ñan em mình ñang ñaõ luyeñ. Ñeäbaõ veätinh than ñan töc, ngöõ Huynh tröông phải töi mình khoñg bao giõ coi hanh vi hay tö töõng vöng ngoai, vong bañ, ñoi leä và cung xay döng tinh than ñeip ñeñ ñoi cho ñan em của mình nöä.

3.- Phung söi con ngöõ :

Nhö trên chúng ta ñaõ ñoi laõ ngöõ Huynh tröông coi lyi töõng phung söi Ñao phap. Ñoi chæ laõ möt cach noi, vì con ngöõ sinh ra không phải ñeä phung söi Ñao Phap, ma chñnh Chanh phap khai sinh ñham muc ñích phung söi con ngöõ, ñeä giaõ ngoi con ngöõ, hoan chuyeñ caih ñoi ñau khoä öa tröõc này thanh theä giõ an lanh, tinh ñoi trong ñoi con ngöõ nöõc höõng hanh phuic, an vui, töi tai.



Vì vậy trong phạm vi trách nhiệm, người Huynh trưởng còn thêm vui giáo dục Thanh, Thiếu, Nhi (tức Con Ngươi) trở thành những Con Ngươi xứng đáng nung nấu. Người Huynh trưởng cần coi trên giáo nên, giáo pháp làm phương tiện để hoàn thành mục đích giáo dục. Luôn luôn ghi nhớ mình phụng sự con người, nên phải biết toàn trọng hoàn toàn nhân vì của tông em mà mình đang hướng dẫn.

III.- LÀM THEÁ NẠO ĐỂ THỰC HIỆN LÝ TÔNG .

Lý tông của chúng ta cao cả giúp để thực, nhưng làm thế nào để chúng ta coi thực hiện được lý tông của chúng ta ?

- Trước hết chúng ta phải coi một đức tin vững chắc vào Đức Phật, vào giáo lý của Ngài. Coi tin vững chắc chúng ta mới mạnh dạn tiến bước trên đường phụng sự Ngài phải nỗ lực, nếu không chúng ta sẽ bị thời chuyển trôi trôi muốn ngàn ly từ huyết đang tranh giành ảnh hưởng.

- Phải tu học để tiến bộ thực hiện những việc này hay học vào đời sống thông nhất. Nội là phương tiện hoàn hảo, giáo dục hữu hiệu và sâu sắc xứng đáng nhất.

- Nắm sinh hoạt Gia Đình Phật Tử học mình vào xã hội, vào quần chúng trong mục đích nâng đỡ, lôi cuốn để chuyển hóa chúng sanh.

IV.- KẾT LUẬN .

Nhìn lại quá khứ và nhận xét hiện tại, chúng ta coi thể hạnh diện và lại càng tin tưởng thêm con đường Lý tông chúng ta nữa. Với Lý tông cao đẹp, một đời mệnh thích hợp với tuổi trẻ và người dân Việt yêu Ngài, yêu nước. Chúng ta, người Huynh trưởng Gia Đình Phật Tử phải có



gắng bằng mọi cách, thể hiện cho mình một cuộc sống Lý tông để giúp để làm trong đời mình phụng sự Ngài phải, xây dựng Quốc gia và dân tộc Nam em vậy. /-

Bài 4 :

NGŨI NỘAN TRŨNG

(Khi giảng bài này, Giảng viên cần nắm lại bài "Người Huynh trưởng" và bài "Người Nộn Phoi" để hướng trình Lạc Uyeñ)

Ồ! trai Lạc Uyeñ chúng ta nào có dịp tìm hiểu người Huynh trưởng Gia Đình Phật Tử phải là người nhờ thế nào ? Những qua 2 năm sống với Gia Đình Phật Tử 2 năm thực hiện nhiệm vụ của mình - của một người Nộn Phoi- chắc chắn Anh, Chị mới cảm nhận một cách cụ thể cái "sôi máu" của người Huynh trưởng.

Để hoàn thành sứ mệnh nội chúng ta phải qua tổng quát thang. Qua bài "Người Nộn phoi" khi học ở trai Lạc Uyeñ và 2 năm ở nội thang này tiến này, chúng ta đã thay trách nhiệm khả năng ngoài nội phải không ?

Giờ này chúng ta đang chuẩn bị bước lên bậc thang thứ hai "Người Nộn trưởng". Chúng ta sẽ nhận lãnh nhiệm vụ tiếp giáo dục nam em của mình, người Nộn trưởng còn có trách nhiệm về đời sống suy của Nộn mình. Chắc chắn nhiệm vụ của chúng ta càng nặng nề hơn, "Tâm công" cho các em của chúng ta sẽ càng ngày phải nỗ lực sang hơn.

I.- TỒ CÁCH NGŨI NỘAN TRŨNG :



Tổ cách người Noan trưởng cũng nhờ tổ cách người Noan phối (vai rồi nên tổ cách người Liên Noan trưởng cũng nhờ thế), nơi chúng ta tổ cách của người Huynh trưởng Gia Ninh Phật Tử Việt Nam. Những nhà một người Noan trưởng, thì cần phải trau dồi tài phong, đức độ nhiều hơn nữa (cần ơn lại người Noan phối ở chương trình Lời Uyển).

II.- NHIỆM VỤ CỦA NGƯỜI NOAN TRƯỞNG :

Cũng nhờ Noan phối người Noan trưởng cũng phải coi những nhiệm vụ với với Nào pháp, với với Gia Ninh Phật Tử nói với phu huynh Noan sinh, với với các em Noan sinh và với với cấp lãnh đạo của mình.

1.- Nói với Nào pháp :

Càng phải hiểu rõ hơn về gia đình để áp dụng vào đời sống hàng ngày một cách thiết thực, như nhiều việc tu sửa bản thân tiến thêm một bước, do vậy tài phong đạo đức chúng ta đức hoan cảnh thêm. Chính cái tài phong này, đạo đức này là yếu tố cái thể để duy trì và tiến đồng Nào pháp (than gia). Nếu một Huynh trưởng nói chung, người Noan trưởng nói riêng mà tài phong không cảnh mỗi và thiếu đạo đức thì người ngoài nhìn anh Noan trưởng này mà nhìn giá trị ở chỗ Gia Ninh Phật Tử hình giá trị ở nhà Phật vì chính anh Noan trưởng này đức lớn lên và đức huấn luyện trên nên tảng của Nào Pháp.

Chúng ta phải nhìn rõ nhiệm vụ tiến đồng cảnh pháp của mình, chúng ta coi nhiệm vụ tiến đồng cảnh pháp với mọi người chung quanh bằng tài phong và đạo đức của chính mình. Những nói tổng chính là các em Noan sinh của chúng ta. Ngoài việc làm gương cho các em



chúng ta phải xây dựng cho các em cũng nhờ nhà tôi xây dựng cho chính mình, một đức tin sáng suốt. Ngoài ra, chúng ta không còn coi mà "phải coi" nhiệm vụ nên góp xây dựng Gia đình với vững mạnh và trang nghiêm.

2.- Nói với Gia Ninh Phật Tử:

Chúng ta không còn tiếp sức cho Noan trưởng mà chính mình là Noan trưởng, nên mỗi vấn đề của Noan, mình phải chịu đựng. Những không phải vì thế mà bỏ qua vai trò của Noan phối. Khi chúng ta làm Noan phối chúng ta cũng phải hiểu rõ. Người Noan phối là một cánh tay đắc lực của Noan trưởng, chúng ta cần trao đổi, thảo luận với với Noan phối để cùng chung sức giải quyết công việc của Noan. Chúng ta phải biết giới cho thanh danh của Noan mình. Người Noan trưởng phải biết leo lên nhà Noan mình mình tiến bước trên chèo vớt đức đức của Gia Ninh Phật Tử

3.- Nói với phu huynh Noan sinh :

Nhiệm vụ, khi nhà các em nên với Noan (với Gia Ninh Phật Tử), phu huynh nên nhìn người Noan trưởng trước tiên (Noan sinh từ trước nên với Noan qua sự giới thiệu của bạn bè mình thì cũng thế) vì này là người chịu trách nhiệm trực tiếp nhiều khi và gia đình các em (Anh Chì Liên Noan trưởng coi cái một Liên noan không phải trực tiếp nhiều khi các em, anh Noan phối thì chèo vớt giúp cho Noan trưởng mai thôi). Phu huynh nhà nhà niềm tin vào các anh chèo, nên nhà nhà niềm tin quý giá này !

Các anh chèo thông xuyên giao tiếp với phu huynh, thông báo cho phu huynh biết những tiến bộ của con em



caim. Xong công tác chúng ta sẽ nêu ý kiến cho cấp trên rút kinh nghiệm lần sau.

III.- KẾT LUẬN .

Nhiệm vui người Nhoan phải là phải làm, những nhiệm vui của người Nhoan trông lại càng làm hân, năng nhàn. Nếu chủ toàn nhiệm vui ấy, ngoài việc y thời trách nhiệm, chúng ta con phải luôn luôn học hỏi nghiên cứu giáo lý, đưa vào giáo lý nhà trời đối tác phong nào nội của mình và cần nhất phải biết hy sinh, phải có tinh thần vì tha.

Ngoài nội, nhiệm vui thông gắn liền với quyền lợi, ôi Gia Ninh Phật Tội nhiệm vui thì coi mai quyền lợi thì không, mà lại con phải hy sinh cho các em, hy sinh công sức, hy sinh thì giờ làm lúc hy sinh cái tiền của nhà !

Tìm đâu ra những con người nhỏ thế các Anh, Chè nhè? Chè coi ôi Gia Ninh Phật Tội mỗi coi Chè coi người Nhoan truong (nơi riêng, người Huynh truong Gia Ninh Phật Tội nơi chung) mỗi là những con người giàu tinh thần vì tha nên thế!./-

Bài 5 :

MỨC NÍCH VÀ PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC TRONG GIA NÌNH PHẬT TỘI

Tuy theo Dân tộc, quốc gia, nhà phông, CON NGƯỜI COI GIA TRƯỞNG nội quan niệm mỗi nội mỗi khác.. Vì thế mỗi nội giáo dục nhằm mục đích, áp dụng những phương pháp riêng. Nào Phật là Nào vaich cho Con Người



một con nòng sông, nên coi rất nhiều phương pháp nhằm huấn luyện con người trẻ nên coi giáo tr.

Trước khi tìm hiểu quan niệm về Con Người Giáo Tr và phương pháp giáo dục trong Nào Phật (mà Gia Ninh Phật Tội áp dụng), ta thời tìm hiểu khái quát về các nội giáo dục Nòng Tây kim cổ

I.- KHAI QUÁT VỀ CÁC NỘI GIÁO DỤC :

(HAY QUAN NIỆM VỀ CON NGƯỜI GIA TR)

1.- Nội giáo dục các nội văn minh Tây phông

:

Cũng nhờ các quốc gia khác, nên giáo dục Tây phông mỗi nhà chè tài sỡ trao nội kiến thức, kinh nghiệm truyền nội tài thè thè trước cho thè thè sau. Những kiến thức này coi thè chia làm 2 loại :

- Kiến thức về sỡ vật : hay gọi là cách trí (Cách vật Trí của Nào Khong) . Nay gọi là Khoa học.

- Kiến thức về Nào lý: Sỡ cũ xôi ôi nội cho hợp tình lý
a./- Ôi Pháp : Truyền thống Nào lý của ban coi truyền là Gia Tô giáo, lại thêm nhiệm tinh thần phông khoa, tôi do của văn hóa Hy Lạp, nên các học thuyết, tôn phải tôi do phát triển. Vì sỡ phát triển của khoa học nên nên giáo dục Pháp chú trọng về mặt kiến thức Khoa học (sỡ vật), thiên về Học hân là Luyện.

b./- Ôi Nội : Anh hông văn hóa xã hội của chúng tôi STRATA một chúng tôi sống theo chế độ tập thè quản sỡ, nội uy quyền cho sỡ mạnh xã hội. Dân tộc Nội quan niệm



noí nên vãn ñeàgiai thoát kiếp ngồôí, màlam sao cho con ngồôí xõng ñang với danh nghĩa con ngồôí (*hàp luyên những Phật Tửchôn chính - cần bắt ñưa vào người giới, ñưa vào 5 ñiều luật của Gia Ñình Phật Tử*). Mỗi khi con ngồôí xõng laì "**con ngồôí**" - laì một Phật Tửchôn chính - thì bắt cõimỗi trõõng ñau, bắt cõi hoan cảnh ñau cũng trõc tiếp hoac giãn tiếp gõp phần lam cho xãhoi an vui.

Nhõng ngay mai aý, ngồôí Phật Tửchôn chính của toàchõc "**ai lam**" ñaý cõimãnh ñãn tích cõc gõp phần xãý ñõng xãhoi, ñeà cõi ñõõc một xãhoi lam mẽnh an vui khõng ? (*gõp phần xãý ñõng xãhoi theo tinh thần Phật giãp*) thì ngay baý giõ, ngồôí Huynh trưởng con phã giãp ñuc cho cãc em yũthõc yeũ thõõng quehõõng, yeũ thõõng ñãn toic, yeũ thõõng ñãn loãi (*yeũ thõõng ñũng nghĩa của ñãp Phật*), biẽt duy trì, biẽt baõ veñeñ vãn hoĩa ñãn toic, ñõõng thõi cũng phã biẽt tiếp thu cõichoĩn loĩc những vãn mẽnh tiẽn boicủa cãc quõc gia khãc ñõõng khõng võõng ngoãi, khõng mẽt gõc.

Muõn ñãit ñõõc mẽc ñĩch ñõũ Gia Ñình Phật Tử khõng chã ap ñũng những phõõng phãp giãp ñuc sãin cõi của ñeñ giãp ñuc hiẽn ñaý màphãi ap ñũng những phõõng phãp giãp ñuc ñãc thuicủa ñãp Phật (*õũ Loic: Uyeñ chung ta cõi ñeñcãp ñeñ phõõng phãp huãn tãp*).

III.- PHÕÕNG PHãP GIãP ñUC TRONG GIA ÑÌNH PHãT TÕI:

Ñeñ hõõõng ñeñ mẽc ñĩch trẽn, hõn ñõũ Gia Ñình Phật Tõilaì một toàchõc của toĩn giãp, chuyẽn chũivẽviẽc giãp ñuc Thanh, Thiẽu, Nhi theo tinh thần lytõõõng của ñãp Phật, ñeñ Gia Ñình Phật Tõĩãilãý cãc phõõng phãp giãp



ñuc kẽitrẽn của Phật giãp ap ñũng. Vãý ta ñeñ tìm hiẽu rõi thẽm veàcãc phõõng phãp giãp ñuc ñaý.

1.- Phõõng phãp huãn tãp :

a./- Yũnghĩa : Huãn laìun ñũc, chõia vào. Tãp laìbãt chõõc, lam theo. Huãn tãp laìchãt chõia cãc chũng tõũ (*hãt giõng*) vào trong A Laì Gia thõic ñeñrõi ñõõng chũng tõũ ñõũ phãt sinh ra hiẽn hãnh. Cõi2 loãi chũng tõũlaì:

- *Bãn hõũ chũng tõũ:* Những chũng tõũsãin cõitõvõthã
- *Tãn huãn chũng tõũ:* Những chũng tõũmõĩ huãn tãp.

Nhõõng chũng tõũcõisãin hay mẽĩ huãn tãp khi gãp cõ ñũyẽn thuãn tiẽn, seĩ phãt sinh ra hiẽn hãnh bãng hãnh ñõõng, tãm yũ Sõĩ phãt sinh ra hiẽn hãnh mau hay chãim tuy theo chũng tõũñãithuãn thũc hay chõa. Hiẽn hãnh con cõi ñãng loĩc huãn tãp thanh chũng tõũ chũng tõũ ñaý sinh chũng tõũkhãc, vãhiẽn hãnh ñaý sinh hiẽn hãnh khãc trong tõõõng quan hoãtrõi.

b./- Nguyẽn tãc giãp ñuc :

- Ngãn chãñ khõõng cho ñõõng chũng tõũxãũ, aic phãt hiẽn bãng cãch huãn tãp cãc chũng tõũthiẽn, toĩ.
- Kĩch thĩch cho cãc chũng tõũthiẽn toĩ phãt triẽn.

c./- Ñãñ xẽt :

- Cõithẽ huãn tãp vãiphãt triẽn cãc chũng tõũthiẽn, ñãt laiphãt triẽn toãn veñ Phật tãnh ñõĩ mẽĩ chũng sanh. Vĩ khãĩ ñãng huãn tãp của A Laì Gia thõic rãt mẽnh liẽt.

- Con ngồôĩ cõithẽmuõn ñãñ bãng huãn tãp (*gãñ mẽc thi ñeñ gãñ ñeñ thi sãng*)

d./- Ap ñũng :



- Tạo mọi trường thích hợp nhỏ thì hợp, trải, du ngoạn nơi huân tập các chúng tỳ đồ tại vào tầm thời, làm phần khôi tinh thần.

- Nghi lễ cúng chánh pháp
- Kiểm soát việc giao thiệp bạn bè, việc nói sách báo để tránh ảnh hưởng xấu.
- Gõng màu, nếu những niên hình tốt thì các em kính mến, bắt chước.
- Vun trồng và phát triển Niềm tin, hòng thiện.

2.- Phương pháp lyúgiái :

a./- Yúngiúa : Phương pháp lyúgiái là cách dùng lý trí phân xét phân tích để rồi thể chấp nhận, giải ngoại con không chánh năng, khỏi phải nhận thời sai lầm.

b./- Nguyên tác : Dung Nhân Minh Luân của Phật giáo để giải thích sự kiện, sự vật (Toán : Xét đoán vấn đề nếu ra. Nhân : Tìm hiểu nguyên nhân. Dục : nếu cái gì dục về sự kiện diễn biến. Toán, Nhân, Dục luôn luôn phù hợp).

c./- Nhận xét : Nhân Minh Học của Phật Giáo con uyển chuyển, khoa học, sát chân lý hôn Luân Lý Học của Tây phương.

d./- Áp dụng trong Gia Đình Phật Tử:

- Chăm việc làm lành tránh đời không phải là vấn đề Nào Niềm mà là vấn đề thuộc phạm vi trí tuệ giải thoát.
- Tập nhận xét, suy luận, hỏi hoặc bằng thảo luận, nghiên cứu, thuyết minh, tranh luận . . .
- Giúp đỡ phương tiện và khuyến khích các em tìm hiểu bản thể các pháp, tìm hiểu các hình lý nguyên nhân chi phối các pháp.



3.- Phương pháp quán niệm :

a./- Yúngiúa : Quán là quán sát các hiện cảnh, tìm nguyên nhân của các cảnh ra hiện cảnh. Niệm là ghi nhớ tâm niệm những sự tượng thuận chánh vào tầm thời nếu tạo những chúng tỳ đồ (hạt giống) tốt cho hiện hành phát sinh.

b./- Nguyên tác : Áp dụng phương pháp quán Tồing (chiếm ngồing hình ảnh trang nghiêm của Phật, xét nguyên nhân tác thành hình tồing tốt đẹp trang nghiêm ấy) và quán Tịnh (suy nghiệm nên bản tánh các Pháp, nên các nguyên lý Khổ, Không, Vô thường, Vô ngã. . .)

c./- Áp dụng :

- Tập các em thông xuyên niệm Phật.
- Tạo cho các em chiếm ngồing thân tồing của Phật nhờ thiết bản thời Phật, tôn trí tồing Phật . . .
- Tập các em quán xét nội tâm, kiểm điểm lại yúngiúa, việc làm.
- Cho du ngoạn, tìm hiểu, quán xét phong thái uy nghi của các vị Tăng gia

4.- Phương pháp hoạt nồing :

a./- Yúngiúa : Phương pháp hoạt nồing là phương pháp làm phát triển trí tuệ tâm lý tình cảm sinh lý của lứa trẻ bằng sự hoạt nồing của chính lứa trẻ

b./- Nguyên tác :

- Nội trẻ con học tập bằng hoạt nồing.
- Thuyết nói không dùng phương pháp nói soi (Vị sự phát triển tâm lý là sự phát triển từ bên trong ra bên ngoài).

c./- Nhận xét :



- Đây là một phương pháp giáo dục có hiệu quả nhất nhất là nói với tuổi nhỏ

- Phương pháp này ngày nay được các nhà giáo dục chú trọng.

d./- Áp dụng :

- Thúc đẩy sự phát triển của thể bằng các hoạt động : việc làm, trò chơi, tập chịu nắng . . .

- Thúc đẩy sự phát triển về trí giác, tình cảm : học hỏi, trò chơi, văn nghệ tiếp xúc, và chăm, thích nghi với cảnh ngoài

IV.- CÁCH ÁP DỤNG CÁC PHƯƠNG PHÁP :

Mỗi phương pháp đều có một đặc điểm riêng, cho nên sự áp dụng phải linh hoạt, tế nhị, thích hợp với các cơ thể nói chung thì việc giáo dục mới có hiệu quả. Cần chú trọng vài điều kiện cần thiết khi áp dụng.

1.- Nguyên tắc chung :

- Chia ngành và sinh hoạt theo ngành.
- Dựa vào tâm lý sinh lý mà áp dụng phương pháp giáo dục.

- Luôn gần gũi, tìm hiểu các em và kiểm soát kết quả

2.- Áp dụng vào Ngành :

• Tuổi Oanh vũ:
- Chú trọng phương pháp huấn tập và hoạt động
- Cho các em học hỏi trong sự chơi đùa
- Làm gương.
• Tuổi Thiếu niên, Thiếu Nữ:
- Áp dụng 3 phương pháp : Huấn tập, Ly giáo và Hoạt động



- Bắt đầu tập các em nguyên tắc luân lý hướng dẫn, khuyến khích các em tập sự giải thích sự kiện, sự vật.

• Tuổi Nam, Nữ Phật tử:

- Chú trọng phương pháp Ly giáo và Quán niệm
- Thực hiện các buổi học và thảo luận.
- Tập nghiên cứu thuyết trình.
- Tập thiền quán.

V.- KẾT LUẬN :

Hiện nay trong nền giáo dục thế giới, nhìn chung đều có những phương pháp : Thực nghiệm, trực quan, diễn giải, gợi mở và tập . . . nếu coitain main trong các phương pháp này trên những những phương pháp giáo dục trong Gia Đình Phật Tử có những nét đặc thù của nó và hiệu quả của các dụng và chiều sâu. Công việc giáo dục của Gia Đình Phật Tử rất quan trọng nên tất yếu người Huynh trưởng phải am hiểu các phương pháp giáo dục và phải biết áp dụng các phương pháp cho thích hợp. Nhờ thế mới không phải lại thiếu sót cao của mình . /-

Bài 6 :

TINH THẦN CHUYÊN HOÀ NỘI TÂM VÀ HOẠT ĐỘNG CHÁNH PHÁP CỦA VUA A ĐỨC

*(Trước khi học bài này cần ôn lại lịch sử A Đức Vô ông đời chông
trinh bác Tri)*

Nhờ tìm hiểu về phần lịch sử A Đức vô ông, tôi một người tan bào, hiểu chiến, trong một phút tanh thời nay trở



thanh một vì vua hiền nối, hết mình phục vui nào pháp, nếm lại thanh bình an lạc cho đất nước.

Hôm nay chúng ta đi sâu vào tinh thần chuyển hóa nội tâm và hoặ trí chành pháp của Ngài .

A.- TINH THẦN CHUYỂN HOÁ NỘI TÂM CỦA A ĐỨC :

Nếu thấy nước giải trừ của sỏi chuyển hóa nội tâm ôi một vì vua ma lười nàu lại tan bào, chúng ta cần nhìn rõ thêm tính chất tan bào hung ác của A Đức mà trong chớ ông trình bậc Trì chúng ta chặ mới nể cấp nể n một cách khai quật.

I.- CUỘC NỘI TAN BẢO HUNG ÁC CỦA A ĐỨC VỒNG :

Nội nể sỏi tan bào, hung ác, hiếu chiến của A Đức thì coi lể không sao nội hết, ôi nầy chúng ta chặ nếu lên máy hiện trạng tiêu biểu. Chặ máy hiện trạng tiêu biểu thôi, chúng ta cũng nủi rung mình, không ngờ nước một vì hoặ pháp nể lể trong Phật giáo Ấn Nôilại coi một quai trình hết sức hung tàn.

• Ngay khi con lại một Hoàng tội Ngài lại ngồil voi nghe xuất chúng, không cũng lại ngồil tan bào không ai bằng. Quan dồil tay Ngài mà không tuân lệnh khi ra chiến trường lại Ngài chem nầu ngay. Với Ngài, chặ coi tiến chồil không coi thôi, chặ coi thặng chồil không coi bại.

• Nếu keinghiệp vua cha , A Đức nể dung một soámöu kei hết sức tàn nể nể hai ngồil anh khac mei tên lại Susima . Khi nể diệt xong hoàng thân Susima , A Đức lại hành phạt các quan lại , trồil nể khinh reil mình (vì vua A Đức tồil mặ xấu xí) (1) .



• Về lên ngôi Ngài nể xuống lệnh giết hết máy trái nểi thần rất trung tín, cũng chặ vì các vì nầy dầm can gian vua làm những nểu bảo ngồil tan ác, muốn dẫn oan thân.

• Trong thời gian tiếp nểi Ngài nể không tồil boi một việc gì làm thỏa mãn sồil thích của Ngài, dư việc nểi hai nểi sôn ha xốitac và dư phải nểi bằng bao nhiêu mạng sống của ngồil dẫn vồit.

• Coi một lần, hôm nểi vào một sáng mùa xuân, A Đức cũng nểoan cung nểo dồil chồil trong thồil ỳn, ngắm hoa nểng nểu nểi muốn sắc khoe tồil, hống thồil toil ngắil. Cung nểi mặ meingám hoa mà quên không quắil quyết bên nhaivua nểi môn trồil nểu cồil nhồil mặ khi. Vua tồil giắil truyền lệnh bắt giết tất cả các cung nểi rồi lập tồil trồil vea trồil.

• Ngài con lập ra vồil "Ái lểil". Thắ ra nểi lại một nểu ngược chồil trắil gian vì nểi lại một cảnh vồil, bên ngoài kiến trúc cồil ky my lểil nểi lại ao sen, non boi nểi lại hoa quyil muốn mau, hống thồil nểi sắc. Những thắil coitoan lại coi quyil trắil nhồil những thắil nhưng không lểil Coing viểil vồil cung ngoài mặ, coi cắil, coi sườil, coi giắil sôn . . .Nhắil dẫn tồil do, mặ tình nểil thồil ngoài. Những nểi lại vào trong thì. . . nủi kiến, rồil nểo, vắil đầu loil nểi nểi mặ khi cũ nểi hành hình một cách gheirồil. Vồil "Ái lểil" chặ coi loil vào không coi loil ra. Bắt coi ai nểilồil vào trong nểi thì ngược tồil bắt giam và hành hình, con cung phi theil nểi mặ cái coi xung nểil nhau thì cũng bị nểo vào nểi cho chuingiuc phắil xồil

II.- NHỒNG TIẾNG CHUỒNG CẢNH TỈNH :



Trong bài A Đức vương ôi bác Trì, chúng ta đã thấy, một chiều trên chiến trường Kalinga, sau một chiến thắng oanh liệt, khi nhìn lại cảnh hoang phế nhiều tàn vật hàng chục ngàn thấy ngổn ngáo trên chiến địa, Ngài đã giải mình bằng thơ.

Những nỗi đau đời sống cảnh tanh sau cùng. Trôi dạt nỗi đau đời sống tiếng chuông cảnh thanh vang vọng vào lòng sâu vào tâm hồn Ngài .

- Có một ngày nọ, một vị Tykheo đi khát nước đi thanh Hoa Thi, không thông thuộc đường sá nên lạc vào vùng Ailic. Khi vào bên trong, Thấy hoàng kinh, toàn kiếm những thanh thoát ra những người tốt nhất nên bắt Thấy lại, nhìn hạnh hình. Thấy khẩn thiết van xin mà bên người tốt không dung tha nên Thấy bên ngoài. Chuông người thấy vậy liền hỏi :

- Thấy là người tu hạnh mà cũng đói khát hay sao ?

Thấy Tykheo đáp :

- Tôi đâu có đói khát, những tiếng rằng tôi mới xuất gia chưa được một ngày nay quai. Bây giờ xin chuông thì ăn, cho tôi sống thêm 7 ngày rồi hãy hạnh hình.

Chuông người thấy vì tu hạnh nói vậy cũng nóng lòng nên hoãn lại 7 ngày.

Trong 7 ngày vị Tykheo cũng kiến bao nhiêu cảnh đau đớn, nào ngổn ngáo phủ nổi thành hình trên nếp lá bị bỏ vào cõi giải nát, nào là những ca nhi nhan sắc tuyệt vời mà bị quăng vào lò lửa, nào là những bóng xương khô những bóng thối thối. Cảnh tượng ấy làm cho Thấy nham chán, nhồi nên lời Phật dạy : "*Sắc đẹp mê miếu cũng nhỏ bởi nước,*



nhưng y diêm lại rơi cũng hỏi tro tàn". Nhờ nhờ lại lời dạy ấy, Thấy ngoài đời hết các việc tập nệ, chông quai A La hán.

Bây giờ trôi qua, người tốt bắt Thấy đem hạnh quyết. Hồi chuông Thấy vào chầu đầu nâng nùn trên bếp lửa to toong. Những nùn hết một khối củi lớn mà đầu vẫn không nóng, vì Tykheo vẫn nếm nếm ngoài kết giới trong chầu (2). Chuông người với vang tàu lại với vua A Đức. Nhà vua tức tức nên nói thì thấy vì Tykheo nâng lò lửa trên không trung con chầu đầu biến thành bốn nước mát. Nhà vua kinh ngạc nóng lòng một hồi lâu, rồi suy nghĩ : mình với vị Tykheo này cũng nóng lòng ngoài những Thấy tu hạnh chông quai an nhiên tại tại, trong chầu đầu sôi mà hóa ra trong bốn nước mát, con ta thì mới vui say trong việc sai hai nhân dân, làm nhiều tâm ác !

Nhà vua bên ngoài thỏa với vị Tykheo :

- Thỏa Ngài, mong Ngài chiếu cố hai người nói này, tôi nguyện hôm nay về sau, bỏ ác làm lành, xin quy nguyện với Ngài.

Vì Tykheo đáp :

- Nếu vô ông biết hỏi cái chuyện hỏi nói tâm, theo những ông hiền thì phải nói nước.

Nói xong vị Tykheo từ hai người vào dung dung trôi về trú xứ (3).

Đó chính, làm sao trong phút chốc mà hết tập khí bao tâm nước. Khi vị Tykheo đã khuất dạng, tên chuông người tàu :



- Tàu beihai, khi lập canh võn All laic này, beihai nãi ra leinh, he ai vao này thì không thei cho ra vaip hai chịu nguic toai hanh hinh. Toi nãicung mang thanh cheneh không daim sai loi. Nãi vông laibac Thien toineh cung phải nhai ngoan.

Vua sōng sōt hoi lai :

- Vay ngōoi muon xōitoi ta nhō theisao ?

Chuinguic : Tàu vaing.

Vua lien hoi lai :

- Ta vaingōoi ai vao này trōoc ? vaivōoc thì sai nguic toai bat chuinguic quaing vao chao dau, nōing thoi ra leinh phong hoi nōt het caivōon "All laic". Toi nōicaih nãi nguic tran gian không con nōa.

Cung toinōoi nhaivua dan dan boicac n̄ieu tam baio hung ac.

• Tuy thei tap khi hieu chieh van chōa dot sach. Roi Ngai lein nōōng chih chieh. . . . Toi chieh tran này n̄en chieh tran khai, cung nhō moi lan trōoc n̄oi lan nao cung chieh thang lai lōng. Cang chieh thang, long hieu chieh cang troi day. Coi moit lan giōa tran tuyen tein bay vun vuit, gōom giao chan chat lai coi moit nhaivua Sō n̄i qua moit caich ung dung. Coi le Thay n̄ang tran nōōng veitruixōisau khi nãi hanh não nãu n̄oi Nhaivua het n̄oi ngai n̄ien, tai vung chieh tuyen, hai bein n̄ang n̄anh nhau kich liet, thei ma lai coi moit nhaivua n̄i qua moit caich n̄iem n̄ien toi tai. Vua hai leinh bat nhaivua. Khi quan linh dan nhaivua n̄en trōoc mat vua, ra leinh nhaivua quyxuong. Nhaivua oin toin noi :



- Khi toi nãixuat gia toi chexuytrōoc chah lyiva trōoc Tam baio maithoi.

Nhaivua im laing giay lai, coi lei cau noi ay nãi lam cho nhaivua phai kinh ne nhōng long san han lai noi lein.

Vua baio : Hai quyxuong không thì ta cheim nãu.

Vì sō van binh thain : Ban tang xin choin cai chet.

Vua sai quan linh giōi nhaivua sō lai va khi chieh tran cham dot, dan veitrieu. Nhaivua voicung thac mac, tra hoi nhaivua :

- Tai sao ai cung phải tuân leinh ta, caic chō hau cung n̄eu thain phuc ta ma nhaivua ngōoi lai không chịu tuân leinh ? Luic nao ta het thac mac ta seigiet ngōoi.

Nhaivua cam long chịu chet nhōng xin vua hoan lai cho 7 ngay. Vua lai thac mac :

- Tai sao phải xin hoan lai 7 ngay ?

Nhaivua giai thich : lam nōoc kiep ngōoi lai khoi lam, nōoc lam kiep ngōoi ma gap chahp lai cang khoi khan hōn, không phải ai lam ngōoi cung gap chahp nãu ! Ban tang chōa nōoc nãic quai cho n̄en xin song them 7 ngay n̄eu tap thien n̄inh hau mong giai thoat.

Cau noi ay lai lam cho nhaivua cang them thac mac. Cang thac mac nhaivua lai cang muon tim hieu, cang muon tim hieu nhaivua phải gain hoi nhaivua, cang gain hoi thì lai cang thac mac. Trong nhōng cau noi cua nhaivua, coi moit cau nãi lam chao não caitaam hoan nhaivua.

Nhōng roi moit tran chieh khai xay ra, nhaivua lai cat quan n̄i n̄anh. Này la tran chieh Kalinga, moit tran chieh



ai liệt nhất và này cũng là "trận chiến lay lòng nhất" của A Duc vôông.

Sau sôi phan khô, nấc thảng, reo mừng, bỗng A Duc Vôông đảo một vòng quan sát trận địa, một hình ảnh ghê rợn nấp vào mắt, nơi nung hân lại nấp vào tầm thóc của nhà vua : hàng chục ngàn xác chết ngoằn ngoèo, la liệt trên bãi chiến, quan số của cái nơi bên ! Thật là kinh hoàng. Bất giác Ngài thốt lên : "Tại sao hàng vạn người lại chết mà ta không sống?". Ngài nhồi lại câu nói của nhà sư này từng làm Ngài xao xuyến tâm hồn : "Vi sao ai cũng mong cầu sôi sống thế mà ai cũng gây chết cho nhau !". Ngài liền viết thanh báo kiếm này từng ném lại những chiến thắng oanh liệt từ trước nên nay (**chính giây phút này mới chính là giây phút "chiến thắng lay lòng nhất"**).

Nhờ vậy, chúng ta đã thấy rõ: cảnh nhiều tàn hoang vắng với hàng vạn sinh linh phơi bày trên chiến trường Kalinga trong buổi chiều hạt hiu nhất nắng lại hơi chuông sau cùng cảnh tanh A Duc Vôông, con những lời của các vị sư trước này lại những tiếng chuông này từng đi vào tâm thức của A Duc. Hôn nữa, một tiền kiếp của A Duc đã kết duyên với Phật, nhờ là câu chuyện của Java. Khi nói Java này cũng với Gijava dung đất cát đồng một nơi thì giây cuối nên này dinh thời, kho tàng chứa này người có, Nóc Phật thì khất thóc ngang qua, Java xuất người có trong kho - thật ra chắt lại chắt của chúng này chắt - cùng đồng nóc Phật. Nóc Phật vui vẻ thời này. Ngài A Nan thì theo nóc Phật, rất ngạc nhiên trước thái độ của Nhỏ Lai, Nhỏ lai liền khai dạy : "Nay A Nan, sau khi Nhỏ lai nhập diệt khoảng 200 năm, nhà trời



ây (Java) sẽ nở thời sanh lam một vì Thành quan này tại thành Patalitutra này vôông hiệu là A Duc'

III.- TINH THẦN CHUYÊN HOÀ NỘI TÂM CỦA A DUC VÔÔNG :

Nhờ những tiếng chuông cảnh tanh của các vị sư và hồi chuông tanh thóc sau cùng của hàng chục ngàn người phơi bày trên chiến trường Kalinga, lam chuyên hòa nở một cách mãnh mẽ nội tâm của vị vua tam bảo. Lúc về nên triều đình Ngài liền xuống lệnh không giết vì số vạn nhà thầy và trui xói phải hết các nhà sư, bỏ an tội hình. Ngài thì tìm hiền tài mới ra phò vua giúp nước.

Lúc bấy giờ cõi một ăn số ngày ngày sống trong hang này nơi chốn thâm sơn với ba mẹ già chắt cõi một cái riu này nên nuôi cũi nuôi sống mẹ. Cây riu này lại này và của một người biểu chàng nên ôn cõi sống một em bé Chàng cõi cái tên là Tu Lai. Chàng này không từ một cái của phải quy công danh. Tiếng thóc hiền nóc của chàng vang danh thiên hạ. A Duc vôông biết tiếng chàng và này từng thốt tâm long chắt phải không mang của cái, bạc vàng, danh vọng, bằng cách cho người giải lam ba Tiên này này mặt trái vàng. Vàng ngọc này, sắc hồng này của các Tiên này chàng này bán này may tâm hồn thanh cao của chàng.

Lại cõi một hôm, một người lại mặt nên biểu chàng một thời vàng và này chàng giúp cho một tiếng nói, khi cõi ai hỏi : "Cõi một này người vua thì qua này không? - chàng chắt này một tiếng : cá". Tu Lai cũng với này không từ vì chàng này quy y Tam bảo, thời thì này giới nên không thể vì thời vàng này nói đôi (sau này mới rõ chuyên này cũng do vua A Duc thời long chàng mặt thóc).



Theároi một ngày kia cóimột tên ñao phuiñeñ, hiện ngang tuyeñ bóivới chàng :*"Tôi vàng lệnh nhạivua ñeñ giết trang số"*. Tu Lai hỏi :*"Tôi tôi tình gì?"*. Ñao phuiñạip :*"Chạivi nhạivua ganh tức tiếng tôi hiện ñoic của trang số mai thôi"*. Tu Lai ñieñm nhieñcảm ôn ñao phuiñạinhôñao phuichieñu cóĩnum bóc giúp meigiạ. Ông ta hỏi :*"Vạitrang số không oain hôn nhạivua sao?"*. Vạivớigiọng nói thạinhieñ : *"Tôi chạithoõng cho nhạivua ñạigạiquai nhiều nghiệp ác"*. Lõõigõom saing quac ñoaleñ cao rồi laĩtõitõihạixuong vàichui thạing vàovới kiệmcủa ñao phui

Hôm sau vua A Duc ñích thạinhieñ tạihang ñạinạynạĩ ñeññoin trang số veãtrieu. Ban ñạutrang số tõichoi, vua ñạnbao lañ, cuối cùng Tu Lai xin hieñ laĩba hõm ñeñhoĩyũ kiệncủa me. Meichang baõ :*"Me nghe hieñ nay trong ñoõic nhạivua thì tạibaõ, nhạidạñ thì oain thạñ, cạic trung thạñ ñeubị giết, sốicon laĩ chạtoain laĩngõõixu hõĩ, dua ñinh, thạmo ñeñ ñoĩnõĩ thạĩ hai ñạĩ dung cạĩ tên "Chieñ ÑạĩLa A Duc" (õng vua hung tõñ nhõngõõĩ hang thõĩ). Nhõng biệñ ñạũ khi con ñạĩ vào lam quan trong trieu, con coi theã tìm cạĩch cạĩm hõĩ nhạivua, xoay chuyeñ laĩ chạĩ ñoĩ Vạĩ ñạũ con coi bị trung keĩ nhạivua muõĩ giết hai hieñ tạĩ maĩ con không cạĩch ñạũ xoay chuyeñ ñoĩ, thì aũ cũĩng laĩ duyeñ nghiệp của con.Vạĩ laĩ, biệñ ñạũ ngày nay thạĩ số nhạivua ñạĩ añ ñạĩ hõĩ cạĩ, con coi theã gup nhạivua, ñeñ giạĩ lyũ nhạĩ Phạĩ ñoĩa Ngạĩ vào con ñuõng saing vàĩcạĩm hõĩ quañ sanh"*.

Khi Tu Lai veãtrieu, nhạivua tõĩlong trĩ añ tạĩng cho chàng cạĩ tên :*"Quốc Bõũ"*. Ñạũ tiệñ Quốc Bõũ khuyeñ hõĩ nhạivua quy y Tam baõ, thõĩ trĩ ñạĩm giõĩ. Tiejp ñoĩ khuyeñ nhạivua tìm ñeñ cạĩchõn tạĩng hõĩ giạĩp hõĩ.



Nhạivua cho ñõng ngay nhiều thạip bia. Cõihai bia, ñoĩ dung ñõõic chui trõĩng nhạĩ : *"Ta ñõng bia ñạũ, ta việñ lõĩ ñạũ ñeĩ sau ñạũ con chạũ ta biệñ : Không coi sốĩ thạĩng trạñ ñạũ veĩ vang bạĩng sốĩ thạĩng trạñ của Chạĩnh phạp. Chạĩnh sốĩ thạĩng trạñ của Chạĩnh phạp mõĩ sốĩ saing ñõõic ñoĩ u tõĩ của con ñõõõĩ vàĩ ñeñ laĩ hạĩnh phuc thạĩ sốĩ cho con chạũ của chũng ta hieñ tạĩ vàĩ tõõng laĩ"*. - *"Trong khi ta truyeñ baĩ ñạũ vàĩ thõõng của ñõõic Nhõ Lai, ta khuyeñ mõĩ ñõõõĩ ñeñ theo ñạĩ Phạĩ, ñõõng vàĩ tõĩ trõĩng cạĩc nhạĩ tu của cạĩc tõĩñ giạĩp khạĩc, ñeñ cũĩng ñõõng thõĩc añ, cũĩng cạĩp quañ aĩc cho cạĩc vàĩ aĩ"*.

Ñoĩ vớibạĩn thạñ, nhạivua ñạĩnh mõĩ phạñ lõĩn thõĩ giõĩ trong ngày thạmo hõĩ ñạũ vàĩ cạĩc vàĩ ñạĩnh tạĩng, nghiệp cõũ hõĩ tạĩp kinh ñeñ, tĩnh cạĩn thạĩn tạĩp vàĩạĩp ñũng triệñ ñeĩgiạĩp phạp vào cuõĩc sốĩng hạĩng ngày.

Tõĩñõĩnhạivua thạĩ ñoĩ hạĩn chạĩnh saĩch, không ñũng uy quyệñ tạĩn baõ nhõ trõõic maĩlaĩ ñõõic ñoĩbaõ ñũng ñoĩ xõĩ vớĩ quañ thạñ cũĩng nhõ vớĩ thạĩn hai. Ngạĩ trõĩng trõ keĩ hoang ñạĩm, ñạĩng ñeñm, xạĩb trạĩ Ngạĩ chạĩm lo ñõĩ sốĩng của ñạñ, lạp việñ ñõõng laõ, chạĩm sốĩc chũ ñạũ ñõõĩng ñõõõĩ giạĩcạĩbeñh hõañ.

Ñoĩ ngoạĩ, Ngạĩ trạĩlaĩ ñõõic lạp cho cạĩc tiệũ quõĩc ñạĩng bị thõĩng trõ ñõõõĩ tay Ngạĩ. Nhạĩn ñạñ tạĩng cho Ngạĩ cạĩ tên *"Thích ca A Duc"* (õng vua sốĩng theo giạĩp phạp ñõõic Thích ca).

Tõĩ mõĩ õĩng vua tạĩn baõ hieũ chieñ theã maĩ ñạũ chuyeñ hõĩ ñoĩ tạĩm ñeĩtrõĩthạñ mõĩ Phạĩ tõĩtĩnh tạĩn tu tạĩp, tĩch cõĩc hõĩtrĩ chạĩnh phạp, mõĩ vàĩ vua hieñ ñõõic biệñ ñõõĩ vào Phạĩ phạp ñeĩtrõ ñạñ, hẽĩ long lo cho ñõĩ sốĩng của nhạĩn ñạñ ñõõic aĩn ño aĩn laĩc, quai thạĩ hieĩm cõĩtrõĩng cuõĩc ñõõĩ. Trong nhạĩn ñạñ ñạĩtõõng cõĩcạĩ tên *"Chieñ ÑạĩLa A Duc"*,



thời này cũng tỏ nhân dân lại coi cái tên "Thích ca A Đức". Chúng ta bắt phục Ngài chính là đời niềm noi Chúng ta mới danh hiệu Ngài nên đặt tên cho trai huấn luyện Huynh trưởng cấp I cũng là vì lẽ này

Giáo sư tuyệt hảo của con người là đời cho chuyển hóa nỗi nói tâm. Ngay xóa ông Vô Nại, một người hung ác tàn bạo nhất cũng chæ vì mê muội vô minh, nên toàn giết cái mê nên lấy cho nỗi người tay thối một trái của người mà mình nên giết, sau rồi lại ráp tâm giết Phật. Những . . . chính giáo phật ấy nỗi Phật khai ngoạ chớng quai Chúng ta chæ biết vì này nên chớng quai A là hân, thế thôi. Con A Đức vô ông, khi này chuyển hóa nỗi nói tâm thì quyết nếm cuộc đời con lại của mình công hiện cho nhất nỗi, công hiện cho dân tộc, công hiện cho nhà pháp. Đây chính là bài học chính này mà trai sinh A Đức chúng ta đang học hôm nay.

Sở công hiện này nhờ thế nào ? chúng ta sẽ thấy rõ ở phần hoatri chánh pháp của A Đức. Tại này chúng ta thấy nỗi thêm một nữa lại chuyển hóa nỗi nói tâm thì cũng coi thế chuyển biến nỗi nghiệp lỗi. Vì "tu lại chuyển nghiệp". Nếu tâm thất sở nỗi chuyển hóa thì sẽ nỗi an lành mà "Tâm tịnh rồi, tội liền tiêu. Tội tiêu tâm tịnh thấy như không". Hôn nữa công năng tu tập hoatri chánh pháp, giúp nỗi, giúp dân nhờ A Đức vô ông cũng như ta ở thiên nghiệp bunnạp cho cuộc đời qua khỏi

B.- SỞ HOA TRÌ CHA NH PHÁP CỦA A ĐỨC VÔNG

(Phần này là học ở bài : Lịch sử A Đức vô ông trong chương trình bài Tri những ở này cũng cần nêu lại những nét chính. Tuy nhiên nếu thấy cần, giảng viên cũng có thể triển khai rộng ra).



Nói với A Đức vô ông, việc chăm lo đời sống cho dân, mong cho nhất nỗi thanh bình an lạc cũng là cách hoatri chánh pháp vì Ngài này chuyển hóa nhân dân quy y Tam Bảo, thời trị nam giới, kính trọng các vị tăng sĩ. Nhờ vậy mà nhà nhà đều thờ Phật, trọng Pháp, kính Tăng. Ngài lấy lòng từ bi mà cõ với mọi người. Như nỗi phải bỏ trường học, bệnh viện nỗi môi trường thêm nhiều và nhất là xây dựng nhiều chùa lam nói sinh hoạt tín ngưỡng cho dân chúng và cũng chính là nói xây dựng, bỏ dựng nhà nỗi cho mọi người dân.

- Ngài ứng hoatri chớ tăng hết lòng nên quy y vì coi này như phông tiền tu tập và hành này.
- Những Ngài cũng nhất quyết sa thái những phần tội không xõng này làm hoen ó Phật giáo.
- Ngoài thì giới tu tập, nghiên cứu kinh nên, Ngài con danh nhiều thời giới tham viếng các nhà tích liên quan nên lịch sử nỗi Phật, xây dựng tại nỗi những bảo tháp hay trú này (nay vẫn còn). Chính những di tích này này giúp không ít cho các nhà khảo cổ khi tìm hiểu về cuộc đời nỗi Phật.
- Thời này của A Đức vô ông thì Phật giáo Ấn Độ này coi nên 20 bộ phái, nhiều người muốn tu hành theo Phật giáo một cách này này, không biết nên y cõ vào này, những nhà nghiên cứu muốn tìm hiểu Phật giáo nên nói nên chớ rất hoang mang. Vua A Đức thấy cần coi một sở thống nhất cho nên Ngài này chui trông ky kết tập kinh nên lần này tại thành Pataniputra. Lần kết tập này gồm 100 vị này Trưởng lão và do Ngài Moggaliputtatissa chui toạ. Kết quả ky kết tập này dung hòa nỗi những quan niệm



dù biết và thông nhất một giáo lý gọi là: "Thường tọa bồ" (Theravada). Sau hồi nghĩ kết tập này, Thường tọa Mahinda con trai của vua A Dục nên đem ba tạng kinh (Kinh - Luật - Luật) cùng với số giáo pháp kết tập sang Tích lan (hiện nay vẫn còn ở đó bây giờ).

- A Dục vô cùng mừng rỡ đồng lòng khắp xứ Ấn Độ 84,000 bực thầy đệ tử Xai Lôi Phật (tóm góp phần Xai Lôi tại các chỗ hầu và phần đều là 84.000 phần đệ tử khắp nơi). Vùng nào có 10 triệu dân trở lên thì ở đó có một hội Xai Lôi.

- Ngài cho xây dựng rất nhiều chùa và có làm nên chùa ở khắp nơi ở những nơi tích Phật giáo.

- Rồi rồi khắp nơi có nhiều bia đá ghi khắc những chuyện của nhà vua khuyên bảo dân chúng ăn ở theo chánh pháp.

- Nhà vua còn thanh nhiều vì A La hán đi truyền bá pháp Phật tại những xứ ở miền Tây Bắc Ấn Độ như : Cachemire, Gandhara và nhiều nơi khác như Mahisamandala (Mysur hiện nay), vanasa . . .

Những việc làm lớn lao hữu ích, thiết thực nhờ trên công đức của ngài, hoàng đế đồng chánh pháp của A Dục Vô cùng vĩ đại biết công lao !

Qua bài này chúng ta thấy ở A Dục có hai con người, hay nung hùn, một con người A Dục có hai cuộc đời trải nghiệm nhau : một cuộc đời hưng lạc tan bại, giết hại bao sinh linh vô tội - một cuộc đời hiền đức, tích đức hoán cải, đem lại thanh bình an lạc cho muôn dân, đem lại sự thịnh vượng cho xứ sở và cho các lân bang. Chính



những tiếng chuông thanh thốt, dần dần biến chuyển nơi tâm của Ngài một cách mãnh liệt.

Vậy vẫn nên ở đó nhìn rồi rồi này là chúng ta không ngại tội lỗi, không mắc cảm tội lỗi quá khổ đau tội lỗi ấy lớn lao nên bao nhiêu, mà chẳng ngại khi có những tiếng chuông thanh thốt, liệu ta có biến chuyển ở đó nơi tâm không ? Sự chuyển hóa nơi tâm mới là vấn đề quan trọng. Trải sinh A Dục - Một trải nghiệm chúng ta đi vào chính thức cuộc đời làm Huynh trưởng - Chúng ta cần phải nắm vững vấn đề này. Nhìn vào thời kỳ cuộc đời, chúng ta cũng từng thấy, có những vì sao nổi tiếng tăm, công năng tu tập khai sáng, những rồi một phút sa cô, một phút lỗi lầm vì hoàn cảnh hay vì một lý do nào đó mà làm hỏng oai danh cuộc đời trong sáng quá khứ của mình. Ngược lại, những người nào từng phạm lỗi lầm dù là lỗi lầm b lớn nên nếu mà biến chuyển hóa ở đó nơi tâm, chuyển cái ở đó cuộc sống của mình thì sẽ trở thành con người tốt đẹp, chúng ta có thể đặt tin tưởng vào đời.

Tên ở đó ở đó tu học, chúng ta cần có chí hướng chuyển hóa nơi tâm. Biết chuyển hóa nơi tâm chúng ta mới có thể tin tưởng sự thanh tịnh của chúng ta./-

Chú thích :

- (1) Có tài liệu viết : Lúc có loạn tại thành Hôu Thi La, vua sai Ngài đem quân đi dẹp, Ngài đi chiến thắng một cách dễ dàng. Vì có công lớn ấy, vua cha, tức là Tần Thủy Hoàng sai Ngài làm Thái tử Khi vua cha băng hà Ngài kế nghiệp trị vì xứ Ấn Độ Tánh tình Ngài rất hưng hăng .
- (2) Dù có cho rằng người viết số có ý thiên lệch hơn thì hình ảnh vì Ty khe ngoi niềm niềm kết tập trong chặp đầu là nhiều chất chất cói



*nhóc vì khi nhìn lối của vì Tyi kheo nãi mạnh thì viết ngời trong chầu
đầu soi vãn an nhiên tối tại lai thồng. Việt Nam ta cũng nãi coi Ngai*

(3) Thích Quang Nối vại một soi Tang Ni khac an nhiên tối tại trong lờn
nời

(4) Việt vì Tyi kheo lờ lờng trên không trung rồi tối tối hai xương vại
ung dung trôi về trui xối cũng coi thể cho rang ngời viết truyện coi y
thiêng liêng hờ mai cũng coi thể lai coi thể vì vại thời kỳ nời các vì tu
hành nãi nãi, một soi coi thể thồng, không phải lai không xấy ra.

Ghi chú:

Mức I và II phần A cốt cho Giảng viên nghiên cứu, thấy nhóc một
cách riêng rất cuộc nời của A Đức vôông, biết nhóc cái quai khỏi tan báp
của nãi vua mỗi nhìn ra nhóc nời nời bài về soi chuyen hờ nời tam của
A Đức vôông. Trong khóa huấn luyện nếu thời gian ít ỏi thì mức I và II
của phần A giảng viên coi thể lờn qua, chỉ cần nhận mạnh những nời
trong tam, sau nời khi về nhà trai sinh coi thể nời ky lai tài liệu.

Bài 7 :

CÁC VỞ CỐ SỞ COI CÔNG LỜN NỜI VỚI PHẬT GIÁO VIỆT NAM

A.- Cố sở Tâm Minh LÊ NINH THAM

Nếu coi dịp về Huế thăm lai toà nình Tờ Nam, ngoi
chưa lịch sử cái nời của Phật giáo miền Trung, chắc hẳn
long chúng ta sẽ rung ñoàng trước hình tượng một cố sở
nhóc tồn trí trong sản chưa Tờ Nam, hình tượng Bậc Tâm
Minh Lê Ninh Tham. Nời lai tình cảm của Phật tời miền
Trung cũng nhờ Phật tời cái nhóc danh cho Bậc - Một vở nãi



khỏi xối vại thanh tời Phong Trao Chấn Hống Phật Giáo
miền Trung coi anh hống nên Phật giáo cái nhóc.

Riêng về Gia Ninh Phật Tời Việt Nam, Bậc lai ngời
chui xối công cuộc giáo dục thanh thiếu nhi Phật giáo
mỗi nãi lai Noan Phật Hoic Nối Đức, sau nời lai Gia Ninh
Phật Hoia Phó tiền thân của Gia Ninh Phật Tời Việt nam
ngay nay.

Hôm nay, khi hời bài này chúng ta nhìn lai thể rồi
cuộc nời của Bậc, tâm nguyện vại công hành của Bậc,
những viên nãi nãi tiên, những viên nãi vống chắc cho ngoi
nãi Phật giáo Việt Nam.

I.- THÂN THỂ:

Bậc Lê Ninh Tham tời lai Châu Hải sanh năm Ninh
Đau 1897 tại làng Nồng Mỹ (Phu Mỹ), tổng Phu Không,
Phu Niên Ban, tỉnh Quảng Nam trong một gia nình nhỏ
phong. Thân phu lai Lê Ninh làm quan dõn triều Tờ Nối
với chức Nồng Các Nãi Hoic Sĩ sung chức Binh Bả Thồng
Thò vại lai cu bap Phan Thò Hiếu (ke thể).

Nông thời : Thời thò áu bậc cùng ngời anh lai Lê
Ninh Dõng (sau nay lai Nồng Dõng Y Sĩ) cai hai nãi trước
tiếp hời chõn Hãn với thân phu, cai hai nãi thõng minh xuất
chúng ngay tở thu dõn thò. Lờn lai cai hai nãi hời tại các
trường Pháp Việt. Trong những năm con lai hời sinh hay
sinh viên, Bậc nãi nhóc tình cảm của cai thay lai bap vại
luôn luôn gianh vì thõn hõng nãi trong các ky thi toà nghiệp
hoac cuối cấp.

II.- SỞ NGHIỆP :

1.- The nghiệp :



Bác tốt nghiệp thui khoa Nông Dông Y Sĩ khoa 1916 tại trường Cao đẳng Y khoa Nông Dông Hải Nội và Y khoa bác sĩ ngành Pháp quốc khoa năm 1930 tại Y khoa Hải Nội hóc nông Hải Nội. Ra trường vào lúc phong trào Duy Tân khởi nghĩa bùng phát, bác huynh tại Nông Dông Y Sĩ Lê Ninh Dông bị bắt ngay lên Ban Mã Thuộc và chết tại nơi. Con Bác thì bị tình nghi theo dõi, trong suốt thời gian phục vụ tại các bệnh viện : Bình thuận, Sông cầu, Qui nhơn, Tuy hoà, Hoà an (1916-1926), ngoài công tác chuyên môn, Bác chăm lo học hỏi và nghiên cứu thêm về: Nho, Lão, Phật . . . Năm 1926 phải trảch tại bệnh viện Hoà An trong một dịp viếng chùa Non nước, sau những buổi tập luyện cao lên từng cấp nã trong khung cảnh kỳ ảo và hùng vĩ của Ngũ Hành Sơn rừng mây trong bầu không khí mờ ảo của một cái nũng mang tên Huyền Không, vào nũng thì coi 4 câu thơ nã vào mắt Bác :

*"Bà Nãi bỏn voi thoi
Minh cảnh diệc phí nãi
Bỏn lai voi nhất vật
Hải xôn hai trăn ai"*

Cái chôn không huyền diệu làm sao, tâm hồn mãi tiếp của Bác nã rung nũng trước bốn câu kệ bắt hui của Lục Tổ Huệ Năng. Giây phút gặp gỡ kỳ thú nã tiên của Bác tại Huệ Năng, chẳng khác nào cái sét nã thời gian của ngời giành củi Tân châu lắng nghe : "Ông voi sô trui, nhi sanh kỳ tâm" trước một khách niềm năm nã.

Tiếp nũ nũ tin nhà cách mạng Phan Chu Trinh từ trăn tại Sài Gòn. Bác cũng một số thân hào nhân sĩ, công



chức, trí thức Quảng Nam tại chức le truy nũ trong thế vàn thời tang củi Phan. Một tháng sau Bác nũc lệnh nũ nũ Hải Tinh. Năm 1926 nũc thuyề chuyên về lâm Y sĩ trường tại viện bảo chế và vi trung hóc Pasteur, công tác với Bác sĩ Normet, Giám đốc y tế Trung phần phát minh ra : "Serum - Normet", nũc Y giới Pháp Việt nũc thời ra ở trong vũng. Năm 1933 phải trảch Y sĩ Giám đốc Bệnh viện Bãi lao Huế Bác là một danh y uy tín nhất tại Nãi nũc

Năm 1945 sau cuộc não chính Nhật, chính phủ Trần Trọng Kim mời Bác giới chức vi Giám đốc Y tế Trung phần, kiêm Giám đốc Bệnh viện Huế

2.- Nã nghiệp :

Cũng năm ấy Bác lên chùa Trúc Lâm gặp Hoà Thõng Giác Tiên nũc thanh gia về thăm nghĩa củi hai môi chũn gần người nã khác sau vào tâm Bác nũc một công an thiện sũ. Cuộc hội ngộ nã khiến bác nũc nũc quy y với Phật, với Pháp, với Tăng, mà Hoà thõng Giác Tiên chùa Trúc Lâm là Bồn sũ, với pháp danh Tâm Minh rất xứng hợp với tâm long trong sáng củi Bác.

Năm 1929 - 1932 ba năm liền thời gian với Hoà thõng Phõc Huệ một nhà Phật hóc uyền thăm tại chùa Tháp Tháp Bình Nũc tiếp cận với các nhà thiền trí thức thời bấy giờ. Bác cũng nũc tiếp cận với phong trào chấn hưng Phật giáo Châu Á do Ngài Thái Hồ nũc Sĩ khởi xũng ở Trung Hoa qua tạp chí "Hai Triệu Âm", Bác lài giới mình trước tình trăn : Phật giáo Việt nam nũc nũc sau các thời kỳ hũng thịnh : Ninh , Lê Ly Trăn. Quy y với Hoà thõng nhân thấy nói Bác một nũc nũc thanh, một nũc nũc nũc



tin cậy, một nhà tài chính có mặt tiếp nhận giao phó trách nhiệm, Bài sản sang nhận lãnh y chức của các Hoà thòng : Phó Đức Huệ, Giác Tiên, Giác Nhiên, Tỉnh Hải, Tỉnh Khiết, nâng ra triệu tập 18 vị học Hoá thòng đời thái nhiều lần xin thành lập Hội An Nam Phật Học, nhà trui sôi nổi tiên tại chùa Trúc Lâm do Bài làm Hội troong đời sôi chong minh sang lập của quy Hoà thòng nơi trên và Bài bắt đầu thuyết pháp tại các chùa Tô Quang, Trúc Lâm, Tây Thiên, Tô Nam, Diêu Nê giảng kinh luận tại tổ thất cho một số tín hữu nhiệt tâm cầu đạo (*Quy Hoà thòng Giác Ngai, Sơ Bài Diêu Khong, Hoà Thuong Minh Chau luc chóa xuất gia nếu nhà nói tiếp nào tập trong các khoa giảng này*).

Về Phật số: Khởi công trung tu chùa Tô Nam trui sôi trung ông của Hội.

Lê Phật Nhai nhà tiên nhà cõ hành và cung troing thể tại chùa Diêu Nê giảng ảnh hưởng lớn lao trong đời.

Chui troong xuất bản nguyệt san Viên Âm có quan ngôn luận và truyền bá giáo lý của Hội do Bài chủ nhiệm kiêm chủ bút.

Thiết lập cơ sở nhà tại tang tại : Cấp Trung Tiểu học tại chùa Báo Quốc do Hoà Thòng Trí Nô làm Nôc giáo (*Quy Hoà thòng Thiên Hoà, Thiên Hoa, Thiên Siêu, Trí Quang, Thiên Minh, Trí Tinh, Nhất Liên nếu xuất thân tại troong này*). Cấp Nhai học tại chùa Tây Thiên do chính Bài phụ trách giảng dạy về luận học và triết học, Nong Tây (*Quy Hoà thòng Non Hai, Trí Thui Mã Hiên, Mã Nguyen, Mã Thi nếu xuất thân tại troong này*).



Xúc tiến thành lập các Tỉnh hội, chi hội, hương hội khắp nội tại Trung phần, môi nhà lập Tỉnh hội Thừa Thiên, Nhai Naing, Quang Nam . . .

Năm 1934 tuy việc chuyển môn, việc Hội, việc báo chí, việc Phật học việc rất bề bộn những Bài không bao giờ xao lãng đời, đời tu và đời troong của Bài giảng diễn Phật pháp, chính nhà lời giải thích, trình bày Phật pháp một cách sang sửa, hợp cần có của Bài mà một số nhà, cõ học cung tâm học, bình dân cũng nhờ trí thức nhà hiệu nhà Phật rất mau chóng và nung nhai, Bài thất xong nung lập một vị Pháp sơ cõ sĩ, và tang thong, và thuyết thong khi nhà Phật pháp ra đời ảnh sang nhờ nhà viên ngọc quy ra khỏi thế lực vô minh nâng vui lập.

Mùa Nong 1934 Hoà thòng Giác Tiên viên tịch, vị thời nhà trách nhiệm hoàng đồng Chánh pháp và duy trì sinh hoạt Giáo hội, nên trong đời ai nhà Hoà Thòng bản sơ, Bài nhà Phật nguyện đồng minh nhà sau :

- Kiến troong nguyện vọng, kiến tinh nguyện chon, viên giác diệu tâm ninh hữu ngai
- Chánh pháp linh truyền, ching sanh linh nhà thờ đồng di huan khôi vô nhai.

Dịch : *Troong các pháp tuy vọng, tinh các pháp vô chon. Hoà thòng nhà cõ mat, Chánh pháp cần phải truyền, ching sanh cần phải nhà lời di huan nhà con xin nguyện ginh vai.*

Năm 1935 nhà thích ông với nhu cầu tiên tiến của Hội, bản nhà lập của Hội nhà tu chanh qua quyết nghò của Nhai Hội Nong một Ban Troing trì đời nhà thành lập tại Huế



trước tiếp nhiều hạnh các Tăng hội vài năm nào. Bậc cũng
 nước Núi hội tín nhiệm công cõi vào chồi vui Hội trưởng
 hoặc Coi vàn nên nhiều hạnh Phật số chung.

Hội nhất trui số tại chùa Trúc Lâm, những Tăng hội,
 chi hội, khuông hội theo gông Tăng hội Thờ Thiên to
 chồi nhanh chóng nhiều nơi ngoài số đồng đồng vào mong
 ồi của các vì Hội thồng và giáo phẩm Phật giáo. Một
 Ban Tổng trì số nước hình thành nên nhiều hạnh công việc.
 Bậc lại rờng ra vàn rờng trung tu toàn hình Tờ Nam nên lam
 trui số hoạt rờng của Hội.

Mùa thu năm ấy (1935), bậc quy tụ một số thanh
 niên Phật tử trí thức thành lập Noan Thanh Niên Phật Học
 Nước Đức, sáng lập Gia Ninh Phật Hội Phó tiền thân của
 Gia Ninh Phật Tử ngày nay, nhằm duy trì đạo taò xây dựng
 chánh tín cho nạn hậu thế.

Tạp chí Viên Âm "tiếng nói tron này" nào nỉ rất
 nhanh, không chồu trong nước khắp ba miền Trung, Nam,
 Bậc mà con lan rờng ra nước ngoài, ngày nay lại lại tổng
 trang Viên âm cuối kỳ nhiều người nài sống số trước những
 bài giảng, trước những bài luận thuyết sâu sắc kể cả phần
 vàn chồu lan phần nói dung. Công rờng này qua thật lâu vì
 nài khi chúng ta nhìn bối cảnh lịch sử vàn hoa, xã hội, kỹ
 thuật 60 năm về trước của đất nước Việt Nam lúc hậu vàn
 trò này.

Song song với Viên Âm cô quan ngoài luận hoàng
 đồng chánh pháp, một công trình vì nài khai nài thời hiện
 với tại caitam huyết vàn nói lời phi thồng. Nói là công việc
 đạo taò tăng tại, đạo luyện những vì giảng số, những vì trui



trì, những tăng số chuyên ngành giáo dục nên giáo giồng mới
 và phát triển Hội. Chùa Báo Quốc, Chùa Tây Thiên, chùa
 Diệu Nức trôi thanh những Phật học nước, những trường
 Núi học Phật giáo. Những học tăng nài tiên của Trung học
 Phật giáo nài vào đồng số nghiệp Phật giáo nài tiên nhờ
 thế nào trong mấy mồi năm nay cũng nài cho chúng ta
 thấy kết quả to lớn Phật học nước, về phần số thi coi
 Ninh vàn Nam (tức HT Minh Châu) bài Cao Xuân Sang (tức
 Số bài Diệu Khổng), Vô nình Công, Ninh vàn Vinh,
 Nguyễn hữu Quan, Phạm hữu Bình, những thanh niên ầu
 tu sau khi nghe những bài pháp của Bậc nài nên với Noan
 Phật Học Nước Đức. Chùa coi thầy coi cô quan nào taò
 tăng tại coi hội hữu càng ngày càng rờng, tín nài càng
 ngày càng nhiều, bậc nài nghĩ nên công cuộc tiếp dẫn hậu
 lai.

Năm 1938, trong kỳ Tổng Hội rờng chính thời nài
 tiên Hội An nam Phật học ngày 14 tháng 8, Bậc nài đồng
 đác giồng lên tiếng chuông : "**Không coi gì thanh tồu vờng
 bên nào lại không nham nên hàng ngũ Thanh Thiếu niên.
 Hội lam rờng ngồu tiếp nói chúng ta trong ngày mai. . .**"

Rồi rang tâm niệm của Bậc không khác gì nhận
 duyên thời 10 của Ngài Thất Hiền trong Phật Báo Nè tại
 vàn. Và nòi cũng lại nài nguyên thời hai của Hoàng
 hậu Thánh Man Nài Phồng Quang. Nhiều này nài nước ghi
 trong điển vàn be màc hội nghè tuồng trình sinh hoạt của
 Hội, nhiều mà Huynh trưởng Gia Ninh Phật Tử Việt Nam
 không thể không biết nên. Nếu cần coi một vàn kiến nào
 nên chồu minh số coi mắt của chúng ta trong công rờng



nhóc thập sang va truyen tiep cho ngoi nen tam cua chung con, moi lan nhing trooc di anh cua Baic, thanh tam naih lei Baic, ngoi nen tam cua chung con lai bung chay len, chung con nguyen se lai nhing ngoi Vo tai naih tiep noi, cho du phai tiep tuic noi naih voi baic tap moa sa, voi nhing con gioi loc hai hung cua thoi naih, xin Baic chong minh.

B.- Cở số Chánh Trí MAI THOÌ TRUYỀN

Trong công cuộc chấn hưng Phật giáo, về phía cơ sở, ở miền Trung có Baic Tâm Minh Lê Ninh Thám là người tích cực tiến phong của phong trào, thì ở miền Nam, người có công lớn nói với phong trào cũng là vì sáng lập Hội Phật học Việt Nam, Baic Chánh Trí Mai Thời Truyền. Là người Huynh trưởng Gia Ninh Phật Tử ở chúng ta phải ghi nhớ công ơn vì sáng lập Gia Ninh Phật Tử ở miền Trung và không thể quên công lao người nài nạy mình tại chức Gia Ninh Phật Tử ở miền Nam.

I.- THÂN THẾ

Baic Mai Thời Truyền sinh ngày 01.4.1905 tại làng Long Mỹ trấn Bến Tre trong một gia đình trung lưu. Thuở nhỏ Baic nhóc theo học tại trường Sơ học Pháp Việt Bến Tre, rồi Trung học Mỹ Tho và Chasseloup Laubat Sài Gòn. Năm 1924, thi naih Thơ kyi Hành chánh. Baic nhóc bỏ naih làm việc tại Sài Gòn, Hải Tiên, Chối Lớn.

II. SỐNG HIỆP

1.- Theá nghiep : Năm 1931, Baic thi naih Tri huynh, Baic naih tung sơi tại Sài Gòn, Trà Vinh, Long Xuyên và Sa



Ŋeic. Hành nhiệm ở naih Baic cũng tời ra liêm khiết, chính trực và nhóc naih không xu nình cấp trên, hành hiệp dân chúng nên nhóc quyư mến. Năm 1945 sau naih chính Nhật, baic naih làm Quan trưởng Cầu Ngang, nhóc môi về giới chức Phó Trưởng trường tân Trà Vinh. Tháng 6 năm ấy. Chính quyền Trần Trọng Kim cời Baic làm Quan trưởng Thoát nô (Long Xuyên). Sau cách mạng tháng 8, baic nhóc cời làm Chủ tịch Ủy ban Quận bồi Việt Minh Châu thành, Long Xuyên, rồi Chánh văn phòng kiêm Ủy viên tại chánh Ủy ban Nhân dân Tân Long Xuyên.

Sau khi quân naih Pháp chiếm Long Xuyên, baic cùng Ủy ban dời về núi Sập rồi giải tẩn, nhòng quyền chế huy kháng chiến cho quân sơi, Baic lãnh về vùng thốn quê an naih. Chính phủ Nguyễn văn Thinh môi Baic làm quan trưởng rồi Phó Trưởng Sa Ŋeic Trưởng cảnh quan naih Pháp bỏ rap tẩn sai dân chúng, baic can thiệp không nhóc nên xin tời chức. Chính phủ không cho, Baic ben cải bệnh xin naih naih dồng.

Giữa năm 1947, Baic xin naih về Sài Gòn và làm lốt giới các chức vui sau naih : Chánh văn phòng Phủ Thủ tướng chính phủ Nguyễn văn Xuân (Hải Nội), Chánh văn phòng Bồi Kinh tế Giám nhóc hành chánh sơi vui Bồi Ngoại giao, Ŋông lý văn phòng Bồi Nội vụ của Chính phủ Nguyễn Phan Long, Ŋông lý văn phòng Phủ Thủ hiến Nam Việt và Phó Ŋông lý văn phòng Phủ Thủ tướng chính phủ Bồi Loic. Năm 1955 naih qua ngành Thanh tra hành chánh và Tài chánh, naih năm 1960 thì về hâu.



Sau ngày 01.11.1963, bác tham gia Hội đồng Nhân số cách mạng. Năm 1968 bác giới chức Quốc Vụ Khanh kiêm Viện trưởng viện giám sát, rồi Quốc vụ khanh đặc trách văn hóa cho nên năm quy tịch. Với trách vụ Quốc Vụ Khanh đặc trách Văn hóa, bác đã làm được những việc có ích cho nông thôn và hầu thế: Xây dựng Thơ Viện Quốc Gia nay là Thơ Viện Khoa Học Tổng Hợp Thành phố xúc tiến việc thành lập Văn Khoa Quốc Gia và Nhà Văn Hóa, thành lập và xây dựng nhiều hội đồng của Ủy Ban Niên Chế Văn Tội, lập Ủy Ban Dịch Thuật và Xuất Bản các sách Hán Nôm quy định, thành lập Chi Nhánh Báo Tờn Cổ Tích Huế

2.- Nào nghiệp : Trong những năm làm việc nội này khắp lục tỉnh miền Tây, bác nhất tâm nghiên cứu tìm hiểu về Phật giáo, Nho giáo và các tôn giáo tín giáo triết lý khác. Nên năm bác cũng tham văn các vì danh Nho nổi tiếng. Nên khi làm việc ở Sa Nêic, Bác nên tham văn Hòa thượng Thích Hạnh Trui (Lê Phước Bình) tại chùa Long An, chính nơi này bác đã thối sớ cầu phúc ngỗng mọi trỗi đức nào và trí tuệ của vì danh tăng nên cầu làm nên từ của Ngài. Hòa thượng rất pháp danh cho Bác là Chánh Trí. Từ này, Bác dốc lòng niệm khai năng và trình nội học thối của mình ra hỏi trị chánh pháp. Nói với Phong trào chánh hồng Phật giáo, Bác là một kiến tông trong hàng có số năm nông góp công sức rất lớn. Là một Phật tử thuần thành, bác ăn chay trường từ ngày thời Tam quy, ngũ giới, làm Phật sớ không biết mệt mỏi. Năm 1950 tại Sài Gòn Bác văn nông thành lập Hội Phật Học Nam Việt. Ban này Hội rất trui sớ



tại chùa Khánh Hồng, sau dời qua chùa Phước Hòa. Bác này văn nông và nông ra xây dựng một ngôi chùa lịch sớ: Chùa Xài Lôi, một ngôi phật vũ huy hoàng trang nghiêm, tiêu biểu cho nét văn hóa môi Nông Tây hoa quyên, làm trui sớ của Hội Phật Học Nam Việt.

Năm 1958 Hội chuyển về chùa Xài Lôi. Bác làm Tổng Thơ ký của Hội khi mới thành lập. Sau nội này suy cớ chức vụ Hội trưởng từ 1955 cho nên ngày bác mất. Hội này môi các lớp Phật học phổ thông do chủ Thơ đồng Tòa Thiên Hoa, Quảng Minh diện giảng. Bác cũng tham gia soạn và giảng một số bài cho học viên. Hàng tuần tại chùa Xài Lôi, bác con tổ chức các buổi thuyết pháp cho này chúng do các vì Cao Tăng này nội trong nước hay ngoài nước này năm. Có khi chính bác giảng sớ. Bên cạnh nội Hội con xuất bản tạp chí Tờ Quang do bác làm chủ nhiệm kiêm chủ bút. Tạp chí này suốt 24 năm liên tục (1951-1975) này nông góp không nhỏ cho công việc phổ biến giáo lý Phật này ở Sài Gòn và các tỉnh. Tạp chí này nội chủ Trì Tăng Giáo Hội Tăng Giáo Nam Việt này nội và góp phần về phòng diện biến tạp. Chính bác là người viết thông xuyên trên Tờ Quang. Với lối hành văn nhẹ nhàng, bình bầy và sâu sắc, với trình nội thâm hiểu nghĩa lý sâu xa của kinh điển, những bài Bác viết này nội nội nội giải hoan nghe, tác cô duyên cho nhiều người nên với này Phật. Trong tạp chí này bác này nội nhiều trang danh riêng cho Gia Ninh Phật Tờ gọi là "Trang Gia Ninh".

Nội này nông này cho Phong trào chánh hồng Phật giáo tại miền Nam, năm 1952 Bác này nội xây dựng một Phật



sở với cung quan trọng, sau đó nổi dậy nổi tiếng vang khắp toàn quốc. Năm 1952 do Hội Phật Học Nam Việt tổ chức. Nhân khi phái đoàn Phật Giáo Tích Lan đi thăm Hội Phật giáo thế giới tại Tokyo, có mang theo một viên Ngọc Xà Lôi để tặng quốc gia Nhật Bản. Trên đường đi phái đoàn qua cảnh cảng Sài Gòn 24 tiếng đồng hồ Cuộc nổi dậy Ngọc Xà Lôi nổi lên ở thành phố Huế và các tỉnh lân cận tham gia nổi dậy nhiều nơi trên miền Nam Việt Nam.

Năm 1959 bác nổi lên làm Tổng Thơ ký Ban Quản trị Tổng Hội Phật giáo Việt nam (nhằm kỷ niệm tiên).

Năm 1961 Bác nổi lên làm thành viên trong phái đoàn đại diện Phật giáo Việt Nam, đi thăm Hội Phật giáo Quốc tế lần thứ 6 tại Nam vang (Campuchia). Trong Năm hội này Bác đã có lời Phê phán tích Hội Phật giáo thế giới.

- Trong bài phúc trình Phật sở của phái đoàn Tổng hội Phật giáo Việt nam. Bác Chánh Trí Mai Thọ Truyền đã giới thiệu cho Phật giáo thế giới biết về Tổ chức Gia Ninh Phật Tử Việt nam (những Bác chưa dùng danh từ Gia Ninh Phật Tử vì sợ thế giới không hiểu nổi qua danh từ đó). Bác nói : *"Về phần tuổi trẻ từ 6 tuổi đến 20 chúng tôi quy tụ trong một phong trào thanh niên Phật tử . các cháu học hỏi một nền đức phục hồi với tuổi trẻ và khai sáng các cháu . . . Tham dự chúng tôi biến cải thành những ngôi nhà trí tuệ chúng tôi trong cuộc chiến hồng mai chúng tôi đã phát khởi và theo đuổi không biết mệt mỏi 1924 cho đến nay"*.

Trong giai đoạn Phật giáo bị đàn áp năm 1963 bác gần như vui Tổng thơ ký Ủy Ban Liên Phái Báo Về Phật



Giáo hội chính quyền Ngô Đình Diệm thi bình đẳng tôn giáo, Bác và Hội Phật Học Nam Việt đồng ý nên Ủy ban nhất trí với Trung ương tại chùa Xà Lôi. Dưới chính quyền này cho quân nổi dậy sát hại phái phong tỏa các chùa, bắt bớ Tăng Ni và Phật tử không cuộc vẫn không bắt bớ những rất kiên cố của Phật giáo và choáng chái nổi lên tại khắp toàn quốc vẫn tiếp tục. Mậu của Tăng Ni Phật tử nổi lên nhiều. Năm 1964, Bác tham gia soạn thảo Hiến chương Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất và nổi dậy làm Phó Viện trưởng Viện Hoá Náo. Những một tháng sau bác từ nhiệm để quay về hoạt động cho Hội Phật Học Nam Việt trong công vụ Hội Trưởng.

Khi Viện Đại Học Vạn Hạnh được thành lập tại chùa Xà Lôi trong khi chờ xây xong cơ sở bác nhận làm giáo sư cho Viện, bác con giáo sư Phó Viện trưởng và Chánh Hành chánh và tại chánh, kiêm Tổng thơ ký niên khóa 1967 - 1968.

Trong thời gian làm Chánh Hội trưởng Hội Phật Học Nam Việt, bác đã ra công này mình phong trào Gia Ninh Phật Tử với tổ chức Chánh Hội trưởng bác đã hoạt động hết mình và tạo mọi điều kiện cho sự phát triển Gia Ninh Phật Tử ở Nam Việt. Nên năm bác cũng tuyên bố : *"Về phần luyện thế hệ trẻ tại Phật sở quan trọng không thể thiếu"*. Cảnh tay phải của bác trong việc xây dựng Gia Ninh Phật Tử là anh Tổng Hoá Cầm.

Ngoài những Phật sở nói trên, bác còn rất nhiều nghiên cứu kinh điển giáo lý Vô thường với sự uyển chuyển giáo lý Phật giáo



D

Bác đã dành nhiều thời gian dịch và biên soạn các tác phẩm có giá trị về Phật học như sau :

- Tâm và tinh (do nhà Xuất bản Nước Tươi Hải Nội ấn hành - 1950)
- Lược sử Phật giáo Việt nam (1958) }
(Soạn chung với Minh Tuấn)
- Ý nghĩa Niết bàn (1962)
- Một đời sống vì tha (1962)
- Tâm kinh Việt giáo (1962) } Do Hội Phật Học
Nam Việt ấn
hành
- Le Bouddhisme au Viet nam (1962)⁽¹⁾
- Pháp Hoa Huyền Nghĩa (1964)
- Năm tảng mặt nghĩa (1965)

Ngoài ra, bác còn một số tác phẩm chưa xuất bản như : Truyền Tam Pháp Yêu, Tây Du Kỳ Hồ Vãng Lai Hoa Thôn, Kinh Vô Lượng Thọ, Kinh Quán Vô Lượng Thọ, Mỗi làm ngày đời Nhất, Vòng quanh thế giới Phật Giáo, Nào Nổi, Khai cõi và Tinh Nổi Tông, Mặt Tông và một tác phẩm đang viết dở là kinh Lăng Nghiêm (Một số các tác phẩm này có in lốt nằm tại trong tạp chí Từ Quang).

Ngày 15.04.1973, Bác còn cùng các nhà biểu tượng của Hội Phật Học Nam Việt họp Hội tại chùa Xà Lôi, rồi chia tay vào lúc 23 giờ. Thế mà sáng 17.4.1973 nghĩa là khoảng 33 giờ sau tức rằm tháng ba năm Quý Sửu, vào lúc 08 giờ 15, Bác nằm ngay thảnh thơi mãi, rồi giải cõi trần rất nhẹ nhàng, thanh thản. Bác hưởng thọ 69 tuổi.

III.- KẾT LUẬN



Bác Chánh Trí đã công hiến trọn đời mình cho việc phụng sự Phật pháp. Bác là một người có số máu mồi uyen tham gia lý tưởng với niềm đam mê không ngừng vì đạo quan trọng. Bác là một niên hình cho sự tích đức của hàng có số lỗi nào ích lợi theo tinh thần đạo Phật, cũng là niềm sáng chói ở miền Nam trong phong trào chấn hưng và thống nhất Phật giáo, góp phần lớn trong sự nghiệp truyền bá tri thức Phật học, nhất là phát triển hệ thống Phật học có số do bác sáng lập ra. Ngoài ra bác cũng là người xây dựng và phát huy phong trào Gia Ninh Phật Tử ở miền Nam.

Giờ này, trước khi kết thúc bài này chúng ta dành ba phút lặng lòng nhớ đời niềm công đức cao cả của bác. /-

Chú thích :

(1) Tạp sách này Bác viết vào tháng 3 năm 1956 bằng Pháp văn cho Ban tôi chức lễ kỷ niệm 2.500 năm Phật Nhập Niết Bàn ở Colombo, theo lời yêu cầu của chính phủ Tích Lan. Sau nội dung dịch sang tiếng Anh, nằm tại trong tạp kỷ yếu của cuộc lễ Tông hội Phật giáo Việt nam này in thành sách và phải soạn Phật giáo Việt Nam từ đời Nại hội Phật giáo thế giới lần thứ 6 tại Nepal tặng phải soạn các nước. Năm 1958 bác cùng nhà hữu Minh Tuấn soạn thêm phần thời hai và Nab hữu Minh Tuấn dịch ra Việt văn (rất tiếc phần II này chưa nói nên nhiều về hoạt động của Hội Phật Học Nam Việt chờ chờ nói hết các thành tích của Tông Hội Phật Giáo Việt Nam).



PHẦN 2 :

PHẬT PHÁP

Bài 1 :

TỘI NGHIỆP PHÁP VÔ NƠAN TRÔNG

(Học đối hình thời hội thảo)

A.- VADO VẤN NÊN

(Giảng viên laichuítừ buổi hội thảo)

Trong chương trình bậc Trì chúng ta đã coi dịp tìm hiểu về "Tội Nghiệp Pháp". Trong phạm vi bài này, chúng ta không dành nhiều thì giờ để phân tích tổng phông pháp và bản vấn đề đồng dạng chung chung nữa mà chúng ta đi ngay vào thời tế: Các anh, chị đã từng áp dụng với thân nhân họ thế nào? Cui thế nhất lại nói với nôan sinh của anh chị. Cui những kết quả họ thế nào? Cui những gì khỏi khỏi không vấn dụng nữa?

B.- NÊN VADO THẢO LUẬN :

- Cho các Huynh trưởng trẻ sinh nhắc lại nội dung của Tội Nghiệp Pháp và nội dung tổng pháp.

- Chuyểtrừ nước kết lại và khác sai (tóm tắt) :

Tội Nghiệp Pháp là bốn phông pháp nghiệp hội chúng sanh. Cảm hội những người chớ tốt trôi thanh tốt. Nữa những người chớ hay biết giáo pháp nên trôi về với chánh pháp.

Gồm coi: Báo thí nghiệp, ái ngữ nghiệp, lời hạnh nghiệp và lòng sớ nghiệp.



1.- Bồ thí nhiếp : coi ba lai tai thí, pháp thí va voai uy thí.

- Tai thí tuc nem tien cua tai sain, sôc lôc . . . giúp nôi keikhaic.

Boi thí nhôing thoi thuoc sôc hôu cua mình nhôing khôing nam trong tai sain, nhô : sôc lôc, trí oic va cai mau cua chung ta nôa cung lai tai thí.

Ví dụ: Chung ta khôing coi tien giúp môc gia nình vôi bi báo luit, nhôing coi thea nem công sôc cua mình giúp nôi ngôoi ay dôing lai can nhai. Ta khôing thea giúp ngôoi ban trong côn tuing qua nhôing ta coi thea dung trí oic nghi ra kea hoach giúp ban lam an. Môc beñh nhai can tôi nhai sanh can chuyen thea mau, ta coi thea cho ngay mau cua mình nêi coi sống beñh nhai. . .

- *Pháp thí* : Dung giao lyi giang giai cho ngôoi khac hieu nêi hoi biet dôa vaô giao lyi tu tap giai thoat.

- *Voai uy thí* : Túc giúp nôi con ngôoi trong côn sôc hai trôilai bình tûnh, khôing con khiep nâm nôa (*neu lai nhôing ví dụ trong bai Tôi Nhiếp Pháp ôi bac Tri*).

2.- Ai ngôo nhiếp : Dung loi leidiu dang hoai ai nêi khuyen ran nhiếp hoai.

3.- Lôc hanh nhiếp : Giúp ngôoi khac nhôing yikien, kea hoach nêi coi nhieu loi lac trong viec lam cua hoi (Kea hoach xay dôing môc xí nghiêp, kythuat trong mia . . .)

4.- Nôiing sôc nhiếp : Cung lam môc công viec, ôi cung trong môc hoan canh nêi nhiếp hoai (phôong pháp nay coi hieu qua cao nhai).



• Cac anh chôi nôi thôic hien vôi nôan sinh cua mình nhô thea nôi ? Ve boi phôong pháp nhiếp hoai ay (môc Huynh troong trai sinh neu kinh nghiêp thôic tei cua mình nêi tai cac cung hoc tap).

Cuoi cung chôi tri dôa vaô nhôing thôic tei Huynh troong trai sinh nêi neu nêi phan tích cho tai can nhai thay :

Muôn thôic hien Tôi Nhiếp Pháp vôi nôan sinh cua mình, ngôoi Nôan troong can phai ra công tìm hieu hoan canh môc cach can kei. Tìm hieu cai công viec lam an sinh sống cua phui huynh nôan sinh va can nhai lai tam tinh cua tòng nôan sinh mình. Côi hieu thau nôi nhôing nêi ay chung ta môc coi thea ap dung môc cach phu hôp Tôi Nhiếp Pháp. Neu ngôoi lai thi nhieu khi thanh "loai bich".

Ví dụ: Phui huynh em A trôing mia rat coi ky thuat, nhôing vui mua vôi qua chæ vi khôing nôi tien nêi boi phan nuing lieu lôong cho nêi thu hoach kem, thea ma ta lai "ba hoa" bay ve ve ky thuat cho bac ay thi coi phai lai "loai bich" khôing ?

Vi vui mua that thu nêi nam nay môc sống gia nình sut giam, em A do nôi viec hoc hanh cung sut kem. Neu anh Nôan troong hieu roi viec nay, tìm cach hoai trô cho em A ve va chat nêi em coi phôong tien hoc tap, coi phai tot hôn khôing ? Neu giúp nôi em A nuing cach se gay nôi côi thien cam va tin tòng, khôing phai chæ riêng em A ma cai phui huynh cua em va chæi chæn phui huynh se hieu ve Gia Nình Phat Tôi nhieu hôn. Lau nay phui huynh em A chôi nhiet tinh lam trong viec cho em A nêi sinh hoat Gia Nình Phat Tôi



Tôi Nhớ Ý Tuệ lại bốn ngón lồi nũa chúng ta nên thanh tâu Thiên Ninh (con Thiên Ninh nhớ thế nào, chúng ta sẽ thay rồi trong bài "Kinh An Ban Thủ Ý" và bài "Tôi Nhớ Ý").

Trong "Tông Ông Bồ kinh V" cũng có ghi noãn A nan giải thích cho Unnatha :

"Do trước cõi lòng đức thầy ông nên này . . .

Do trước cõi tinh tâm đức thầy ông nên này

Do trước cõi hạt tâm nũa này ông nên này

Do trước cõi tở duy nũa này ông nên này

Sau khi nên này rồi ông nũa cõi tinh chũ. Cũng vậy, khi nũa nên quai vì A la hãn thì lòng đức, tinh tâm, tâm, tở duy nũa cõi chũ".

Chúng ta nếu một ví dụ thũc tế thoã thũc nũa minh hoã cho nũa nũa:

"Một học sinh lập chí, thanh tâu bực sĩ thì trước hết phải cõi lòng mong muốn thiết tha, chũ không phải "gặp nũa hay này", anh phải quyết tâm thì lãn này chũa nũa thì lãn khác chũ không thì vào ngành nào khác nũa (Đức Nhớ Ý). Muốn nũa nhớ vậy, anh phải nũa lồi siêng năng học tập, vũa mọi khi khãn, cõi nũa khi cũng rang hết sức mình (Tinh Tâm Nhớ Ý). Không những thế anh phải nũa hết tâm vào việc học tập, không nũa tâm vào bất cõi một việc nào khác nũa (Nhất Tâm Nhớ Ý). Mọi suy tở của anh cũng chũ suy tở vào việc học, vào ngành học của anh mai thũ (suy tở nhớ ý) nũa vậy sau mấy năm học tập anh nũa thanh tâu ý muốn nũa Ý khoa Bực sĩ. Nhớ vậy lòng mong muốn của anh chính là "Đức Nhớ Ý Tuệ", sũ tinh tâm vũa khũa của anh chính là "Tinh Tâm Nhớ Ý Tuệ". Việc nhất tâm của anh lãn này là "Nhất Tâm Nhớ Ý Tuệ", việc suy tở lãn này của anh là "Tở Duy Nhớ Ý Tuệ".



Nãy lại ví dụ minh hoã cho đãn nũa ra chũ 4 phép nhớ ý tuệ không phải tâm thũa nhớ vậy (thanh tâu Bực sĩ ở nũa lại ví với thanh tâu Thiên Ninh của ngũ tu hạnh).

2.- Hiểu quãn của tu tập Tôi Nhớ Ý Tuệ :

Nhũ 4 pháp nhớ ý tuệ này sẽ giúp ta thanh tâu chãn nũa nên cũng gọi là "Tôi Nhớ Ý Tuệ". Xem này là 4 nũa thãng. Do tâm hãn mong muốn (đức) cho nên sũ tu tập tinh tâm, nhũ tinh tâm phiến nũa tiểu tâm (tinh tâm), nhũ nũa tâm nũa chũ nũa nhất (nhất tâm), nhũ nhất tâm mai tập trung tở duy vào quãn trí nũa thanh tâu tinh thũa sũ (tở duy hay quãn), nhũ vậy mai phải tâm cõi quãn vô minh. Khi vô minh tâm thì nghiệp chũa tiểu tở khi nghiệp chũa nũa tiểu tở trí tuệ phải chũa dần dần nên Bực nhất trí, vũa gãn tở tại. Khi nũa vũa gãn tở tại thì hãn nũa cõi nũa vũa biến thãn đũa, đãn đũa hãn thãn cõi quãn sanh.

Trong "Tông Ông Bồ Kinh V" cũng có nũa rồi về việc tu tập Tôi Nhớ Ý Tuệ sẽ dần nên một số kết quãn nũa biết :

". . . Vì Tở khéo chũa nũa nhiều loại thãn thũa nhớ một thãn hãn ra nhiều thãn v.v. . .

Cõi thế chũa Thiên nhũ thũa, Tha tâm thũa, thãn nũa thũa, tũc minh thũa vũa Lãn tâm thũa.

Tu tập nhiều lãn thãn nũa nũa (lãn luyên) sung mãn, bẽ bũ, thãn xãn thì nếu muốn cõi thũa nên một kiếp.

Do tu tập sung mãn Tôi Nhớ Ý Tuệ, Nhớ Lại nũa gọi là bực A la hãn, Chãn Nũa, Chãn Giác".

II.- TỞ CHãn Cãn :



Nhờ noãn môi nài, bậy giờ lai lúc phải nói lời phát
đoan cay coi, gai góc, coi dai nê tìm lai loi nê. Nói lai Tồ
Chánh Căn .

Cũng nhờ ô ví dui trên anh hoic sinh kia, không phải
nôi nêin lein nài hoic môi sieing năing, tinh càn hoic tạp nồic,
ma ngay khi ôigheáphoáthoing anh phải tạp tainh sieing năing
nây, nêi năiquen tinh bieing nhac tồtrồic, thanh tạp quain
thi không deigi ma nêin nài hoic coi the sieing năing nồic.

Cũng vậy chúng ta phải luyên TồChánh Căn hàng
ngày.

1.- Thế nào là TồChánh Căn ;

TồChánh Căn là 4 sô nói lời tinh càn trong việc tu
tạp. Nây là chi phần "Chánh tinh tain" trong "Bát Chánh
Nãi" cho nên "Chánh càn" cũng nôiing nghĩa với "Tinh tain".
Tôic lai phải nói lời sieing năing vôôt môi khoi khai, vôôt môi
trồilôic hôp với chánh pháp.

Bốn sô nói lời ấy là:

- Tinh tain ngăi ngôa nhôing nêiu aic chóa phải sinh
- Tinh tain dôt trồinhôing nêiu aic năiphất sinh
- Tinh tain phát khoi nhôing nêiu lanh chóa phải sanh
- Tinh tain taing trồing nhôing nêiu lanh năiphất sinh

a.- Tinh tain ngăi ngôa nhôing nêiu aic chóa phải sinh :

Ôi nây chúng ta phải xaic nêinh rôi nêiu aic, nêiu lanh
theo quan nêim Phật giaio chôi không phải aic lanh theo
quan nêim ngoai nôi.

Ví dui : Theo quan nêim theá gian : Cha meivề giaio
nêin phung dồing cha meihết sôic mình theo yú thích của



cha me, cha me muốn gì con phải thoia ma nây, thích ăn
thời ga hàng ngày, con phải giết ga lam thoi nêi dang, thích
uông rồiu ngon, con phải mua các thoi rồiu ngoai nhâp
thoing hàng cho cha me dung, thích giai trí bang cô baic,
con cũng phải chieu yú. Nêi ngôoi con thoi hiein nồic nhô
vây thì nồic goi lai con ngoan, con chỉ hieiu, lai lam viec
lanh nhôing với năio Phật thì không theá Băt coi viec gì coi
theá toin hai cho mình, cho ngôoi (nôi roing lai cho chúng sanh
khai) ôi hiein tai, cũng nhờ ôi tồing lai thì nêiu lai aic. Ngôic
lai băt coi viec gì xet thay loi mình, loi ngôoi (nôi roing lai
chúng sanh) ôi hiein tai cũng nhờ ôi tồing lai thì nêiu lai thiein
(lanh). Vây viec baic hieiu phung dồing cha me nhô ví dui
trên xet kyú theo quan nêim năio Phật không phải lai "lanh"
ma lai "aic". Không nôi theá hiein ra hanh nhôing ma ngay
trong yú nghĩa hay trong lôi nôi (môt lôi nôi lam ngôoi khai tồic
giai, môt lôi nôi lam ngôoi khai nău khoi cung lai "aic" rôi).

Vây tâm mình chóa mong lein nhôing nêiu aic thì phải
coi hàng hết sôic, nói lời hết sôic (tinh tain) nêi giôic cho cai
tâm không mong lein nêiu aic ấy.

Ví dui : Coi bân than môi ta nêi san nănh chein, chúng ta
phải giôic vông tâm mình nhôing nêi mong lein sôic ham thích san bân,
nănh chein ấy (khoi lam nây chaim train thoi teá seá thay không deá
dang gì kem cheitâm nău), nêin phải nói lời tinh tain môi nồic.

Khi thay môt chieit nănh nêp quai quyú giai cuia môt ngôoi
nêi trồic mình nănh rôi, ta không khoi tâm ham thích, ta không khoi
tâm nhât lay lam cuia mình . Tot lam, ta quyét giôic tâm trong sach
ấy, chúng ta nănh rôi trong tâm mình nêiu aic chóa phải khoi, nhôing
nêi bô cam doi bô chieit nănh quyú giaio kia.

b.- Tinh tain dôt trồinhôing nêiu aic năiphất sinh :



Có trí tuệ Bát nhã hoàn toàn an lạc giải thoát. Những mỗi khi nào thì nên viên mãn thế hạn nhiên những phép thần thông thần lực sẽ thanh tịnh chồi không cần phải "cầu"

2.- Tu Tập Tội Nhỏ Yü Tuic :

Vậy người Huynh trưởng phải nuôi niềm khát vọng, quyết tâm nỗ lực Chánh Niệm, phải nỗ lực tinh tấn vượt mọi khó khăn trên bước đường tu tập Thiền định của mình, phải nhất tâm vào việc tu Thiền định, không nên tâm phân tán qua những vấn đề khác và tập trung nỗ lực vào vấn đề Thiền Định, không xao lãng..

Những phải biết đến những công việc tu tập, nỗ lực thực hành Tội Chánh cần trong đời sống hàng ngày của chúng ta.

Ngoài việc thiền Định này mỗi Ngày xóa nỗi Nhỏ Lai cũng bằng Thiền Định chúng ngoài nỗ lực chân lý nhìn rõ nỗ lực con đường đời trở lại như vậy nên giải thoát tội tại.

Ngài này truyền lại cho ta phông pháp này. Vậy người Huynh trưởng chúng ta phải nhận rõ và chuyển tâm hành trì. Dĩ nhiên không phải một sớm một chiều mà thanh tịnh, viên mãn, những công việc nhiều chắc chắn là nếu thực tập Thiền định chúng ta có ngay những phút giây an lạc trong hiện tại. Chúng ta cần nắm vững Tội Nhỏ Yü Tuic nên nỗ lực vào nỗ lực thực tập. Mặt khác chúng ta không quên, hàng ngày phải thực tập Tội Chánh Cần nên ta nỗ lực năng lực mà tiến tu./-

Bài 3 :



NỖC PHẬT THÍCH CA VÔU VẤN NẾU GIAO DỤC

I.- DAN NHẬP :

Ngày nay "giáo dục" nỗ lực các nhà khoa học nghiên cứu tổng tài và xã hội như là một hiện tượng xã hội. Nó là hiện tượng truyền thống kinh nghiệm của người đi trước cho người đi sau, trong các lĩnh vực lao động sản xuất, học tập, sinh hoạt tập thể hoạt động xã hội. Từ đó giúp cho thế hệ trẻ tiếp thu kiến thức, niềm hạnh phúc vì của mình nên hoàn thành nhân cách.

Giáo dục là một chức năng của xã hội loài người, là một loại hoạt động ý thức, có mục đích của con người. Nhờ vậy, giáo dục có tính cách lịch sử khi lịch sử thay đổi thì giáo dục cũng thay đổi, phát triển theo với tiến hóa của xã hội.

Những thời kỳ cải cách, giáo dục có vai trò hình thành truyền thống kinh nghiệm trong các bộ lạc rồi dần dần có tính cách giáo dục trong gia đình, chùa nãi thanh văn nên rèn luyện tuổi trẻ Xã hội ngày càng văn minh, văn hóa giáo dục tập thể thanh thiếu niên mỗi nước phát ra và trở nên hình thành lớp học, trường học. Ban đầu, khi chế độ phong kiến bắt đầu hình thành thì giáo dục cũng bắt đầu có mặt trong hoàng cung, nên dạy dỗ các con của những vị vua chúa, các vị quyền uy trong triều đình.



võng ñeà roài troài buoài cuoài ñoài trong ñau khoài sanh toài maài caài ñoài toài tai giai thoài ñeài Ngai ñaài taài phoàing tieài cho La Haàu La xuaài giai. Nhoàing luài nayài La Haàu La moài khoàing 15 tuoài, chò ñuài yuài thòic lanh thoài giao phap, ñeài tap sòisòng cuoài soài của ngòoài xuaài giai, Ñoài Phat thòicheài giòài Sadi. (Tò ñoài giòài Sadi bat ñau khai xuaài) Ngai giao cho Xai Lòi Phat giao hoài La Haàu La. Ban ñau La Haàu La ñoài giao nhieài vui quet doài vaài ñuài quai khi caài Thày ngoài thieài (vì khu vòc nayài quai nhieu lam, chung thòoài bay ñeài kêu inh oài) ñeài goài lai Sadi khu oài Coài vieài tam thòoài nayài coài theài giup La Haàu La quen soài vò ñeài thanh tình của taài ñoài vaài ñeài lai tap quai vòoài giai (**huan tap**). Moài lan ñi khai thòic vò ñeài Ngai Xai Lòi Phat, tin chung cung doài ñoài khoài ñeài La Haàu La aài khoài no ñoài Xai Lòi Phat khoài ñeài yuài La Haàu La bat bình. Sau ñoài ñoài Phat cheài giòài Lòi hoài ñoài quai (luài hoài).

Moài lan khai, cung vò ñeài Ngai Xai Lòi Phat vaài khai thòic oài thanh Võoài Xai moài ten vò ñoài treài choài vaài boài caài vaài bình bat của La Haàu La roài con lai caài goài vaài ñau. Chò tap ñoài hành nhaài nhuc lai ñeài tap khi vòoài giai chò goài roài heài ñoài ñeài La Haàu La vò ñeài ñoài giai, maài ñoài boài, ñoài maài troài ñeài. Xai Lòi Phat oài toài khueài baài, giai giai vò taài hai của long saài haài vaài khueài chui vaài dung tam tò ñoài trò saài haài. Sau ñoài ñoài Phat giai giai vò hành nhaài nhuc roài ket luài : "Coài nhaài nhuc moài coài bình an, moài tieài trò hai hoài vaài phat trtieài ñoài trí tueài trí tueài toài cao lai con ñeài của nhaài nhuc. . ." Nhaài nhuc lai taài thòoài ñuài giup hanh giai sòim giai thoài giai ngoài (**lyu**



giai). Ñoài Phat daài La Haàu La giò tam ñinh tinh bang caài theo doài, ñeài hoi thòoài roài quai ñeài ñeài lò ñeài daài của Ngai, quai ngay treài sò ñoài giai của mình (**quai ñeài**). Nhoài phòoài phap nayài La Haàu La thày roài caài taài hai của saài haài vaài caài yeài oài của nhaài nhuc. Tò ñoài tap khi coài ñoài cao của doài maài ñeài vòoài khoài con ñoài trong con ngòoài La Haàu La, lai lai La Haàu la trò ñeài oài hoài nhu thuaài.

Moài hoài coài khách Taài oài lai, La Haàu La ñoài ñoài phong của mình cho vò taài aài, oài y bat ra saài nguài Trò ñeài lai ñoài moài chui phai vaài nguài trong nhaài vò ñeài saài vaài chui vaài ñeài nhieài vui vò Sau Phat ñeài ñoài chueài nayài, moài ra quy cheài cho pheài Sadi ñoài nguài chung vò ñeài Tyk heo.

Tuy theài caài tinh oài boài ñeài, chui chò boài ñoài, hay doài gaài caài Thày ñeài lam vui ñeài ñeài boài lai ñoài doài vò ñeài Ngai Xai Lòi Phat. Ñoài Phat lai giai hoài La Haàu La bang caài : Moài hoài, La Haàu La muài ñoài cho Ngai roài chui, roài chui xong Ngai ñoài ñoài trong chui ñeài ñoài chò lai moài ít. Ngai hoi La Haàu La :

- *Ñoài trong chui con nhieu hay ít ?*

Chui trò ñeài :

- *Baài Theài toài, ñoài trong chui con raài ít.*

- *Nayài La Haàu La, cung ñoài vaài, ñoài ngòoài ñoài doài thì caài lanh khoài con lai bao nhieu.*

Roài Ngai ñoài heài ñoài trong chui vaài hoi tieài :

- *Con coài thày Theài toài ñeài doài heài ñoài trong chui ñeài roài khoài ?*

- *Baài Theài toài con ñeài thày.*



- Nói với những người có tính nói dối mà không chịu từ bỏ việc vẫn tiếp tục thì rõ thiên căn sẽ mất hết nhờ cái châu kia, không còn chút nọc nào.

Nhức Phật lại up châu lại và hỏi :

- Con có thấy cái châu up lại không ?
- Bạch Thế Tôn con có thấy.
- Nếu không tu tập chánh ngữ nên nhận cách rơi bị náo loạn nhờ cái châu này. Con không nên bao giờ nói dối dù là nhỏ nhất.

Rồi nhức Phật dạy La Hầu La tội quan sát lại mình nhờ soi mình vào tấm gương : Với tuổi nhỏ nhờ La Hầu La, ngoài ly giải, Ngài con phải môin hình ảnh thối tả nữa ra trước mặt nên cúi đầu hoa một vẫn nên trởu tởng (giáo dục ngay nay gọi là phòng pháp trước quan).

Và... nhờ các anh chị năibiết, xaihoi Ân năibaý giở rất kỹ thì giải cấp (Giải cấp trên hết là Bai La Môn nên Satt Nêi Lî, nên Pheï Năi và cuối cùng là Thui Năi La, tức giải cấp cùng khi lam thuei lam môin). Giải cấp trên tuyệt nói không giao tiếp với giải cấp dưới.

Ylthức heñoiñaiin sâu vào tìm ọc của mỗi dân Ân. Trẻ em nởng nhiên cũng nởic hấp thụ quan niệm nỏitở trong trờng nỏic. Thế mà nhức Phật năicoi cách giáo dục, loài bôiyithức hephân chia giải cấp trong tâm hồn các thiếu niên.

Khi con tu thiện nờnh dỏic coi Bỏnêa Thêitoñ coidíp tiếp xúc với Tu Xai Năa (Sujtar) trong lần em cùng dỏing sỏe cho Ngài khi Ngài tu khoihành, chịu nỏic khát phải bỏ ngai xau, tởnỏiem thỏing mang thỏic ăn cùng dỏing Phật.



Em lại beigai con ông Hỏingcailmỏt gia ñinh giau coi (thuỏc giai cấp Pheï Nă). Nhức Phật cũng tình cỏitiếp xúc nỏic với Tỏc-phỏic-tỏt-nẻca (Svastika) mỏt em beitrai mỏicoi cha mẹ, cùng khoi ñi ỏimỏin chỏn trỏu. Em này về sau hỏng ngay lại tiếp xúc với Ngài nhỏidíp chỏn trỏu ngoỏi bỉa rỏng, thỏing mang coimeỏm ñẻn cùng dỏing Ngài lam ñẻm.

Mỏt lần, sau khi cùng dỏing thỏic ăn, Tu xai Nă ngoỏi lại nghe lỏic khuyẻn dạy của Ngài nhỏ thỏing lạ Ngài lại kể cho Tu xai Nă nghe về cuộc sống khoi cỏic, ñi chỏn trỏu môin ñẻn nuỏi em của Tỏc-phỏic-tỏt-nẻCa, gieo vào Tu xai Nă sỏicỏm thỏing mỏt ngỏoi cùng lỏie tuỏi (huỏn tap). Rồi mỏt lần nỏe Ngài tỏo cỏ hoỏ ñẻ Tu xai Nă và Tỏc phỏic tỏt ñẻCa cùng ñẻn với Ngài trong bỏe ăn trỏa. Ngài mỏi Tu xai Nă cùng ăn cỏm với Ngài và Tỏc phỏic tỏt ñẻCa (Tỏc phỏic tỏt ñẻCa thỏnh thoỏng ñẻm ñỏa ăn trỏa của mình mang theo ăn chung với Ngài) "Chỏc con ñỏa ăn cỏm rồi ñỏng con cũng ñẻn ăn mỏt miẻng cỏm gỏo ñỏicủa Tỏc phỏic tỏt ñẻCa, ngon lỏm ñỏic con. Bỏy giỏic hỏng ta ñẻn yeỏ lỏng mỏa ñẻn".

Dung cỏm xong Ngài ñỏe bỏt nỏic mỏi Tỏc phỏic tỏt ñẻCa uỏng trỏic, bỏt thỏihai Ngài uỏng, bỏt thỏiba mỏi Tu xai Nă (giỏo dục tình thỏn bẻng ñẻng vỏe bẻng huỏn tap, vỏe bẻng hoỏt ñỏng). Ngài coicung ăn với Tu Xai Nă và Tỏc phỏic tỏt ñẻCa cùng uỏng chung bỏt, mỏi cỏm hoỏ nỏic Tu xai Nă (ñỏng sỏi nhỏep). Chỏnh hiẻn tỏing này mỏi khỏc sâu vào lòng Tu xai Nă mỏt yủniẻm khỏc hỏn yủniẻm tởm uỏn thuỏitỏic ñỏy cũng ñỏa ñẻn sâu trong lòng trẻ



con An nói riêng, người dân An nói chung. Y Niem mỗi lại:
 Không phải chia giai cấp, tất cả mọi người đều bình đẳng.

Lần đầu tiên Tu Xa Na uống nước chung bát với người ở giai cấp cùng họ, khi nâng bát lên em cũng ngó ngang mắt nhìn em nghĩ rằng : Ngai là vì thầy của mình, một vì Sa môn mà con uống chung bát với Tác Phốc Tác Nê Ca thì sao mình lại không uống.

Sau khi ăn uống xong Ngai giảng giải cho hai em nghe về giai cấp con người, khả năng của con người, rồi Ngai kết luận :*"Các con hãy hiểu lời ta nói. Con người sinh ra không có giai cấp, nước mắt người nào cũng mặn, máu người nào cũng đỏ chia ra giai cấp nên kỳ thì lẫn nhau lại một màu sai lầm"*. Sau lần nói rồi thì tinh thần bình đẳng này lại là niềm quan niệm kỳ thì giai cấp trong tâm hồn Tu Xa Na và em con cô khai nâng cái hoa những bàn thờ ở ngoài cửa người cấp mình nên một bữa nói các em trong vùng rủ nhau vào thăm Ngai. Trong nhà Nandabala chờ hỏi của Tu Xa Na và hai người em trai của cô ấy. Các em cũng ở lại quay vòng quanh Ngai để nghe Ngai dạy bảo, hỏi mang theo thức ăn, uống cùng ăn trưa với Ngai. Trong những lần tiếp xúc với các em sau khi Ngai đã thành thạo, Ngai lại đem những mẫu chuyện tiên thiên của Ngai kể cho các em nghe, nhận lời mà giảng dạy cho các em.

Những lần nước chung thành thuyết pháp cho các em thiếu niên trong hoàng tộc, nên có: lần giảng pháp cho Thái tử A Xa Thế con vua Tần Bà Sa là cùng 400 thiếu niên con của các vị vương tử nữ thân và quan khách trong triều đình, Ngai cũng kể chuyện cây sồi chờng kiến chuyện con



của bên hoàng tử tìm cái mà chính cây sồi tiên thiên của Ngai. Tôi nghĩ gieo vào lòng các trẻ em tình thương loại vật khác nhau và biết phân biệt giai cấp nông nhai giai con người qua lời nói ngọt ngào này mới cho tốt.

Ngai đã nắm nước tâm lý thiếu nhi, ưa thích những câu chuyện lạ thường, ít thích lý giải dài dòng.

Những vị những vị trí thời, những vị vua chúa, Ngai lại giảng giải phân tích nhiều hơn (*ly giải*) và cũng đưa vào tâm lý nói thông. Nói với các vị vua bao giờ cũng nói nên Sơn hai Xa tác, bao giờ cũng nói nên lời nước an dân. Chẳng hạn nhờ khi giảng pháp cho vua Tần Bà Sa La cùng với các Nữ thân trong thành Vôong của nước Ma Kiệt Na. Hôm nói Ngai giảng về năm giới, rồi sau mỗi giới Ngai lại liên hệ nên nhà vua, liên hệ nên các vị chức sắc của triều đình, nêu lên những lỗi lạc cho ban thân và cho muôn dân trong nước. Cuối cùng Ngai kết luận :*"Khi mỗi người thông nhau và hoan kết với nhau thì dân giàu, nước mạnh, không nước nào núi sọc xám lạnh nước mình. Và tuy quan nói hung mãnh, quốc gia không cần xô dùng nên, quan nói coi những thời giờ làm những công việc xây dựng nông sai cầu công, nên nên. Nữ vương các nước này trong một nước cần sống trong tình thân và biết nước những gì nâng xây ra trong vôong quốc của mình. Nếu Nữ vương làm cho trong triều ngoài quan ai cũng hiểu thấu và thời hạnh nước 5 giới tức là 5 nguyên tắc sống chung hòa bình và an lạc thì vôong quốc Ma Kiệt Na sẽ trời nên một vôong quốc hồng thành bất nhất trong hoan vũ"*.

Phân lần các buổi giảng pháp của Ngai là những cuộc nói thoại lý thú Chính qua cuộc nói thoại mà vua Pasenadi trước kia rồi thành kiến, cho Phật là tối cao và



không chấp nhận yêu thương lẫn nhau khi thì sau nỗi công nhận Phật là bậc toàn thiện nhất trên đời.

Thật là "muôn hình vạn trạng" mỗi lần thuyết pháp của Ngài, không những chúng ta học được những vấn đề giáo lý, nội dung ấy mà chúng ta còn nhận ra được một phương pháp giáo dục nữa.

III.- KẾT LUẬN :

Tổng quan xã hội Phật giáo đã vào trình độ căn cơ của chúng sanh thế giới, nhiều nơi ai cũng biết những phần tích kỳ hèn, chúng ta thấy Ngài đã nắm được tâm lý của lứa tuổi, nắm được tâm lý của từng con người trong từng hoàn cảnh mà có sự giáo dục khác nhau. Và dù một vấn đề trước đó ông nên nêu Ngài cũng tìm cách cui thể hóa vấn đề này người khác để tiếp nhận. Ngài cũng tùy nơi, tùy thời, tùy vấn đề, tùy lúc, tùy nơi mà dùng nhiều phương pháp khác nhau : Phương pháp lý giải, phương pháp huấn tập, phương pháp quán niệm, phương pháp hoạt động. .

Cái kết quả của việc giáo dục ấy ta cũng nhận ra ngay trong những con người thời tại chỗ, không phải trong giai đoạn hay trong một tổng thể xa xôi mô phỏng Ngài đã là một nhà sư giáo dục, không phải chæ của thế kỷ 6 trước Tây lịch mà con của cái hôm nay và mãi mãi về sau.

Người Huynh trưởng Gia Ninh Phật Tử muốn thành công trong việc giáo dục các em, chúng ta phải luôn luôn học tập ở Ngài. /-



Bài 4 :

PHẬT BỒ ĐỀ TÂM

Người tu tập, mong cầu giải thoát thì vấn đề PHẬT BỒ ĐỀ TÂM rất quan trọng. Trong phần lớn các kinh Phật giáo nêu lên các vấn đề này, nhiều bộ kinh, danh trên một phẩm nên nói đến Phật Bồ Đề Tâm. Ngay ở trong hai bộ kinh chúng ta nâng học ở bậc Kiến : Kinh "Ôu ba tạng" phẩm thứ hai, kinh "Nai phùng tiến Phật ba tạng" phẩm thứ ba là phẩm Phật Bồ Đề Tâm. Ở kinh "Thánh Man" (sở học ở bậc Lục Năm thời) chương ba "Nai nguyện" nội dung cũng là Phật Bồ Đề Tâm.

Chúng ta phải xem đây là một phương thức tu tập không thể thiếu được của người Huynh Trưởng Gia Ninh Phật Tử

Vấn đề hôm nay chúng ta cần hiểu sâu về Phật Bồ Đề Tâm nên vấn đề tu tập một cách chu đáo.

A.- BỒ ĐỀ TÂM

Nói đến Phật Bồ Đề Tâm, trước hết chúng ta phải quan niệm đúng đắn về chữ "TÂM".

I.- CHỮ TÂM:

1.- **Quan niệm thông thường** : Thông thường thì "Tâm" nghĩa nên là "tâm", nghĩa bóng là "tâm lòng". Ngay Nho giáo "Tâm" cũng nói nên "lòng dạ", trong sách Nai học : "Đức tu kỳ tâm giai tiến chính kỳ tâm. Đức chính kỳ tâm giai tiến hành kỳ y . ." (muôn tu tập lấy thân mình, trước



phải giới long dai cho ngay thẳng, muốn giới long dai mình ngay thẳng, trước phải làm cho cái yì mình thanh thản).

2.- Chỗ "Tâm" trong Phật giáo : Chỗ "Tâm" trong Phật giáo không chỉ giới hạn lại "long dai" mà còn có yì niệm sâu thẳm hơn. "Tâm" bao gồm cả tâm long, cả trí sáng suốt và cả sự thanh thản, cũng không phải là cái tâm bình thông mà phải là cái tâm không chấp trước.

Trong kinh "Lãng Nghiệp" khi Ngài A Nan cho rằng sự suy nghĩ và phân biệt là tâm thì Đức Phật bảo : "Nói là tâm phạm duyên nông theo cảnh mà có". Ngài còn bảo : "A Nan nhân giặc làm con nên bị nói mê hoặc dẫn vào nông sinh thì không giải thoát được . . . A Nan, ông con nông cảnh làm, ông không biết cái Thấy, Nghe, Hiểu, Biệt, giác là Như Lai Tạng và nơi mới là chỗ tâm của ông".

Chính "chỗ tâm" này mới quyết định tại cái Ô nhiễm trong chũu trùng : "Trước chỗ tâm, kiến tịnh thanh Phật".

Ngài Duy ma Cát lục phát bệnh nằm ốm hai tháng thì Phật cảm ứng ngay, với cõi ngời nên thăm. Bà Ma gia, bà Vi nhà Hy Đức Phật Tâm truyền tâm cái chỗ hòa hiệp mất Phật.

Nếu để nhân như ve chỗ "Tâm" trong "Khuyến phát Bồ đề tâm" (của Ngài Bồ Đề Đạt Ma) thì phân tích tổng quát của Tâm nguyên. Nói là : Tâm Chơn, Nguyên, Chơn, Tiểu, Nhĩ, Thiên, Viên.

- Tâm ham danh lợi, đầu tư hành văn ưa thích đức lạc thế gian hoặc cầu mong quật vui mai sau, phát tâm ấy là Tâm



- Không ham danh lợi, buông bỏ đức vọng thế gian, chớ mong giải thoát, phát tâm nhờ thế là Chánh.

- Có tội không sám hối, có lỗi không dứt trừ ngoài sách trong đời, trước siêng sau nhác, dù tâm có tốt nhưng oan uổng, bị vọng nghiệp nhuộm bẩn, phát tâm nhờ thế là Ngụy

- Niệm niệm liên tục, trên cầu Phật nào dỗi nguyên nào chúng sanh, không bị nào thoái chí, thấy chúng sanh khổ nào không khổ mà mới sơn long, nhờ đó mới gieo nui cao muốn trồng văn quyết tâm lên thau nhũn, phát tâm nhờ thế mới là Chơn.

- Nếu ta còn xem ba cõi nhờ lao ngục, nghĩ sanh tử nhờ oan khiên, chớ mong sao tới nơi cho bản thân, phát tâm nhờ thế là Tiểu.

- Ngồi lại, xem mình hoa hồng với chúng sanh, chúng sanh không còn, nguyên ta mới hết, nào quật thanh, nguyên ta mới thanh, phát tâm nhờ thế gọi là Nhĩ.

- Ni xa hôn nữa nếu cõi nào nữa, còn sông nguyên còn nắng hoa, thấy cõi chúng sanh cần nơi cõi Phật nào mong thanh, công phu không xả Thấy, Biệt, Không tới lan mà phát tâm, thì văn con là Thiên.

- Khi biết tội tình là chúng sanh nên nguyên nào thoát, tội tình là Phật nào nên nguyên tu tập, không thấy phép nào ngoài tâm riêng cõi niệm tâm nhờ vậy mà phát nguyên thì thật là Viên.

II.- TAM BỒ ĐỀ (Bồ Đề Tâm)

1.- Bồ đề: Bồ đề là từ gốc âm từ Bồhi, gốc tiếng Phạn có nghĩa là Giác ngộ. Nên nào giác ngộ của Đức



Kinh "Nãi phông tiển Phật baib aân" coi triên khai rôi:

+ Nhân phát tâm Voi Thồông Chanh Nẵng Chanh Giac (Tâm Bồ Ñe) mai hay tu tập 37 Phạm Trôi Náo Pháp, nhân tu tập 37 Phạm Trôi Náo Pháp mai chồing nồoc Voi Thồông Chanh Nẵng Chanh Giac. Cho nên phát tâm lai coi giới của náo Bồ Ñe

+ Ta nay phải phát tâm Bồ ñe rôi, liến dạy baib chúng sanh phát tâm Voi Thồông Chanh Nẵng Chanh Giac - (tâm Bồ Ñe).

II.- PHÔNG PHÁP PHÁT TÂM BỒ ÑE

Trong công yếu kinh "Ôu Bai Tắc" (bác Kien) chúng ta nãi thấy ôi phạm "Phát Bồ ñe tâm" coi neu máy phông pháp phát bồ ñe tâm :

- Gãn bãn lanh
- Deip nóng giãn
- Vãng lời dạy chãn chính của Thầy, bãn
- Môi long thông nôi với môi ngôoi
- Chuyển tâm tu tập
- Coi tâm khoan hồng
- Khoing chãn nãn vai tiết lời khuyển nhui khi cãn khuyển
- Khoing kieu hành khi lam nồoc viec toát
- Khoing ganh tĩ khi thấy ngôoi lam nheun hay mai minh khoing lam nồoc
- Thồong tăt caichung sanh nheun nhô nhau vaigiuip nôi bình nẵng.

Nãy chính lai 10 yếu toái cãn phải coi của ngôoi phát tâm Bồ ñe.



Con cách thối phát tâm trong kinh "Nãi phông tiển Phật baib aân" coi triên bay rôi:

... Khi thoait môi phát tâm phải lập nãi ngyeun, vai nôi nhô the nãy : "Neu toái chồing nồoc náo Voi thồông Chanh nẵng Chanh giac, toái se lam loi ich cho chúng sanh nồoc an trui trong cãnh Nãi niết ban, lai se giaio hoia toát tăt caichung sanh, thay nheun nãy nui Bai nha Ba la maít, nhô the gooi lai toi loi cung goi lai loi tha . . .

Tăt cai the ngyeun của the gian vaixuat the gian khoing coi the ngyeun náo bang nồoc the ngyeun Voi thồông Chanh nẵng Chanh giac...

Kinh này cũng nêu rôi nãm yếu toái mai Bồ tát khi thoait môi phát tâm Bồ ñe phải ren luyển : "Moi lai Tín, hai lai Hành, ba lai Cãnh giới, bốn lai Công nồc, nãm lai Tạng trồông"

Ngôoi tu hành cãn phải coi nồc tính đou dang, trãm tính, nheun nãm, nôi lời ai ngôoi Nheun nồc tính này cũng phải tập tành hàng ngày. Luôn luôn trau đoi nồc hành, lai nãm hành của ngôoi Phật toi lam tiêu chuan : Tô bi, Hy xai Tinh tãn, Trí tueq Thanh tinh (xem lai bai nãm hành ôi bác Kien). Ôi trong các kinh nheun HAINH con coi y nghia tap luyển nheun coi the ñi nên phát ngyeun trôn nôi giới nồoc . . . Ví dui: HAINH NHAÏN NHUIC, HAINH BỐ THÍ BA LA MAÍT, HAINH BỐ TẮT v. v . . . cho nên HAINH thồông ñi với NGUYEÏN : HAINH NGUYEÏN.

Trong phần chôi Tâm trong Phật giaio (2/11) chúng ta nãi thấy : "Neu ta con xem ba coi nhô lao nguic, nghi sanh toi nhô oan khiên, chæ mong sao toi nôi cho bãn than, phát tâm nhô the lai TIEU".



Vì vậy cảnh giới nào nói với người Phật Tâm Bồ Đề cũng là phòng tiên nên nói Caic chúng sanh phải sống đời này nguic vì nghiệp lỗi của bản thân nên cảm thấy khổ sở. Bồ tát cũng sống trong đời này nhưng vì nguyên lý cứu độ nên cảm thấy an vui dù cũng chịu mọi hình phạt nhỏ những thanh phần khác đời này trong đời này.

Người phát tâm Bồ Đề tuy chừa phải làm một "Bồ tát" nhưng phải chuyển lối nhìn nhỏ vậy thì trong "cảnh giới" nào mình cũng an nhiên và thộc hiện nỗi lòng nguyện của mình. Cho dù phải vào đời này, tuy có khổ và thân những Tâm không dính mắc, vẫn bình thản an vui. Rồi cho dù sống trong hung hiểm cao sang thì cũng vì nguyên do cho chúng sanh trong cảnh giới đời này vào cõi không nhiễm nếm vào cái cao sang, sung sướng giả tạo ấy, cái cho nên những cõi thiên giới.

Khi nào phải này nguyên thì phải thộc hiện hàng ngày, hàng giờ. Tâm tâm niệm, không buông lơi nội chính lại công đức - Vào công đức ấy mỗi ngày phải mỗi tầng trôi nổi thêm, việc tu tập mỗi ngày phải tinh tấn hơn.

III. - BỐN THỜI PHÁT TÂM BỒ ĐỀ

Trong kinh "Vai phòng tiên Phật bất an" phẩm "Phật Bồ Đề tâm", Nối Phật cũng chừa rồi cõi bốn thời Phật Bồ Đề tâm :

Một là : Nếu cõi thiên nam tội thiên nơi nhân nào, hoặc nỗi coi thấy, nghe nỗi những việc bất khai tỏ nghi, của chỗ Phật, Bồ Tát, liên sinh tâm cung kính và nghĩ rằng : "Những sở của Phật, Bồ tát lại bất khai tỏ nghi, nếu Phật, Bồ tát chừa nỗi sở bất khai tỏ nghi ấy thì ta này cũng quyết sẽ chừa nỗi nào Voi



thông Chánh năng, Chánh giác, cho nên ta dứt lòng nghi nào Bồ Đề và phát tâm Vô thường Chánh năng Chánh giác".

Hai là : Lại coi người không nỗi coi thấy những sở bất tỏ nghi của chỗ Phật, Bồ tát mà chừa nghe thấy cái tạng bí mật của chỗ Phật, Bồ tát, liên phát tâm cung kính tin tưởng, cầu nào Vô thường Chánh năng Chánh giác và Ma ha Bát nhã cho nên phát tâm Bồ Đề

Ba là : Lại coi người coi thấy những việc bất khai tỏ nghi của chỗ Phật, Bồ tát, cũng không nỗi nghe pháp mà do vì khi coi thấy pháp diệt rồi trong lòng nghĩ rằng : "Vô thường Phật pháp hay diệt rồi nỗi vô lường khổ nào cho chúng sanh, làm lỗi ích lớn lao cho chúng sanh, chừa nỗi chỗ Phật và Bồ tát mới hay làm cho Phật pháp nỗi trôi nổi rồi, ta ngay nay cũng nên phải phát tâm Bồ Đề khiến cho các chúng sanh xa lìa phiền não, thế nguyên thân này của ta đau cho phải chịu mọi sở này khổ nào thì chừa nỗi, ta quyết giới gìn Phật pháp nỗi trôi nổi mãi đời này, cho nên ta phát tâm Bồ Đề".

Bốn là : Lại coi người không nỗi coi thấy chỗ Phật, Bồ tát, không nỗi nghe Pháp, khi pháp diệt cũng không nỗi thấy, mà chừa thấy tại các chúng sanh đời này rồi trước, nếu mỗi thời phiền não, tham dục, giận tức, ngu si, không thể, không họ bốn xin, tại nỗi ganh ghét, nghi ngờ, nỗi biếng v.v....thấy nỗi thế rồi liền nghĩ rằng : "Trong đời này rồi trước này, chúng sanh chừa chịu tu thiên, tâm nhi thóa con không phải, nỗi lại tâm vô thường Chánh năng Chánh giác, Ta này phải nên phát tâm Bồ Đề phát tâm Bồ Đề rồi liền dạy bất tại các chúng sanh nếu phát tâm Vô thường Chánh năng Chánh giác".

Dù với tâm trạng nào khi phát tâm Bồ Đề ta vẫn thấy rồi nỗi nỗi phát này nguyên hẳn là lòng tin tưởng



manh liệt đời này Vôithiền Chanh nhang Chanh giai vàtin
tông khai này nait quai vì của chúng ta, long thông yêu
tha thiết chúng sanh vôaminh này khoaphiền này.

Chúng ta này thấy rồi thế này là PHẬT TÂM BỒ NÊ
và VÌ SAO NÊN PHẬT TÂM BỒ NÊ? Ngồi tu hạnh theo
này Phật phải có tâm từ bi rộng lớn, phải có tâm long tha
thiết cao nômong cầu giải thoát giải ngộ cho mình và cho
chúng sanh - thì không thể không phát tâm Bồ nê Phật
xem này là phông thời tu hạnh hữu hiệu. Trong kinh Hoa
Nghiem có nói : "*Queen mat tam Boi nea mai tu hanh cai thien
phap, goi lai hanh hong cua ma*".

Du ch là Phật tại gia những này phát tâm Bồ nê
thì lại là tinh thần xuất gia. Kinh "*Duy Ma Cat*" phẩm "*La
Hau La*" cũng có nói rõ : "*Phat tam Voi thoieng Boi nea noi ching
lai xuat gia, noi ching lai nay noi gi oi phap*".

Vậy Huynh trưởng bậc Trì chúng ta, tuy chõa phát
Bồ nê tâm những ngay từ bây giờ phải học hỏi và tập dần
công hạnh này cho thuần thục và nuôi chí hõng nê rồi
nên bậc Nhin hay chãm lãm này nên bậc Lõc chúng ta nên
phát Nai này. Vì PHẬT TÂM BỒ NÊ là phông tiên tu
tập không thể thiếu nõi của ngõ này Huynh trưởng Gia Nhin
Phật Tõ Việt Nam chúng ta, nhõ này nõi ban này ./-



PHẦN 3 :
PHẬT GIÁO VIỆT NAM

Bài 1 :

PHONG TRAO CHÁNH HỒNG
PHẬT GIÁO TẠI VIỆT NAM

(NAI CÕNG)

I.- DAN NHẬP

Thế này là chánh hõng ? Chánh hõng tức là chánh
chánh lại và làm cho nõi hõng thịnh lên. Chánh chánh lại tức
là này bị thoái hoia, làm cho hõng thịnh lên tức là này bị suy
nõi. Vậy Phật giáo suy thoái từ lúc này ? Vì sao bị suy
thoai ? Ai là ngõ này dạy lên phong trao chánh hõng Phật
giáo? Phong trao này diễn tiến ra sao?



Tinh thần Phật giáo nên này hầu nhờ nàytuyệt diệt
(lời của Thông Tòa Mật Thế trong "Việt Nam Phật Giáo Sử
lược").

Những may thay cũng coi vai năm sáng trong năm
toại lòng lung nở là Sô cũ Vinh Nghiêm, Tế Các, Bằng Sơn
ôi Bắc, Ngài Tâm Tịnh, Huệ Pháp, Phước Huệ ở Trung và
Ngài Khánh Hòa ở Nam giới ở có cách phong này và
thành thạo môi lập giảng dạy giáo lý

B.- CÁC PHONG TRẠO CHÁNH HỒNG PHẬT GIÁO .

1.- Giai đoạn đầu tiên (giai đoạn đầu tiên).

Các năm sáng nói trên là dẫn dắt nhân duyên này
nên. Cuộc chấn hưng Phật giáo ở Trung Hoa do Ngài Thái
Hộ này số lãnh này này ở ảnh hưởng lớn nên Việt Nam.
Khắp cả ba miền Nam, Trung, Bắc đều nói lên phong trào
chấn hưng Phật giáo.

a.- Nam Kỳ: Người khởi xướng đầu tiên là ngài
Khánh Hòa và số Thiên Chiếu, này nên thành lập Hội nghiên
cứu Phật học (1931), tổ chức các buổi diễn giảng, xuất bản
tờ báo "Tôn Bi Âm", "Duy Tâm", ngoài ra còn có Hội Lưỡng
Xuyên Phật học ở Trà Vinh có một Phật học viện.

b.- Ở Trung Kỳ: Đầu tiên cũng có cuộc chấn hưng
Phật giáo là ngài Giác Tiên và có số Tâm Minh Lê Ninh
Tham, này nên thành lập hội Phật học (1932). Ban đầu môi
này trang ở chùa Trúc Lâm do ngài Phước Huệ (*chùa Tháp
thập Bình nhĩ*) chủ giảng, sau mới Phật học viện ở Tây
Thiên và Phật học viện Báo Quốc, giảng số là Thầy Mật
Khê và một Ni ở chùa Diệu Nối. Xuất bản tạp chí
"Viên Âm". Về sau lại có Noan "Phật học Nối đức" do này



hầu Tâm Minh Lê Ninh Tham chủ trương, quy tụ ở một
số thanh niên trí thức yêu chuộng việc sùng bái nghiên cứu
và áp dụng giáo lý Phật này vào đời sống (*Này là tiền thân
của Gia Ninh Phật Tử Việt nam ngày nay*).

c.- Ở Bắc Kỳ: Có nhà số Trí Hải và có số Nguyễn
Năng Quốc này thành lập Phật giáo Tổng hội (1934). Hội này
môi trường này tạo tác tại ở chùa Quán sùng Ni ở Trung ở
chùa Bồ Đề Xuất bản tờ báo "Nước tuyền".

Tại các cách phong trào chấn hưng Phật giáo ở Bắc,
Trung, Nam đều có những mục tiêu sau này :

- Chấn hưng Thiên môn.
- Văn hoá quy giới
- Nâng tạo thế hệ thanh niên tu sĩ chấn chỉnh và
hồi hoi
- Phối hợp giáo lý bằng Việt ngữ thay cho
chữ Hán.

Phong trào chấn hưng Phật giáo ở các quốc chung
nhiệt liệt hoan nghênh. Một số chuyên ở ở này diễn ra
trong tổ ở của giới trí thức này qua chấn này bồi cái
văn minh và chất của Tây phương, hội tiếp tiếp tham gia
phong trào hoặc gián tiếp ủng hộ này, và này.

2.- Giai đoạn hình thành:

Phong trào nhen nụi và dần dần bùng nổ thì
chiến tranh thế giới này
thời hai bùng nổ (1939 -1945). Trong này chiến tranh Việt
- Pháp lại xảy ra và rồi dần tới phải ở ở này cái với
Pháp và Nhật. Phong trào chấn hưng Phật giáo này ngừng
trên



3.- Giai đoạn tái hoạt động :

Mãi đến 1948, chiến tranh vừa chấm dứt, tình thế trong nước bất ổn nên tại, phong trào chuyển mình trở lại.

+ Ở Bắc có Thông Toạ Toạ Liên và Trí Hải lập lại phong trào với giới cố sự tích cực tham gia

+ Ở Trung có Thông toạ Mặt Hiến, Mặt Thế và nhiều tầng sự uyển tham và cùng cố sự Tâm Minh Lê Ninh Tham và hoàn Phật học Nội đức nội lực phát huy phong trào. Lúc này hoàn Phật học Nội đức nội hình thành ra những Gia Ninh Phật Hoá Phó nội gia đạo đức Thanh thiếu niên theo tinh thần Phật giáo.

+ Ở Nam, hai năm sau (1950) với sự nỗ lực của cố sự Chánh Trí Mai thời Truyền, hội Phật học Nam Việt nội thành lập thay cho hội Nghiên cứu Phật học.

Tuy chớa có sự thông nhất những cả ba miền Phật giáo nội phát triển mạnh mẽ:

- Thành lập các trường đào tạo Tăng Ni.
- Thành lập nhiều cơ quan tổ chức cứu trợ nạn nhân chiến tranh.
- Trung tu những chưa chiến bị chiến tranh tàn phá
- Những tạp chí trước này nội tuc ban.
- Các cao Tăng và các học giả uyển tham chăm lo việc phiên dịch kinh sách
- Gia Ninh Phật Hoá Phó nội hoạt động bởi chiến tranh, nay này trở lại hoạt động và phát triển rất nhanh cả ba miền nên có Gia Ninh Phật Hoá Phó

4.- Giai đoạn thống nhất Phật giáo .



Phật giáo nội chấn hưng, đem lại một sinh khí trong môi trường xã hội, những teen nân metin di hoàn này dần dần nội này lui khi giáo lý Phật này nội truyền bá rộng rãi. Hàng Tăng sự nội chấn chỉnh lại trong nếp sống kỷ cương, nội hành. Một nguyện vọng chung cả ba miền là "thống nhất thanh một khối" và ngay này này.

a./- Nội nên thống nhất :

Ngày 06.5.1951 một Nội hội Phật giáo toàn quốc nội tổ chức tại Tô Nam Huế gồm này nội các nội biểu của các hội Phật giáo ở Bắc, Trung, Nam. Nội hội thanh tựu tại nếp. Tại này nội nhất trí :

- Thống nhất các hội cố sự
- Cải tổ giáo hội
- Phó cấp giáo lý trong quản chúng
- Đào tạo lớp thanh niên Phật tử

+ Song song với Nội hội Giáo hội, Nội hội Gia Ninh Phật Tử toàn quốc lần này nội cũng nội tổ chức tại chùa Tô Nam Huế Trong Nội hội này, danh xưng Gia Ninh Phật Hoá Phó nội nội lại là Gia Ninh Phật Tử

Năm này 1956 Nội hội Phật giáo nội tổ chức lần này tại Sài gòn. Kết quả thống nhất các tạp hoàn Phật giáo thanh một khối với danh xưng : Tổng Hội Phật Giáo Việt Nam. Nội Hội chủ là Thích Tinh Khiết. Gồm có 6 tạp hoàn :

1. Giáo hội Tăng gia Trung Việt
2. Giáo hội Tăng gia Nam Việt
3. Giáo hội Tăng gia Bắc Việt tại Miền Nam
4. Hội Phật giáo Việt Nam tại Trung phần



5. Hội Việt Nam Phật học (ở Bắc Việt tại miền Nam)

6. Hội Phật học Nam Việt.

Từ sau Năm hội này, có ba năm Năm hội một lần. Năm hội lần thứ ba năm 1959. Năm hội lần thứ tư tổ chức tại chùa Xa lộ năm 1962. Từ trước tới nay tuy thống nhất không chế hình thức, Năm hội này mỗi thất sởi thống nhất : danh xưng là Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất. Gồm 2 viên : Viên Tăng thống và Viên Hòa hảo. Có hệ thống tổ chức từ trung ương đến các tỉnh. Có Hiến chương của Giáo hội. Ngài Thích Tịnh Khiết nổi suy tôn ngoài vì Tăng Thống.

b./ Những cam go trong ai :

Vào thống nhất thì Phật giáo bị chính quyền miền Nam đàn áp, ràng buộc trong nhà dùi sỏi 10. Xem Phật giáo nhờ một hiệp hội tiêu khiển, thể thao. Năm ký thì toàn giáo dưới thời Ngô Đình Diệm và Nguyễn Văn Thiệu khiến Tăng Ni và Phật tử phải nểng lên và nểng bắt bớ nểng những lái bị đàn áp dai dẳng. Phật giáo phải nểng nhiều máu mỗi cõi đời bình nểng toàn giáo. Những tiếp nểng chiến tranh tàn khốc nên chừa hoàn thành nổi sỡ mệnh chán hõng.

c./ Những thanh tẩu :

Tuy phải nểng nểng với bao sóng gió trong suốt 20 năm, công cuộc chán hõng cũng gặt hái nổi nhiều thanh quả lớn lao :

- Chấn nểng hàng ngũ tăng nểng nghiệp trang giới luật.
- Loại dần những tạp giáo trong Phật giáo.



- Tổ chức nổi một Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất.

- Phát triển và nểng tạo tăng tài. Nhiều tăng sĩ du học nổi ngoài.

- Hệ thống hòa thanh phần Phật tử tại gia và phát huy việc học tập giáo lý loại dần mê tín dị đoan.

- Qua tổ chức Gia Ninh Phật Tử góp phần giáo dục thể chất trẻ em lành mạnh, nểng nổi.

- Trung tu và xây dựng thêm nhiều chùa lờn và Phật học viện.

- Can thiệp với chính quyền cho công chức nổi nghề 01 ngày lễ Phật nểng.

- Xuất bản tạp chí "Phật giáo Việt Nam" của Giáo hội. Riêng ở Huế có thêm tờ nguyệt san "Liên Hoa". Ở Sài Gòn có thêm tờ "Hai Triệu Âm".

III.- KẾT LUẬN .

Công việc chán hõng phải ngồng trải vì chiến tranh tàn khốc. Hiện nay dân nểng tình trạng hầu nhờ buồn lòng. Một vài nểng trôi lái về xe xõa. Một số tín nểng hoang mang, mất chánh tín. Công cuộc chán hõng Phật giáo chắc chán cần nổi tiếp nểng. Những ai là người nhận lãnh sỡ mệnh nổi ? Ngoài các vì tăng giáo chán chính nểng hành con phải có sỡ góp sỡ của các Phật tử tại gia thuận thành trung kiên, tích cực hoatri Nểng phải nểng nểng phải là những Huynh trưởng Gia Ninh Phật Tử/-



Bài 2 :

**CAIC HOI PHAT GIAO VIET NAM
TRÖÖIC NAM 1963
(NAI CÖÖNG)**

Qua bai " *Nai cöong Phong trao chän höng Phat giao Viet nam*" chung ta näithay roi: Khi phong trao chän höng Phat giao böng day thi khap cai ba mien Trung, Nam, Bac neu hinh thanh cai Hoi Phat giao. Cai hoi nay tích cöc hoat nöng cho cöng cuöc chän höng lai nen Phat giao näi bi suy thoai, noi löc phat huy nen näi nöc coi truyen cua dân töc nang bi lung lay tai goc reä

Chung ta can niem lai höng hoat nöng kien tri, höng thanh qua löi lao ma hau het cai Hoi näi gat hai nöc. Höng coi nhin thay nöc böi canh lich söi cua näi nöc ta luc bay giöi thi moi nhan ra nöc cai tinh thanh cao cai vi Nao phap, vi Dân töc cua chö vi cao Täng näi hinh, cua quy vi Cö si thuan thanh trung kien.

A.- BÖI CANH LÖCH SÖI.

Näi nöc chung ta vao thoi ky nöi nang öi trong tay nöi hoä cua gööi Phap va bi chia manh xe muän. Nam ky lao möi thuöc näi cua Phap, Bac ky lao xöi baö hoä ma lai näi



döi quyän cai tri cua vien Thöng söi Phap. Trung ky cöng lai xöi baö hoä trieu nhin vua quan nhai Nguyen con nöc cöng nhan höng nhai vua chä neä lam vi, beä canh coi vien Khäm söi Phap thöng linh cai quyän binh. Näi coi nhieu phong trao yeu nöc noi len khäng chién chöng Phap höng tai cai neu thät bai.

Tinh trang Phat giao hau nö bi tuyet dieä (*nhö näi trinh bay öi bai "Phong trao chän höng Phat giao"*). Nho giao thi chä con räi räi öi cö söi kien truc hai tang höng "*thay nöi va möi sinh cung cai cuöc te töi öi nhin lang*".

Tröc böi canh nö the nöi chö vi danh tang cung cai vi thien tri thöc cö sö thiet tha voi Näi phap, voi Dân töc, nöng len thanh lap höng hoi Phat giao khap ba mien Trung, Nam., Bac. Ban näi möi mien lai möi coi, khi beä lien heä voi nhau, the ma trong chi höng, trong hanh nöng, nä söi Hoi cöng gap nhau trên möi quan niem. Täi cai neu coi muc tieu chung :

- Chän nöi Thien möi.
- Vän hoi quy giöi.
- Näo tao thanh niem tu sö chän chinh höi hoä.
- Phoi thöng giao lyi bang Viet göi. Lay näi

Phat lam can ban phuc hoi vän hoä näi nöc dân töc.

B.- CAIC HOI PHAT HOI VIET NAM TRÖÖIC 1963.

I.- TÖI KHI KHÖI NÄU NEN 1945 :

a./ Cai Hoi Phat giao tai mien Nam :

Phong trao chän höng Phat giao Viet Nam coi theä noi bat näi bang söi vän nöng cua Thien sö Khanh Hoa



chùa Tiên Linh Bên tre. Năm 1923, Thiên số quy tui quyitôn tuc khắp miền Tiên giang và Hậu giang tại chùa Long Hoa, quán Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh nên ban luận về vấn đề chấn hưng Phật giáo.

1.- Hội Lục hòa liên hiệp :

Sau cuộc hội đàm nội kết quả Hội Lục Hòa Liên Hiệp được thành lập, hầu hết các vị tôn tuc coi mặt trong buổi luận đàm đều là thành viên của Hội. Mục đích của hội là vấn đề nâng thanh lập Hội Phật giáo toàn quốc.

Những suốt 4 năm trôi nhai số Khánh Hòa bốn ba khắp nơi này, tôi tôi nhìn này nên tôi nhìn khác vẫn không nait được kết quả như ý muốn. Đến 1927 nhận tôi baib "Thức nghiệp" ở Bắc nạng bài nói về yinguyen chait hòng Phật giáo do một số Phật tời Hai Nôi nên xõing. Nhai số Khánh Hòa liên giới số Thiên Chiếu ra Bắc liên lạc với các tôn nình ngoài nôi nên trao nôi, nên nait nguyen vông của mình. Những yinguyen lập hội Phật giáo toàn quốc cũng không thể nait thõc hiện được.

Bấy giờ thiên số Khánh Hòa và Huế Quang nhait trí phõng an thõ hai lại hình thành các Hội Phật giáo theo tõng Miền một.

2.- Hội Nam Kynghiến cứu Phật hõc :

Nhau năm 1928 Thiên số Khánh Hòa, Huế Quang cùng với các thiên số Thiên Niêm, Tõ Nhain, Chõn Huế và một số cô sớ trí thõc nhõ Ngoi vàn Chõng, Phan ngoic Vinh, Nguyen vàn Cail, Trần nguyen Chait v.v. ..tõchõc tại chùa Linh Sơn ở Douaunont, Sai gom một hõc ở õng nên giang giat giat lyi và giat giat tãng sinh, giới lai Thích hõc ở õng, nong thõ một Phật hõc thõ xai cũng nhõc thit lap.



Hai cô sớ này lại cail ban và lại nhait tõi nait tiên trôi duyen nên thanh lập Hội "Nam Kynghiến cứu Phật hõc", lại chùa Linh Sơn làm trú sõi Thiên số Tõ Phong nhõc mõi làm Hội trưởng, Thiên số Khánh Hòa làm Phó Hội trưởng thõn hai và cô sớ Trần Nguyen Chait làm phó Hội trưởng thõ hai.. Hội này nhõc xem lại hait thait của hội Lục Hòa Liên Hiệp.

Nhõng hoait nhõng của hội này cũng chõ đõng lai õi này chõ vì phó hội trưởng thõ hai Trần Nguyen Chait khõng thait long xai đõng phong trao mõi chõ coi tính cail hõc danh, khõng nghe theo lõi của thiên số Khánh Hòa nên nhõng cô sõi Phật giáo xai cat trên nait riêng của õng nait trôi thanh và duing. Phật hõc nhõng chõ coi cail tẽn mõi khõng bao giõ khai giang. Kẽ hoach hoang phap coi vach ra nhõng khõng bao giõ thõc hiện. Chõ con tõi "Tõ Bi Âm" tõi tạp chí của hội do thiên số Khánh Hòa làm chủ nheim lại thoang thoang cail tẽn của hội này.

3.- Hội Lõng xuyen Phật hõc :

Vì lý do trên, nên nên lục Hội "Nghiến cứu Phật hõc Nam ky" có lai trong cail với khõc cõng của mình, danh cho hội "Lõng Xuyen Phật hõc" ra nõi (Lõng xuyen tõi 2 con sông Tiên và Hậu).

Tõ khi Trần Nguyen Chait nên rõi cail mặt nai của mình, thiên số Khánh Hòa trôi về Trà Vinh lập "Liên hoan Phật hõc Xai" (1933) tõi chõc Phật hõc nhõng lõu nhõng. Ba thait thay nõi nõi cô trú vì khõng coi mõi ngoi chùa nait coi thể nhõi khai nạng nuoi đõng Giat sõi và Tãng sinh lâu dai nhõc. Quyngai Khánh Hòa, Khánh Anh, Huế Quang, Phap Hai hõp tait với một số cô sớ õi Trà Vinh thanh lập hội



Nhờ sự yểm trợ của các thiện số Toàn Nghiệp (Chùa Linh Ông), Toàn Báo (chùa Vu Lan), Thiện Quai (chùa Tam Thai) v.v. . . hội Phật giáo Nam thanh nổi thành lập và một tạp chí của Hội được ra đời. Đó là tạp chí "Tam Báo", thiện số Bích Liên ở Bình Ninh làm chủ bút. Chùa Phổ Nhãn cũng trở thành Phật đường.

c./- Hội Phật giáo tại miền Bắc :

11.- Hội Phật giáo Bắc Kỳ:

Tiếng nói Tõr bi của miền Nam, Âm vọng tron này của miền Trung nổi vang dội ra đến miền Bắc. Quy Thiện số Trí Hải, Tâm Ông, Tâm Báo và cô sí Lê Dõ, Nguyễn Hữu Kha, Trần Trọng Kim, Bùi Kỳ là ban tính công chuyên này mạnh phong trào chấn hưng Phật giáo tại miền Bắc. Tại cái nơi quyết tâm thành lập hội Phật giáo Bắc Kỳ năm 1934, nhất trí sôi tại chùa Quán Sứ ở Đông Richard Hải Nội. Hội suy tôn thiện số Thanh Hải chùa Vĩnh Nghiệp làm pháp chủ và công cử Nguyễn Năng Quốc làm Hội trưởng. Hội cũng cử một cô quan ngôn luận truyền bá giáo lý nên là tờ "Nước Tươi".

Ngoài nước trí tuệ của Tăng Ni miền Bắc chạm lên tuy cõi đời muốn những nhà ông sáng cái ba miền, dần dần xưa tan bóng tối của thế lực vô minh, này lui những tham vọng làm sụp đổ nên văn hóa có truyền của dân tộc, nhà dân tộc Việt nam vào con đường tha hóa nên đang làm suy yếu tinh thần tộc lập tội công của dân tộc.

"Tõr Bi Âm", "Viên Âm", "Nước Tươi" ngoài việc truyền bá giáo lý Phật giáo nên con mang một số ma mạng lớn lao



hôn nữa lại môi ruộng vach hồng cảnh non thiên môn, văn hoá quy giới và lam rừng nhà nếp đời.

II.- NHỮNG THANH QUAI CỦA CÁC HỘI PHẬT GIÁO TRONG CÔNG CUỘC CHẤN HƯNG PHẬT GIÁO VIỆT NAM QUA THỜI GIAN NÀY :

Công cuộc chấn hưng Phật giáo, muốn đạt nên thanh công, cần phải có sự chắt chiu thống nhất, cần phải có một sợi nòng tâm hiệp lực. Những với âm mưu của chính quyền nhà họ làm sao có thể cho Phật giáo có được nhiều nơi Thiên số Khánh Hòa nhà bị thất bại ngay từ đầu. Năm 1937 tạp chí Tam Báo của hội Nam thanh Phật học nên cấp nên nhu yếu thống nhất các cơ quan thể Phật giáo thành một khối Phật giáo liên hiệp thì tạp chí này phải chết yếu bởi quyết định của chính phủ (sống chỉ khoảng 6 tháng).

Thức tế ở nhà Tăng Ni Phật tử cũng nóng lòng cho công cuộc chấn hưng nên nhà có nên 11 hội Phật giáo rải rác khắp cả ba miền. Nhiều nơi nên bắt đầu ý chí phục hồi nhà tộc văn hóa dân tộc, với biểu hiện được quyết tâm này mạnh phong trào của toàn thể ông báo Phật tử trong nước. Những nơi cũng trở thành những khối đoàn kết trên một vài khía cạnh. Quan nhiều hội mà không có sự lãnh đạo duy nhất, ông ông lại khác nhau thậm chí trái ngược nhau, có khi chống nổi lẫn nhau (Hội Tinh nơi Cô sí vai hội Phật học Kiên tế qua tờ tạp chí của mình công kích ông lợi của các hội khác, cử thế chỉ trích ông lợi của thiện số Khánh Hòa lại: "Oh ông nên một thú nông vai cõi đời").

Quan chung ông ngoài hội cũng nên nóng nên một nhà phải than trách nhờ Phan Khoá nhà bay tới: Ông rất



hàng tình với nơi lúc chân hồng Phật giáo không cũng rất bức mình với các hội Phật giáo cõi âm lim ma chăng làm gì hết!

Trở một vài yu kiện lei tại ấy, nhìn chung thì phong trào nōōc sôi hōōng ờng nōng nhiệt của nōng nāo quan chung vànhat laithanh phần trí thōic thanh niên tại hōic lai các sĩ phu cōu hōic nāng nāng long yeu nōōc, vì qua các cō quan truyēn baigiab lyucủa một số hōi Phật giáo nơi trên cung những buổi diēn giāng, thuyết pháp phōi cấp nāi chúng, các thanh phần này nāi thāy rōi: "... vàn hōi cūi nāi sūp vai vàn hōi mōi chōa nōōc hình thanh dưi nāi trai qua 50 năm tiếp xúc với Tây phōng. Nāo Phật nāi chōng toi rāt thích hōp với tình thân vài ōōc vōng cuai ngōōi Viet, lai cōi tính cach dung hōp cōi mōi cōi thei nōng vai trōi dung hōp cūi mōi baio tōi những giai trī cūi vài thu nhập những giai trī mōi. Vì vậy xiēng minh nāo Phật tōic lai xây dựng nên tāng cho mōi nên vàn hōi dân tōic vōa tiến boivōa không mac goic..."

Trong các hōi Phật giáo nơi trên, cōi ba hōi hoạt nōng rāt mạnh vài nēu nāi, thōōng xuyēn nī sau vào quan chung vài cōi ānh hōōng lōn lao lai hōi Lōōng xuyēn Phật hōic, hōi An Nam Phật hōic vài hōi Phật giáo Bắc ky

Nōōng loī vài chui trōōng hoạt nōng của 3 hōi này cũng tōōng nōng nhau. Các Phật hōic nōōng mōi ra khắp nōi nēu nāo taio tāng tại. Dung các tạp chí Tōi bi ām, Viēn ām, Nūoc tuei nēu phōi biēn rōng rāi giab lyi Phật nāo vài trīn bay quan nīem của hōi, Chān chānh nāo nōic vàn hōi dân tōic. Nēp sōng thiēn mōi nāi nōōc chānh nōn, phong veī trang nghiēn thanh tīnh của chue cūng lam lāng diu nōōc tâm hōn khāch thāp phōōng. Chō tāng cōi phong thāi tōi hōe, nāo hānh quy giōi trang nghiēn. Xuất bản nhiều kinh



sách Phật giáo. Nōōgiab lyi nōōc phōi cấp rōng rāi, nāi mei tīn di nōan nōōc nāy lui dân.

Các thiēn sō uyēn thām nhō Thiēn Hoa, Hānh Trui, Thiēn Hoa . . . nēu nōōc nāo taio tại Phật hōic nōōng Lōōng Xuyēn quy vì cao tāng xuất sāk nhō Trī Quang, Thiēn Siēu, Trī Thuyēn, Thiēn Minh v.v. . . nōōc nāo taio khoa nāu tiēn của Phật hōic nōōng An Nam Phật hōic. Veī phōōng diēn vàn hōic dân tōic hōi Bắc ky Phật giáo vài baio "Nūoc Tuei" nāi nōng gōp nōōc nhiều hōn các hōi khāc ōi Trung vài Nam ky. Một thanh quāi lōn lao vài nāic biēt nōa của hōi An Nam Phật hōic lai chui trōōng giab dưc tuoi trēi Nāu tiēn lai nōan Phật hōic Nōic dưc ra nōi. Sau nōi lai Nōan Nōng aū Phật tōi sau chuyēn thanh Gia Nīnh Phật Hōi Phōi vài ngay nay chính lai Gia Nīnh Phật Tōi. Nēn nay thì khāp các Tānh, tōi thanh thōi nēn thōāi quē cho nāo cũng cōi tōi chōic Gia Nīnh Phật Tōi Chính nāy lai mōi nōng gōp lōn lao vài cōi thei trong viēc xây dựng thei hēi trēi cho quē hōōng. Vài Huynh trōōng trai sinh A Duc chúng ta hōm nay, bīnh tâm mān hān xēt, các Hōi Phật giáo ấy (Chā xēt 3 Hōi Phật giáo căn bản của Nam, Trung vài Bắc thōi nēu khōi māt thōi giōi suy tō) cōi thanh cōng trong cōng cuōic chān hōng Phật giáo không? Chúng ta cần phải nām vào mục tiēu chung nāi nēu ra mā xēt nōan. (Nēu phe bīnh thanh quāi mā chā muōn nāi nōōc nhō yu riēng của mình mōi gōi lai thanh cōng, thì nōi không phải lai loī phe bīnh nūng nāi).

III.- TỒN NAM 1945 - 1951 :

Nēn năm 1945 khi Cāch mǎng tháng 8 bùng lei, tōi Nam ra Bắc phāt tōi các giōi nēu hāng hai tham gia phong



trao cách mạng. Các hoàn thế Tăng gia cứu quốc, Phật giáo cứu quốc nổi thành lập khắp nơi. Ở Huế phong trào thanh niên nâng lên mạnh mẽ hơn nữa ngoài hoạt động, hàng Huynh trưởng (và các Tăng sĩ trẻ) nhiệt tình tham gia các công tác của cách mạng, những sinh hoạt Gia đình Phật hội phổ biến ngoài kia. Trong tình hình nội loạn Phật hội Nội đức với sự hợp tác của Thiên sở Thích Mật Thế cùng một số Tăng sĩ khác đã khắc phục bao nhiêu khó khăn ra một tờ tạp chí (khai khẩn về kinh tế và tài chính, về thời giờ và áp lực chính trị. .) lấy tên là "Giải thoát". Chủ tịch kêu gọi cho Phật tử một niềm tin, một lập trường thích nghi Phật giáo với nếp sống Cách mạng. Dưới tên "Giải thoát" ghi dòng chữ lớn nhỏ một khẩu hiệu : *Có quan nghiên cứu và áp dụng nào Phật vào đời sống mới.*

Khi chiến tranh Việt - Pháp bùng nổ thanh niên Phật tử và các hàng Tăng Ni trẻ cũng lên đường theo tiếng gọi của non sông. Những bao giờ cũng nhờ bao giờ người Phật tử cảm nhận Dân tộc và Nào Pháp là một, nên trong chiến tranh các Hội Phật giáo cứu quốc vẫn nổi duy trì (còn nói duy trì ngay cả trong chiến khu).

Nhìn lúc chống chiến. Dân chúng hồi cổ về vùng cũ trụi cuối Hàng người Tăng Ni, Phật tử và nhất là anh chị em Huynh trưởng Gia đình Phật hội Phổ biến ngoài kia theo kháng chiến rút vào căn cứ chiến khu, ngoài theo gia đình trôi về quê cũ. Tuy cách biệt hai nông trường mà tâm hồn vẫn là một, tình cảm không phân pha. Ngày trôi về nhà tan cửa nát, chưa chiến sụp nội hoặc hoang phế tiêu niếu. Dưới cờ quy tụ các hội Phật giáo lại nhờ ngày trước, những không ai báo ai



nhau nói lời thu dọn, xây dựng nhà cửa giúp nông dân. Chánh trang kiến thiết các khuôn hội, chưa chiến nên còn nội sinh hoạt tâm linh trong những ngày sôi nổi, những ngày Vía Phật.

Khi cuộc sống dần dần ổn định thì các tổ chức Phật giáo cũng dần dần phục hồi.

- Tại miền Trung (Trung phần) ngài Trí Thủ viên nông môn của các Phật hội nông Báo Quốc, Diệu Nội (1947). Hội An Nam Phật hội hoạt động trở lại với danh xưng "Việt Nam Phật hội" bắt đầu từ tháng 6.1948 tại số nhà 1B nông Nguyễn Hoàng (Huế). Có số Chôn An Lạc Vain Ninh làm Hội trưởng.

Song song với hội, Gia đình Phật hội Phổ biến ngoài kia cũng lần lượt tái sinh hoạt. Về phía sơn môn Tăng giáo cũng tổ chức lại có quy củ với danh xưng "Sơn môn Tăng giáo Trung Việt" năm 1947 Ngài Thích Tịnh Khiết nổi suy tôn Tung Lâm Pháp Chủ tại số nhà 1 tại chùa Linh Quang (Huế).

- Ở Bắc, Nào hội chỗ Tăng nổi triệu tập tại chùa Quán Sứ tháng 8.1949 thành lập "Tăng Ni chánh lý Bắc Việt". Năm 1950 nói lại là "Phật giáo Tăng giáo Bắc Việt" Thiên sở Mật Ông nổi suy tôn là Pháp chủ Phật hội nông cũng môn của lại nên tiếp tục trong trách nhiệm tại tăng ni.

Cũng trong thời gian này đã thành lập nổi Hội Việt Nam Phật giáo tại chùa Quán Sứ (Hà Nội) do có số Bui Thiện Cơ là Hội trưởng. Gia đình Phật hội Phổ biến ngoài kia bắt đầu này mầm trên đất Bắc. Nhìn thời tại Hà Nội có thêm



moät Hoäi nöä laï Hoäi Phaät Tôï Viet Nam nöôc thanh läp tai chueä Chaiñ Tieñ (*veä sau hoäi nay hoät nöng khöng nöôc röng rai*).

- Tai Nam phaïn, cac thieñ sö Trí Tôñh, Quang Minh läp Phaät hoäc nöông Lieñ Hai ôi Chöi Löñ năm 1946. Sau nöi cac hoäc nöông Mai Sôn, Öhg Quang (*cung öi Chöi Löñ*) vaï Phaät hoäc nöông Traï Vinh (*öi Traï Vinh*) thu nhaïn nhieäu Tañg sinh. Năm 1950 thì cac Phaät hoäc nöông nay nöôc thöng nhaät lam moät. Danh xöng laï Phaät hoäc nöông Nam Viet trung tam laï chueä Öhg Quang (*töc laï An Quang*).

Theo göng mieñ Trung vaï mieñ Baïc, moät vì cö sö ñaï töng coi coñg löñ vöi Phaät giaïo tai Nam Viet laï cö sö Chaiñ Trí Mai Thoï Truyeñ nöng ra quy tui nöng cö sö thuañ thanh nhieät tam thanh läp Hoäi Phaät hoäc Nam Viet. Ngay 22.02.1951. Hoäi tröông nieñ khoa ñaïu tieñ laï cö sö Nguyen Van Khe, moät cö sö ñaï töng nhieät tình phuc vui trong hoäi Löông Xuyeñ Phaät hoäc. Trui söi cuä Hoäi ñaïu tieñ öi chueä Khaiñ Höng sau döi veä chueä Phöôc Hoa (*Ban cö*). Khi chueä xai Löi nöôc xay caät huy hoang, trui söi cuä Hoäi nöä veä ngoäi chueä nay. Thoï gian Hoäi Phaät hoäc Nam Viet ra nöi cung laï thoï gian Gia Ñinh Phaät Hoä Phoä lan tran ñeñ Nam phaïn. Tháng 6.1951 Chö Tañg öi Nam viet cung toäi chöc Ñaï hoäi öi chueä Höng Long thanh läp Giaïo hoäi Tañg giaïo Nam Viet, thieñ sö Ñaï Tôï nöôc suy cöi lam Trui söi tröông, trui söi ñaät tai chueä An Quang.

Nhö vöy chung ta thay röi taät caï Tañg ni Phaät töc caï 3 mieñ Nam, Trung, Baïc duä khöng gian coi caät bieät maï chí höông phuing söi Ñaïo phap, Dañ töc ñeñ duy nhaät. Trong lyï töông aý haäu nhö bao giöi cung saät cañh vöi nhau. Caï 3



mieñ ñeñ coi 2 tap ñoan cuä Phaät giaïo : Giaïo hoäi Tañg giaïo vaï Hoäi Phaät hoäc (*tap ñoan cö sö*).

Nhö taät caï cung chung moät lyï töông ñeñ cac anh chö Huynh tröông traï sinh A Duc ñaï thay röi : ñoan nöông Chaiñ höng Phaät giaïo cuä 20 năm qua (1931-1951) laï moät ñoan nöông ñaï chöng gai nguy khoeï ñaï nöng thöi thaich cam go nöng nöng Hoäi Phaät giaïo Viet nam (*chö nöng hoäi coi läp tröông röi rang vì Ñaïo phap, vì dañ töc, coi nöông löi ñeñ ñaï phui höp vöi tinh thañ hoa hieäu yeu chuoñg töi do hoa bình*) ñaï vöi qua bao bao tap phong ba. Nöng ñeñ ñaï chö phaï laï "tröi yeñ bieñ laïng".

IV.- TÖ ÑAÏM 1951 - 1963 :

Ñeñ năm 1951, khi caï 3 mieñ ñeñ ñaï thanh läp vaï sinh hoät ñeñ ñaï cac tap ñoan tañg giaïo vaï cö sö thì moät Ñaï hoäi Phaät giaïo toan quöc nöôc toäi chöc tai chueä Tôï Nam (*Hue*). Ñaï hoäi nhaät trí tap höp laï thanh moät khoeï Phaät giaïo thöng nhaät, danh xöng laï "Töng Hoäi Phaät Giaïo Viet Nam" (*moï Phan van ton tai 2 tap ñoan cuä minh*).

Ñaï hoäi ñaï thaïo luäñ vaï nhaät trí bañ nieñ löi nöi quy cuä hoäi, bañ ra Ban Quan trö, Ngäi Thích Tôñh Khaiñ chueä Tôông Van ñuöc suy toäñ lam Hoäi chueä

Năm 1952 cac ñoan theä Tañg giaïo Baïc, Trung, Nam cung trieu tap ñaï hoäi tai chueä Quan Söi (*Hai Noi*) thanh läp Giaïo hoäi Tañg giaïo toan quöc. Ñaï hoäi cung ñaï coñg cöi moät Ban Tông trö söi, suy toäñ Ngäi Thích Tueä Tañg lam thöông thuäi

Cac toäi chöc Phaät giaïo nay ñaï tuyeñ boä "Khöng mang mau saïc chính trö" (*Khöng coi nghĩa laï tach röi söi mang nöi*



với dân tộc. Người Phật tử chân chính bao giờ cũng xem Dân tộc và Nación pháp là một, không phải chỉ coi tham gia chính trị mới là phúc vui dân tộc. Nhiều nay chúng ta sẽ coidip ban trong những bài học ôibait trên).

Thức teiñau coidñon giain. Coida chua môiroing, boidic chaid vaoid chua laigat lai bein ngoai nhoidg thiein kiein chaid trid nhoidg tinh caim anh em khi chia tay, ñaoid tinh trong tam khoidg phaid nhait neid coidluic caidg chua tinh coidlañoi hoit ngoait thaid vieing cuoid theit giuid ñoid cho nhau ñoid chuit veid vaoid chat, theit lañbi chaidg quyen theo doit, bat boidgiam caim coid khi boid thuitieuid. Veid phaid nhoidg baic, nhoidg anh, nhoidg choid ôiivung khaiñg chieidñ coidñhieim vui veid bang, gheid lai thaid chua maicoidsoi moidg roid của anh em ôiñaiy (nhait lañnhoidg anh em ñaid coid mot vieic lam gi trong coid quan chaidg phuid thì hoit lai boid nghi nan coidlap...)

Chaidg quyen "Quoid gia" chaid miein coidg chaidñ nhaidñ soid ket hoit thanh mot khoit của Phaid giaid nhoidg thaid tam bao gioid cuoid muoid taich ra ñeideibeibeigay.

Chaidg quyen lai muoid loit duing Phaid giaid ñeid lam mot loit löoidg ñoid khaiñg caidg maing hay ít ra laiñoi töoidg ñeidhoit tuyen tuyen veidchaidg trid. Nhoidg veid vaoid khoidg xoidg, mua chuoic khoidg ñoidic thì dung thuidñoain chuidp muoi "Coing sañ" ñeid ñan aip vaoid mot moid ñoid ñoid lañ chaidg hoit döing nhoidg hoit Phaid giaid khaiñg nhoid Thuyen Löid ñoidmiein Trung, Phaid giaid Coit Soid moit ñoidmiein Nam ñeid lam caid troit "gaidy oing ñaid löoidg oing". Nhoidg nhoidg ngoidc coidhoic ít nhoidg giaid lyicuidg coidñoidic mot trí tueitoid thieuid ñaid coid "lap löidñaih laiñ con ñen " ñoidic. Neid 2 hoit Phaid giaid kia ñaid tröid thanh void hieuid hoit "Hoid danh void vi". Nhoidg tröid ngait, nhoidg gian lao ñeidñ void Phaid giaid trong giai ñoain nay ñaid ñoidic tridg bay ôit



bai "Ñaid coidg phong trao chaidñ hoidg Phaid giaid" roit. Ôit ñaidy xin ñeid thaidñ mot khoid caidñ ñaid ñoidñ cho Phaid giaid ñoid. Tuy ôiivung khaiñg chieidñ ñeuid coidtoichoidc Phaid giaid coidu quoid nhoidg caid Uly ban nhaidñ ñaid phoidg coid hanh ñoidg xaid phaidñ ñeid Taing só, töid vieidñ vaoid giaid ñoidg của caid toidñ giaid, taoid phaidñ oing cho caid tin ñoid ñoidñ phoidg. Chaidg phuidcaidg maing lam thoid ñaidra sac leñh "Cam khoidg ai ñoidic ñoidg chaidñ ñeid caid chua, giaid hoit. . . toidñ tröing quyen töid do tin ngoidg của quan chaidg. . .". Nhoidg traidñ tinh thaidñ vaoid khoidg coidsoi coidñ môithaidñ thoidc. Mot soingoidñ tröidc mat thì toidra taid döoidg maidsau löoidg thì ngaidñ ngaidñ coidg kich Phaid giaid.

Mot thoidc theit tröidc mat. Ôit ñoidg thoidñ, lang naoid, xaid naoid coidtoichoidc khuoidñ Tinh ñoidñ thì ôitñaidy coidñhieuid thay ñoid ñeip ñeidñon tröidc, phaidñ ñoidg nhoidg ngoidc thaidñ doid vaoid coing vieidñ hanh chaidñ ôit thoidñ, xaid của caidg maing lañnhoidg Phaid töid Cuidg ñaid coidbieit bao Taing só, Huynh tröoidg Gia ñidñ Phaid Hoit Phoid ñaid xaid thaidñ cho caidg maing. Nhoidg thaidñ ôit ! coidñ ngoidc ñidñ thanh quaidñ ñoidñ maic a ngoidñ ngoait mieing, soit toit ñeip của ngoidc Phaid töidñhoidg traidñ thaidñ tam thì cho Phaid giaid lañnguy haiñ, ngoidc theo ñaid Phaid lañgoidñ ñaid boid thoidc ñaidñ ru nguid vaoid löid duing. Cuidg coid theit töid xuat phaid ñeidñ của hoit nghi nay maic chaidg quyen luic ay ñaid coidchaidñ saich ñeidñ ñeidñ Phaid giaid. Caid hoit Phaid giaid chaidñ coid theit lam ñoidic tích soi gi.

Ngoidc phaid töid khoidg boid "chuidp" muoi ñoidñ thì laiñ boid "chuidp" muoid xaidñ. Mot coid 2 trong.



Hôm nay các anh chị ngồi đây là Trai sinh A Đức là người Noan trồng đồng lại chúng tôi mỗi đêm nếu lên mỗi thức thì nói cam go cay nắng ấy nên anh chị mỗi thấy nước sôi thành công của các Hội Phật giáo (trong nội coi cái Gia Ninh Phật Tử) trong phong trào chấn hưng Phật giáo (hay cũng còn lại phong trào văn hội nên văn hóa nhà nước của dân tộc) phải chịu biết bao nhiêu thử thách, phải thắng vô số biết bao nhiêu cam go. Nhận biết bao nhiêu hy sinh gian khổ Còn biết bao nhiêu người nằm xuống trong lòng đất mỗi cách thể thậm mà vẫn nhoeo nui cõo vì "Chúng ta nãi sông sông nãi cho cái sông vãi chết cũng sông nãi cho cái chết". Chết cho nên nãi nãi nãi văn hóa dân tộc không bị bồng gôc. Chết mà nãi cho nãi em của chúng ta trôi thành những công dân sông nãi biết nãi sức của mình xây dựng cho quê hương xã hội không trôi thành người ăn bám xã hội, không trôi thành kẻ tham ô nãi nước khoét túi sản của quốc gia, không trôi thành tay sai cho ngoại bang dạy dỗ nước nhà thì sao lại không dám chết !

Phần kết bài này chúng tôi xin thay vào bằng số im lặng. Trong im lặng mỗi người tôi kết luận lại cho bài học hôm nay.

Nhông phải là IM LẶNG NHỎ CHẴN PHÁP.

- **Chú ý:** Nếu coi nhiều thời giờ thì bài này chia làm 2 bài nhỏ (mỗi bài 90 phút) :

- Bài 1 : Tóm tắt nãi nên hết phần II

- Bài 2 : Tóm tắt II nên hết.

Nếu coi ít thời giờ thì phần mở đầu nói lướt qua, trai sinh coi thời học (bài học tối thiểu là 120 phút)./-



PHẦN 4

HIỆU THÁU NÃI VỀ NGÃNH

Bài 1 :

TÂM LÝ NGÃNH

Ồ! Bài Kiến chúng ta nãi coi dịp ban nên Tâm lý trẻ Phật hiệu rồi tâm lý các em thì việc giáo dục mỗi coi hiệu quả Cũng trong bài này, chúng ta phân tích kỹ những yếu tố ảnh hưởng nên thể chất và tinh thần của trẻ Nãi là: Môi trường, di truyền, tuyền nói tiếp. Chúng ta cũng nãi nãi nãi những phương pháp tìm hiểu tâm lý trẻ:

- Phương pháp nghiên cứu
- Phương pháp ngoài quan
- Phương pháp nội quan.

Khi tham dõi trai Loç Uyeñ chúng ta lại coi dịp ban sâu thêm về Tâm lý trẻ- Thái độ văn nãi nên tham dõi Tâm lý trẻ theo từng lứa tuổi.



Hôm nay trong thời gian ngắn ngủi của bài Tâm lý Ngành này chúng ta phải nắm chắc lại những vấn đề mà chủ đề về Tâm lý theo tổng ngành nên áp dụng một cách thích tiến và sinh hoạt và giáo dục hầu đem lại hiệu quả nhiều hơn.

I.- NHỮNG NẮC NIỀM CỦA TÂM LÝ ĐÀN SINH :

Nhờ hai nơi ở trên, tâm lý các em thay đổi sai khác tùy hai tuổi hay phái Nam, Nữ nên ở đây ta cũng chia ra tâm lý theo giới tính của tổng ngành Thanh, Thiếu và Oanh vũ nên để phân biệt tìm hiểu.

A.- Tâm lý Thiếu niên, Thanh niên :

Tuổi thiếu niên là một thế giới lai lung, kỳ ảo và phức tạp. Tuy nhiên ta cũng có thể liệt kê vài nét nổi bật của hai tuổi này như sau :

- Hiếu nũng (thích chơi đùa, hoạt nũng).
- Hiếu thắng (thích ganh đua)
- Mạo hiểm (thích những trò chơi mạnh, mạo hiểm)
- Hào hiệp (thích hành nũng hào hiệp)
- Bông bột (thích ganh đua, làm mai ít suy nghĩ chín chắn, nũng nảy khi chạm tới ai).
- Bật nẫu ly luẩn (thích cãi nhau)

Nói với tuổi Thanh niên (từ 18 tuổi trở lên) những tính bông bột, hiếu nũng nẫu bật nẫu lạng xương, ngỗ nghịch thanh niên nẫu bật nẫu toà ra :

- Nũng nãn
- Niềm nãn



Giới nữ thông thường có vài niềm ngỗ nghịch những nét tính trên của giới nam là:

- Nãm thãm ít ồn ào
- Rút rè nhất gan
- Thiếu sáng kiến
- Không quai quyet
- De cáim xúc.

B.- Tâm lý Oanh vũ:

Tâm lý hai tuổi Oanh vũ (từ 5, 6 đến 12) cũng rất phong phú và phức tạp mà ta cần hiểu rõ nếu không, sẽ giáo dục của ta sẽ hoàn toàn thất bại.

- Bật chồic : Nãy là nét niềm quan trọng nhất (giảng viên cần nêu những ví dụ cụ thể trong thực tế).
- Hiếu nũng : Cũng là nét niềm quan trọng
- To mồm
- Tõng tõng phong phú
- Thích khoe hai và khoe hai giới
- Thanh thã
- Nhất gan
- De cáim nãn - Tham ăn.

Oanh vũ nữ cũng có những nét niềm nũng trên, những có vài niềm trái ngỗ nghịch như :

- Nãm thãm - ít khoe hai
- Bẽn lẽn - De cáim xúc.

II.- ỨNG DỤNG PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC :

1.- Với Ngành Thanh, Thiếu :

Áp dụng phương pháp huấn tập và hoạt nũng, bật nẫu phương pháp lý giải (cho ngành Thiếu). Nói với ngành



Thanh thi chửi trong phòng pháp lyu giải (xem bài phòng pháp giáo dục trong Gia Ninh Phật Tử).

Ta có thể áp dụng các hình thức sau này :

- Áp dụng luật lyu giải Phật : 5 hành, Ngũ giới. .
- Kế ma u chuyển náo
- Nhạc nhôicham ngôn va luật
- Tập song tôi lập. Chia trách nhiệm.
- Tập hàng nôi tời trò. Thi nua trong tinh thần ky luật, xây dựng.

- Tập thái vạt

- Tập mới trông nê hoi tập, thái luật thuyết trình

(nhật la cho ngành Thanh)

- Nếu quan trọng nhất là tời mình nếu gõng tốt.

2.- Nói với Oanh vui:

Áp dụng triết nê phòng pháp giáo dục huấn tập va hoạt nong :

- Nếu gõng tốt va moi mat.
- Tôichoi trochôi, viec lam, hanh lạ du ngoai, trai.
- Cho thay, cho xem, cho nghe, cho hoi.
- Phật huy oic tời tời bang trochôi, kếchuyển,

việc làm

- Cho diên troj ca hát.

- Tin cây

- Cho ăn uống trong tinh thần lúc hoi.

- Khích lạ an uí

- Voi ve nói nêi diu dang, thông yeu, sai soic va

num boic.

III.- KẾ LUẬN :



Giáo dục là một nhiệm vụ hết sức thiêng liêng cao cả ngời Huynh trưởng có thể hành diễn. Những muốn nêi đoi mức ních cao nêi noi chung ta cần phải hiểu rõ tâm lyu Noan sinh của chúng ta nêi có thể áp dụng phòng pháp giáo dục thích hợp nhờ vì y sĩ cho thuốc con bệnh. Hiểu tâm lyu treu cũng phải có phòng pháp. Những trông hết ngời Huynh trưởng cần phải bền chí, chịu nong, kiên nhẫn, môi rong tinh thông va nhất là phải biết đểp boi tời ai cần hañ mình nêi hoan thanh trong trách mañ mình nêi một làn phát nguyện mang lạ trên vai suốt nôi./-

Chú ý: Trông khi học bài này - thông báo cho Trai sinh ôn lại bài tam lyu tời oibac. Kiên va oichông trình trai Loic Uyeñ.

- Giảng viên cần có trong tay va ghiên cứu lại bài nôi
- Nếu có thời gian, phần II nêi tôichoi đoi hình thức thab luật.



Bài 2

HIEU TREU

A.- VAD VAN NHA:

Trong khi nheicap nhe Tam Lyitruoi chong trinh baic Kien, chung toi nhe coi neu : "*Phai hieu roi cac em thi viec giao duc moi coi hieu quai Tren phong dien giao duc, hieu noic tam lyi cui nhe toiing minh giao duc quai lamuon van khoikhai*".

Cung chnh trong bai noi chung ta nhephan tich qua nhing yeu to anh hoiing nhe tam lyi va gioi thieu voi anh chu mot soa phong phap tim hieu tam lyi treu

Khi noic doi khoa huan luyen Loic Uyen, cac anh chu noic trang bi them mot soa nghe thuat tim hieu tam lyi treu. Nhing tat cai cha moi lai khai niem, lai nguyen tac, lai mot moi ly thuyet va mot soa kinh nghiem cua nhing ngoi ni troic. Hai nam qua , nem nhing hieu biet nay, ap dung nhing phong phap nay vap thoi tei cac anh chu nhe coi nhieu kinh nghiem hon. Chac chan chnh ban than anh chu nhe ruit ta them nhing nghe thuat tim hieu treu

B.- TIM HIEU TREU:

I.- TRAO NOI KINH NGHIEM :

Gioi nay chung ta danh vai moi phut nhe trao noi cho nhau nhing nghe thuat noi (*danh toi 20 nen 30 phut nhe trao noi*) - Trong luc noi giang vien cung can nhac lai : O nay chung ta khong ni sau, ban roing ve van nhe tam lyi vi chung ta nhe coi dip tho luai oi bai "*Tam Lyi Nganh*". Pham vi bai nay, chung ta neu len nhing khoikhai ma chung ta gap phai trong viec tim hieu treu. Cung nhong kinh nghiem



quyibai giúp chúng ta vượt qua noic nhing khoikhai nhe nait nhe thanh cong, toi lai nhe hieu nung noi toiing minh nang giao duc. Noi lai nhe giao duc coi hieu quai (*Sau khi tho luai, giang vien coi thi ket luai chung*) *Vay*, viec tim hieu treu cung con rat lai khoi ma cung khong phai lai quai khoi phai khong cac anh chu ?

II.- NHIN LAI VAN NHA:

Hieu treu nung lai rat khoi ngay cai mot soa nha giao duc tren the gioi nhong Brentano, Spranger, Jaspers, Le Senne moi cha vaich roing noi khoi khai cua van nhe phoc tap ay choi choa neu len mot phong thoi nao giai quyet cui thei Ve viec hieu ngoi khai Leibniz noi : "*Moi tam hon, mot thei gioi*". Nung thei lam thei nao vooit khoi ban ngay cua minh nhe tim hieu ngoi khai. Neu xet ngoi qua ban ngay cua minh thi coi thei nhing nhe minh cho lai tot (*theo voi ban ngay cua minh*) nhing soi that van choa tot, ngoi lai minh cho lai choa tot (*theo voi ban ngay cua minh*) lai coi thei lai nhe tot.

Trong "*Co hoc tinh hoa*" coi cau chuyen "*Ngoi mat bui*" : ngoi mat bui nhin em nhoi lang gieng thay dang ni, net mat ruit re soi set, mat nhin lia, nhin lua anh ta quai quyet rang chnh nhe treu nay lai cai bui cua anh ta. Nhing khi anh ta tim thay cai bui bi vui va trong cat thi anh ta lai nhin thay em nay, dang ni, nhe boi ve mat rat tho ngay khong chui gi lai gian xab. Roi lai anh ta nhe hieu ngoi qua ban ngay cua minh.

Mot nhe quan trong nhe lai :

Troic khi muon hieu ngoi thi minh nhe that hieu ve minh choa. Choa hieu minh thi lam sao hieu noic ngoi.



Nay la cau chuyen coi that, mot hom ba A ni chua, va lei Phat ra bi mat noi dep moi mua, ba reu rao choi voi, nguyen rui ke gian tham. Ba B thay vay, khuyen nhui :
"thoi, vat chat voi thong mai bay gioi chi la oi cung them khoi tam, luyen tiec cung che them phien nai. Du sao noi cung nai mat roi, minh tap hanh xai boi theo ho thay nai day". That tinh thi chinh ba B nai hieu nooc tam ba B choa ? Ba B coi nooc cai tam "xai boi" choa ? Mot hom khac ba B bi mat cai noin, cai noin quy giai oi cho lai ngoi con dau tang, khong tiec vi giai tien cai noin ma tiec moim qua ky niem cua ngoi con dau ! Ba lai la oirum ben ! Ba B nai buong boi nooc choa ? ba B nai tap tinh nhai nuic nooc choa ? ! Nuing la ba B nai nai hieu nooc minh ! Hieu ngoi - Hieu cai cai doi cai xau nhong phai hieu cai cai tot cai hay noi choi - Ai lai khong coi nooc mot nieu tot nho noi nao noi Tim hieu ngoi khong phai la "boi long tim ve" cung trong "Coi hoic tinh hoa" coi cau chuyen : A Lou la mot ten tieu noing giup viec cho Chung Nguyen Toi em nay rat ngay ngoi vung ve khong lam nooc viec gi cai Quei mot phong noi khong sach. Khi chui ni vang coi dai : oin hai coi khac nen tham phai hoi roi hoi ten, choi nei ve bai cab lai cho chui hay. Nhong em nay tri noi lai kem khong noi nooc cai ten che noi nooc dang ngoi cao, thap, map, om, rau xom xoam hay nhai nhui v . v . . . Cuoi cung A Lou boc minh quai noing cong lai nei khoi noi khac. Thei ma oing Nguyen Toi van dung em ay. Cui lai khac nen choi, A Lou nem nhong noi quy cua chui ra khoe voi khac, khi khac ve A Lou goi va cai noi vat, biet coi cai bang noing mai nei nen si - A Lou nem chui roi bong



loing. Lai mot lan noi cay lou trooc von hoa, boi tre hay va hai phai Nguyen Toi ni roi A Lou suot buoi ngoi trooc them ma gioi nen tra va an com A Lou noi loi cany lou nem va nei boi tre khoi nen phai

Ngoi gan nen thei la cung phai khong cai anh chi. Khong nhong cau chuyen A Lou thong lai mau chuyen mua vui cho thien hai ma ngoi ta con che trich Nguyen Toi khong biet dung ngoi che noi noi hai. Nguyen Toi van vui ve khong ban cai. Nguyen Toi lai la ngoi viet choi tre troing, liei rat khep, ve rat nep. Mot hom Nguyen Toi nang hoa mau nei ve A Lou ngoi nhin, Nguyen Toi noi nua :

- May coi ve noi khong ?
- Khoi gi ma khong ve noi. A Lou naip.

A Lou cam but ve ngay, nei nam, nei nhai, nhin ra nei xa, nei gan. Sau noi oing thoi loi noi may lai, lai nao A Lou cung ve noi tranh, biet dung mau sac nei phoi caih. Toi noi oing rat trong dung va ve sau A Lou nai roi thanh mot danh hoa . . . (Tuy tri noi kem nhong nhai noi dang ngoi, dien tai lai noi dang ngoi toi lai nai coi nang khieu hoi hoa).

Hieu tre lai the noi! Phai nhai nai, phai day cong tim hieu. Neu Nguyen Toi khong nhai nai, khong coi bai linh, che nghe loi dem pha cua ngoi khac thi nai mat ni mot danh tai roi phai khong cai anh chi ?

Noi voi tre coi khi toing minh nai hieu roi noi noi trei hong roi ta phai thui that : *Noi voi ta noi con lai xa lai.* Ta quen song voi thei gioi to toing, soi thich cua ngoi lon, khoi von ra ngoi nei tiep xuc voi tre Trei em coi nhong cam nghi khac ta. Chung nhin noi voi cai mat ngay tho, chung



tung tăng sinh hoạt trong một thế giới nào biết, không giống thế giới của chúng ta nên chúng ta không bao giờ hiểu nổi trẻ em chúng ta chasuy tố theo trí óc của chúng ta. Cha mẹ là người gần gũi con mình nhất nhưng mấy ai coi thế hiểu nổi con mình? Có khi cha mẹ hiểu con cái vì tình yêu thương làm mờ mắt mà người thầy giáo thông hiểu học sinh nhiều hơn cha mẹ. Thờ ỉ ra thì nhà coi thầy giáo nào hiểu rõ học sinh nào. Mấy ai nào vào nỗi tâm hồn trẻ! Một nhà sư phạm Henri Bouchet đã quyết: "*Không hiểu tâm lý trẻ là tất cả của các ông thầy*", nhà sư phạm nói tiếp: "*Khuyết điểm nào không giết chết cái kết quả tốt đẹp của bao cuộc khám phá nói con làm cho ông thầy không thể thấu hiểu và áp dụng nổi những phương pháp xác năng*". Henri Bouchet cũng đã nói ra nhận xét: "*Người nhận những lời nói của ông thầy xem nổi trẻ nhỏ một "ngôi lớn thu nhỏ"*".

Có người cho rằng: *Trước đây chúng ta cũng là trẻ con, chas việc gì trong kỹ óc những suy nghĩ, những sở thích, những tình cảm của chúng thôi thì hiểu nổi trẻ con không khó khăn gì!*

Chính trong phương pháp tìm hiểu tâm lý trẻ chúng ta học trước cũng coi "*suy bụng ta ra bụng người*" những ngày chas là một phương pháp không hoàn chỉnh mà phải vận dụng nhuần nhuyễn các phương pháp khác nữa. Người lớn nào xa thời thơ ấu quai nên hiểu trẻ thanh niên gần tuổi thơ ấu nên hiểu nhiều hơn con đẻ hiểu trẻ hơn. Tuy nhiên tính thanh niên cũng khác xa bản tính các em oanh vui Thiếu Niên, Thiếu nữ nhiều lắm. Vì thế thanh niên tìm hiểu trẻ cũng chas là mấy mối hỏi hỏi. Hỏi thông lưng tung khi tiếp xúc với các em thì nào, hỏi cần sở hữu dần thêm của



người cha, người mẹ. Vì chính những người từng làm cha làm mẹ thì mới hiểu nổi trẻ em nhiều hơn (*nói là nhiều hơn không nói là đúng rất ít*).

III.- GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ:

"*Nông nổi không khỏi vì ngàn sông cách núi mà chas khỏi vì lòng người ngại núi e sông*". Tìm hiểu trẻ thì quai là khỏi rồi này không phải là không tìm hiểu nổi. Chúng ta cần nắm vững một số bí quyết:

- Quan sát nhận xét thật kỹ
- Tìm cho ra cái xấu và cái tốt (*điều cái tốt rất ít, rất nhỏ*)
- Phải học mình với trẻ (*cung chôi, cung hát, cung làm*)
- Phải coi tình thân nhận nài
- Biết lời đúng trỏ chôi để tìm hiểu tâm tính các em.
- Liên hệ với phụ huynh, với giáo viên, với ban bè của em (*phối hợp cái hiểu hòng nhận xét*).
- Biết trỏ chôi về tâm tính và khai năng của các em

* Phải dùng trỏ chôi để tìm hiểu trẻ

IV.- KẾT LUẬN:

Hiểu trẻ các nhà giáo dục Nông Tây nếu xác định là rất khó. Trẻ em phương diện tâm lý học coi hiểu trẻ mỗi giáo dục trẻ coi kết quả Người Náo trưởng mang sở mệnh giáo dục các em. Phụ huynh các em nài cái niềm tin vào các anh chị, nào nữa các em nên nhờ các anh chị dạy dỗ. Vậy anh chị trưởng phải nắm vững những bí quyết trên, chas chas việc tìm hiểu không con là khó làm./-

Bài 3:

**Bài 4 :****NHỮNG TRẺ KHỐ TÍNH****I.- NẮT VẤN NẾ:**

Các em của chúng ta không phải em nào cũng ngoan, cũng bình thường, em nào cũng đáng yêu đáng quý. Nếu thế thì việc giáo dục của Gia Đình Phật Tử càng có ý nghĩa càng cao.

Thức tế có nhiều em ốm đau, bệnh tật, giáo dục rất khó khăn. Lại nữa, có nhiều bậc phụ huynh thấy rồi kết quả giáo dục của Gia Đình Phật Tử nên, coi con em hành kiêu chớ tốt mà gia đình không uốn nắn nỡ, nỡ nên Gia Đình Phật Tử giới cho anh chị trưởng, tin tưởng vào sự giáo dục của các anh chị trưởng, con em hơi trôi chảy tốt đẹp. Chúng ta không thể nể mặt sự tin tưởng của phụ huynh. Những làm sao để coi thể giáo dục nỡ các em này

II. THE ÁNH LẠ TRẺ KHỐ TÍNH :

1.- Nhìn danh : Những trẻ nhỏ trên thông gọi là "trẻ khố dại". Những trẻ này mặc cảm, tranh yu niếm không tốt, chúng ta gọi các em ấy là "trẻ khố tính". Trong môi trường giáo dục của nhà trường thì gọi là "trẻ cá biệt" tức là có những tính riêng biệt, tâm lý khác biệt của từng cá nhân không giống tâm lý chung của những em cùng lứa tuổi.

**2.- Những biểu hiện của trẻ khố tính (cá biệt) :**

- Tham gia các sinh hoạt tập thể một cách tùy hứng, thích thì sinh hoạt không thích thì lơ là tách riêng.
- Không giữ nề nếp kỷ luật của Đoàn.
- Thiếu những chuẩn mực về đạo đức như không vâng lời, hay kinh cửa với bạn bè coi khi cái lợi cái với anh chị trưởng.
- Ông gia đình của em thông thường là nỡ con bệnh, ốm đau, không thức hiện những niềm cha mẹ sai bảo, dẫn dắt.
- Thích nỉ chôi lung tung.
- Có em nỡ rời vào ham mê cờ bạc, rượu chè.
- Tính tình, có em thì hung dữ không có em thì u sầu có em thì quan hoài bất thường, khi thế này, khi thế khác.

III.- NGUYÊN NHÂN RA KHỐ TÍNH (CÁ BIỆT) :**1.- Về mặt sinh lý:**

- Suy thoái do bệnh lý do bệnh tật bẩm sinh hoặc môi phát (sức khỏe yếu cũng có thể ảnh hưởng đến học tập, sinh hoạt).
- Do thần kinh bất ổn.

2.- Về mặt tâm lý: Có rất nhiều nguyên nhân

- Có thể vì cha mẹ quá nuông chiều.
- Vì hoàn cảnh gia đình, có thể vì một cái cha mẹ nên thiếu tình thương và không coi trọng giáo dục. Lại có thể vì cha mẹ hay xung khắc và hay cau có với con.



Hoặc có sự nói xấu bắt công nhân ở trong gia đình. Và cũng có thể ảnh hưởng tới cha mẹ, cha mẹ có bác, rồi ông cha . .

- Vì hoàn cảnh xai hoai : giao du với bạn bè xấu mà cha mẹ không quan tâm.

IV.- PHÒNG THỨC GIÁO DỤC CÁC EM KHỎI TÍNH (CÁI BIẾT) :

- Trước nhất các anh chủ trường phải thật tình thông yêu các em (nhờ chính em rước mình).

- Thời nào là phải biết nhận nhứt, không nóng giận (giáo dục trong lúc mình đang nóng giận thì không phải là giáo dục) dù các em có giận xốc với mình hay nhiều lần quờ phải mà các em vẫn xem thông.

* Nếu 2 năm này mà có lỗi thì chắc chắn anh chủ nhà thanh công nên 50% rồi nói

- Bây giờ mỗi nơi nên biết pháp giáo dục (nếu 2 yêu tới đâu không coi thì bao nhiêu biết pháp hay cũng nên làm bởi vì không thể nào bắt kết quả trong việc giáo dục các em khỏi tính).

+ Tìm hiểu nguyên nhân :

Công việc rất công phu và mất rất nhiều thì giờ phải gần gũi các em, thật tình gọi ý để các em có thể thoải mái tâm riêng tỏ của mình, qua đó mà nhận lỗi. Anh chủ trường phải tiếp xúc với phụ huynh để tìm hiểu. Và một cách nữa là tìm hiểu qua bạn bè thân thiết của em.

Sau khi tìm hiểu rồi ta mới xác định được do nguyên nhân nào và tùy theo nguyên nhân đó mà có những biện pháp khác nhau.

+ Biện pháp :



- Nếu do bệnh tật hoặc sức khỏe mà ảnh hưởng đến tính tình thì anh chủ trường liên hệ với phụ huynh, bạn bác cho em nghỉ chữa bệnh. (Nếu gia đình nghèo khó chúng ta vẫn nên các em trong Noan giúp nội vẫn nên giúp đỡ giúp đỡ).

- Do thần kinh bất ổn : Liên hệ với gia đình, tạo cho các em không khí yên tĩnh ở nhà. Anh chủ trường cũng tạo cơ duyên cho các em nên tình cờ vai ngay trong 1 tháng ở ngoài chùa nào yên tĩnh nhất.

- Nếu do cha mẹ quá nuông chiều, góp ý với cha mẹ trong thời phải gọi lên trong lòng em sẽ thấy yêu cha mẹ (những em nào cha mẹ nuông chiều thông rất thông cha mẹ không vì lý do nào nói không nạp ông nào như câu của em thì sinh lòng oán cha mẹ). Nên anh em phải làm một việc gì đó cho cha mẹ vui lòng và gọi ý em nên hỏi thăm cha mẹ : "Con phải làm gì để cha mẹ nào vui nhất?". Rồi có thể việc này nên việc khác (phải liên hệ bạn bác trước với cha mẹ các em nếu phải biết nếu vẫn nên em cần sửa chữa trước, không nên ôm nơm nhiều vẫn nên cùng một lúc).

- Nếu vì hoàn cảnh gia đình mà có cha mẹ thì anh chủ trường phải thông xuyên gần gũi an ủi và về. Nếu cha mẹ hay xung khắc, ta phải nhớ một vài tảng có uy tín và thân với gia đình em, nên trao nói và khuyên răn cha mẹ hay những người trong gia đình. Nên thời anh chủ trường thật tâm tâm với em phải tích nên em thấy nhiều sai trái của cha mẹ mà tránh đi, nên theo vết xe này.

- Nếu vì ảnh hưởng bạn bè : Anh chủ trường phải cấp thời cho cha mẹ em thấy rồi nên phụ huynh tìm cách ngăn chặn việc giao du đó.



- Dù do nguyên nhân nào, ta cũng phải tỏ chí sinh hoạt cho linh nóng nói mỗi trườchôi luôn, sỏu tâm thêm các bài hát nẻa dạy cho các em. . . Làm thế nào không khí sinh hoạt vui thu hút các em vào tập thể huấn tập nỏoic tính tốt của ban, dần dần tỏibỏithời hồ taở xấu.

- Vận dụng phương pháp huấn tập, dạy cho các em thức hạnh một nẻa tốt trải nghịch với nẻa xấu mà các em nẻa mà phải. Chúng ta lặp nẻa lặp lại nhiều lần, ôi Nỏa cũng nhỏ ôi gia nẻa (kẻt hợp với gia nẻa) nẻa nẻa tốt ấy trỏithanh một thời quen.

- Không bao giờ nẻa mạng mà phải dùng lời lẽ dịu hòa.

- Kịp thời tuyên dương giữa tập thể khi thấy em nẻa tiến bộ dần ôi một khía cạnh nào nẻa

- Phải xây dựng cho em nẻa niềm tin trong cuộc sống. Tin long thông của những người xung quanh nẻa với mình, tin khai nẻa của ban thân mình cũithe nẻa luyện nẻa trỏithanh người tốt, tin ôi tỏa lại của mình.

- Một nẻa không bao giờ cũithe nẻa quên nẻa lại: Huynh trưởng luôn luôn phải gõng mà.

V.- KẾT LUẬN :

Giáo dục trẻ khỏi tính (cái biẻ) nên giáo dục nào cũng nẻa lại rất khỏi khỏi, nên giáo dục nào cũng cần trọng. Những với tình thông và long kiến trí nẻa nẻa, chắc chắn anh cũi sẽ thành công./-



PHẦN 5 : CẨM NỎA

Bài 1 :

VÁCH CHỜNG TRÌNH SINH HOẠT

I.- DAN NHẬP :

Gia Nẻa Phật Tỏi là một tỏchức giáo dục của Phật Giáo với mục nẻa nẻa giáo lý Phật nẻa nẻa nhập vào cuộc nẻa qua tầng lớp Thanh Thiếu Nhi . Do nẻa trách nhiệm và bổn phận của người Huynh trưởng Gia Nẻa Phật Tỏi là phải thức hiện mục nẻa của tỏchức mà mình nẻa tỏi nẻa nguyên dần thân gánh vác .

Nhông muốn hoàn thành nẻa trách nhiệm, người Huynh trưởng cần phải nẻa tỏc rỏi tâm quan trọng của con nẻa nẻa mà mình nẻa nẻa, trách nhiệm mà mình nẻa



gánh vác. Bồi lễ mui ních của tổ chức Gia Ninh Phật Tử Việt Nam trong công tác giáo dục tầng lớp Thanh Thiếu Nhi và con nòng Chấn Thiển Mỹ không phải chỉ với một công việc thuần túy là tổ chức những lớp học, hay những buổi thuyết giảng giáo lý Phật giáo, trái lại phải thực hiện đúng theo tinh thần giáo dục mà Ngài Thế Tôn đã dạy, coi như thế giáo lý Phật giáo mỗi thâm sâu rộng rãi vào tầng lớp Thanh Thiếu nhi nên năm cho ngày học. Muốn thực hiện tốt nhiều ngày thì công tác trước tiên của người Huynh trưởng Gia Ninh Phật Tử Việt Nam là phải biết **VẠCH CHỖNG TRÌNH SINH HOẠT.**

II.- NỘI DUNG :

1.- Nền danh :

Vạch chương trình sinh hoạt là gì? Là in chương trình nên cần nói quy thời gian (*tổng Tam cainguyệt – Tổng tháng - Tổng tuần ...*) theo nên in nên tốt nên ra cùng với chương trình tu học nên tốt tổ chức quy định nhằm mục đích ổn định, xây dựng và phát triển Nền vi, Nhoan, Nối Chung, cũng nhờ tháng tiến tổ chức hầu thực hiện hoàn hảo mục đích lý tưởng mà Gia Ninh Phật Tử Việt Nam nên nên ra theo tinh thần Nội quy và Quy chế Huynh trưởng.

2.- Phương pháp vạch chương trình sinh hoạt

Nếu công tác vạch chương trình nên tốt hiệu quả cao nhất khi thực hiện người Huynh trưởng cần quán triệt những vấn đề sau :

- Quy thời gian của tổng Tam cainguyệt – tổng Tháng – tổng Tuần (*tuy theo tổng loại Chương trình*).



- Quy thời gian của tổng nên in, bồi môn tu học, tổng bậc học.
- Phối hợp lý các nên in, bồi môn theo trình tự thời gian một cách hợp lý cũng nhờ tính cách quan trọng và nhu cầu của nên in.

- Năm bắt tốt tình hình về các mặt :

- Tinh thần – Khả năng
- Hồng phát triển
- Tinh khôi của nên in

3.- Phân loại chương trình sinh hoạt :

Chương trình sinh hoạt của Gia Ninh Phật Tử Việt Nam nên phân nên in cho tổng cấp chịu trách nhiệm và tùy theo tổng một nên tổng quan mà nên in cấp hoạch nên in theo tổng loại chương trình nên in nên in thực hiện :

- *Cấp chịu trách nhiệm vạch chương trình sinh hoạt tổng quát :*

- *Cấp Trung Ương :* Dựa theo nên in nên in nên in Hội Huynh trưởng toàn quốc thông qua phối hợp với Nội quy và Quy chế Huynh trưởng Gia Ninh Phật Tử Việt Nam.

- *Cấp Ban Hồng Dẫn Thanh, Thi :* Dựa theo nên in nên in nên in thông qua nên in Hội Huynh trưởng toàn Thanh, Thi phối hợp với Nội quy và Quy chế Huynh trưởng Gia Ninh Phật Tử Việt Nam.

- *Cấp Nền vi gia nên in hoạch Liên nên in :* Dựa theo nên in của Ban hồng Dẫn Thanh, Thi phối hợp với chương trình tu học cùng nên in của Ban huynh trưởng nên in.



- *Cấp chịu trách nhiệm vạch chương trình sinh hoạt chi tiết :*

- *Cấp Noan :* Dựa theo Chương trình sinh hoạt của Liên Noan trường phối hợp với đội an của Hội Nông Noan .

- *Cấp Nội Chung :* Dựa theo Chương trình sinh hoạt của Noan

3a.- Chương trình sinh hoạt tổng quát :

Cán công và Nội an cùng với Chương trình Tu học , Huấn luyện của tổ chức Gia Đình Phật Tử Việt Nam nhân hình Huynh trưởng chịu trách nhiệm của các cấp liên hệ lên Chương trình sinh hoạt tổng quát . Trước khi vạch chương trình Huynh trưởng chịu trách nhiệm phải nắm vững :

- Quy định thời gian trong năm và mọi Tam cainguyệt .
- Quy định thời gian của chương trình tu học các bậc liên hệ
- Các nội dung sinh hoạt trong năm.
- Chương trình tổng quát phải vạch cho một năm trong theo tổng Tam cainguyệt (theo năm dương lịch).

Ví dụ: Chương trình tổng quát năm 2000 của GNP: X

- Gồm có: 52 tuần lễ và với quy định thời gian 130 giờ:
 - Nội/TCN : 12 tuần lễ và với 30 giờ
 - NộiII/TCN : 13 tuần lễ và với 32 giờ30
 - NộiIII/TCN : 13 tuần lễ và với 32 giờ30
 - NộiIV/TCN : 14 tuần lễ và với 35 giờ
- Quy định thời gian theo chương trình tu học : 58 giờ



- Quy định thời gian sinh hoạt : 72 giờ
- ### Chương trình Mẫu tổng quát năm 2000 của GDPT : X

TT	THỜI GIAN	NỘI DUNG	SỐ GIỜ XUẤT DUNG	GHI CHÚ	
1	NỘI	Boimôn : PHẬT PHÁP	04 Giờ	* Tính luôn thời gian Lễ Phật và giảng thân ái.	
2	1/TCN	Boimôn : HNTN	01 Giờ		
3	(12T)	Boimôn : VAN NGHE	00 G 30		
4	30 Giờ	Boimôn : HỒ XÁI HOI	00 G 30		
5		THI VÔ ÔT BAC	12 Giờ		2.1.2000 (Trai)
6		TỔ TRƯỞNG NOAN	05 G 20		
7		SINH HOẠT CHUNG *	04 G 20		
8		CHU NIÊN 11			16.01.2000
9		LIÊN HOAN TÀI NIÊN			30.01.2000
10		NGHỆ THUẬT CANH THÌN			06.02.2000
11		TRAI DUNG	36 Giờ		19.03.2000
1	NỘI	Boimôn : PHẬT PHÁP	07 Giờ	* Tính luôn thời gian Lễ Phật và giảng thân ái	
2	II/TCN	Boimôn : HNTN	04 Giờ		
3	(13 T)	Boimôn : VAN NGHE	04 Giờ		
4	32G 30	Boimôn : HỒ XÁI HOI	02 Giờ		
5		KHAI SÁI CUỐI TCN	01 Giờ		***Danh cho HT
6		TỔ TRƯỞNG NOAN	04 Giờ		****Hang tuần
7		SINH HOẠT CHUNG *	08 Giờ		vào tối thời tở
8		TU BÀI QUAN TRAI***			vào năm tở 19
9		CHUAN BI CHO PHẬT NIÊN VÀ VU LAN****			giờ nên 21 giờ



1	NEA III/TCN (13 T) 32G 30	Boimoin : PHAI PHAI P	05 Giờ	* Tính luôn thời gian Lễ Phát và giảng thành ai.	
2		Boimoin : HNTN	05 Giờ		
3		Boimoin : VAN NGHEA	04 Giờ		
4		Boimoin : HN XA HOI	02 Giờ		
5		KHAID SAU CUOI TCN	01 Giờ		
6		TOTRO NOAN	5 G 30		
7		SINH HOAI CHUNG *	8 G 00		
8		TRAI HIEU			Nganh Oanh
9		TRAI HEI GIA NINH	36 Giờ		
1	NEA IV/TCN (14 T) 35 G 00	Boimoin : PHAI PHAI P	04 Giờ	* Tính luôn thời gian Lễ Phát và giảng thành ai.	
2		Boimoin : HN TN	05 Giờ		
3		Boimoin : VAN NGHEA	04 Giờ		
4		Boimoin : HN XA HOI	04 Giờ		
5		Khai sai cuoi TCN	01 Giờ		
6		TOTRO NOAN	04 Giờ		30.10.2000
7		SINH HOAI CHUNG *	08 Giờ		
8		TRAI HANH NON VO	12 Giờ		-Cho nganh Noi
9		TU BAI QUAN TRAI			-Danh cho BHT
10		NAI HOI HT TINH			

3b.- Chương trình sinh hoạt chi tiết :

Trách nhiệm thực hiện chương trình này là của Huynh Trưởng Nhoan . Huynh trưởng cam Nhoan đia theo Chương trình tổng quát của Non vì hoặc của Lien nhoan phối hợp với đội an của Hội Nông Nhoan nêi thực hiện Chương trình sinh hoạt chi tiết cho Nhoan mình phụ trách.

Trong trách nhiệm thực hiện chương trình sinh hoạt của Nhoan. Huynh trưởng cam Nhoan cần lưu ý một số quan trọng là phải nắm vững nội dung của thể tình hình của Nhoan và các mặt theo trình tự thời gian :

- Tinh thần chung của Nhoan – Nôi – Chung
- Khả năng của các Nôi , Chung Trưởng và Phoi
- Khả năng sinh hoạt và tu học của Nhoan sinh.
- Hoàn cảnh thực tế của tất cả các thành viên.

Vấn đề khi bị nong trong khi thực hiện chương trình. Huynh trưởng cam Nhoan cần phải vạch chương trình sinh hoạt chi tiết tổng 3 tháng một theo chương trình tổng Tam cương của Non vì. Tuy nhiên Chương trình sinh hoạt của Nhoan không phải chờ đợi vào Chương trình tổng quát của Non vì với quy định thời gian này quy định rồi chi tiết hóa theo từng nội dung của từng boimoin trong Chương trình tu học , mà Chương trình sinh hoạt của Nhoan là phải thể hiện qua văn bản kế hoạch của thể mà Nhoan cần phải thực hiện , phải tu học nội dung tiến tới thành mỗi một thành viên của Nhoan và cũng nên hóa giải các mặt yếu kém mà Nhoan gặp phải trong thời gian trước nội dung của Nôi , Chung – Nhoan phát triển mình và phẩm cũng nhờ vào đó.

Mặc dù trên nguyên tắc khi vạch chương trình sinh hoạt là phải dựa trên quy định thời gian, nhưng với chương trình sinh hoạt của Nhoan thì không nhất thiết phải dựa vào quy định thời gian này quy định , mà Nhoan có thể xoi dưng cái quy định thời gian ngoài quy định miễn là thực hiện hoàn hảo chương trình trong phạm vi nội dung cho phép.

Ví dụ: Chương trình sinh hoạt chi tiết mẫu :

Nôi/TCN năm 2000

Của Nhoan Thiệu Nam Non vì : X

T	NGÀY THÁNG	NỘI DUNG	THỜI	GHI CHÚ
---	------------	----------	------	---------



D

T			GIAN	
	THÁNG 1.2000 (05 TUẦN) TUẦN THỜI01 (02.01.2000) TUẦN THỜI02 (09.01.2000)	THI VƯỢT BẬC CHUẨN BỊ CHU NIÊN : - Công tác Chu niên - Hội Hôi Nông Nôan * - Kế hoạch cho trại Dũng **	12 GIỜ 01 Giờ	TRẠI * Trồng giờ sinh hoạt Nôn Vũ ** Vào saing chui nhai hang tuần.
1	TUẦN THỜI03 (16.01.2000)	CHU NIÊN THỜI11		
1	TUẦN THỜI04 (23.01.2000)	SINH HOẠT TỐI TRÒ : -Phủi khoa cho các Nôi trồng vaiphôi*	01 Giờ	
2		-Phủi khoa chuyển môn cho Nôan sinh	01 Giờ	
3		-Vai nghei lòa trại chuẩn bị trại Dũng	00Gi30	
	TUẦN THỜI05 (30.01.2000)	LIÊN HOAN TÀI NIÊN		
	THÁNG 2.2000 (04 TUẦN) TUẦN THỜI01 (06.02.2000)	NGHỆ THUẬT CẢNH THÌN -Tham phủi huynh Nôan sinh	2 ngày	- 1 vai2 tết
1	TUẦN THỜI02 + TUẦN THỜI03	-TU HỌC THEO CHƯƠNG TRÌNH CỬA NỖN VŨ		
	TUẦN THỜI04	-SINH HOẠT TỐI TRÒ : -Phủi khoa leu trai + công trai + Lap Sa ban cho Nôi Trồng + Phôi*	01 Giờ	
2		-Phủi khoa về Ôóc nãi +	01 Giờ	



		phòng hống + Mai thô + Gui cho Nôan sinh *		
3		-Chuẩn bị vai tổ cho trại đảngoi tuần nên **		
	THÁNG 3.2000 (04 TUẦN) TUẦN THỜI01 (05.03.2000) TUẦN THỜI02 (12.03.2000)	TRẠI ĐẢNG OAI SINH HOẠT TỐI TRÒ : -Ôi các thao tác đồng leu + công trai + tiến nghỉ trại	12 Giờ	Núi Bôu Long
1		-Lap sa ban trại **	01 Giờ	
2		-Kiểm tra Vai nghei lòa trai	00G 30	
3		-Kiểm tra tổ leu chuẩn bị trại Dũng **		
4		-Hội Hôi Nông Nôan. *	01 Giờ	
5				
	TUẦN THỜI03 (19.03.2000)	TRẠI DUNG BAN HỒNG DAN.	36 Giờ	
	TUẦN THỜI04 (26.03.2000)	-TU HỌC THEO CT CỬA NỖN VŨ -SINH HOẠT TỐI TRÒ : -Hội Hôi Nông Nôan : * -Kiểm niệm thanh quai tham dơi Trại Dũng	01 Giờ	

Ngoại chương trình chi tiết hàng tháng theo tổng tam cai
nguyên, Huynh trưởng cảm Nôan con phải soạn chương



trình chi tiết hàng tuần dựa theo chương trình hàng tháng, chương trình này nhằm mục đích chi tiết hơn tổng thể mục cần thực hiện trong tuần để có bước chuẩn bị đầy đủ và hoàn hảo cho năm mục sẽ thực hiện.

Ví dụ: Chương trình tuần lễ hội 2 (16.02.2000) của Nhà I/TCN năm 2000

T	THỜI GIAN	NĂM MỤC THỰC HIỆN	HT PHỤ TRÁCH	GHI CHÚ
1	13 h 00 – 14 h 00	Phụ kiện lễ trại cho Nhà trường + Phoi	Nhân Phoi	
	14 h 00 – 14 h 20	Lễ Gia đình	HT Trức	
	14 h 20 – 14 h 30	Câu chuyện đôi cô	HT Trức	
	14 h 30 – 15 h 30	Lễ Nhân Tôn trọng Nhà trường	LNT Nam Nhân phoi	
	15 h 30 – 16 h 00	Bài học Phật Pháp • Hưởng ứng : Ăn chay • Số tiền : Tài Ca Diệp • Trung tâm : Bài Chấn bản	LNT Nữ A. NT/Tn Bác Gia Trùng	
	16 h 00 – 16 h 15	Bài học Hoạt động T. Nhân : • Seimaphore	A. NP/TNa HT Trức	
	16 h 15 – 16 h 25	Sinh hoạt chung Nhà trường Sinh hoạt tôn trọng Nhân : • Tôn trọng Nhà trường • Danh dự cho tuần sau	Nhân trường Nhân trường	
	16 h 25 – 16 h 30	Giấy khen ai chung Nhà trường	HT Trức	



Nhằm giúp cho Huynh trưởng năm Nhân kiểm tra chất lượng công việc thực hiện chương trình cũng như kết quả hoặc tập con phải thực hiện :

Số học tập gồm các phần : (Ghi theo trình tự thời gian của Chương trình tu học)

- Phần tu học (theo tổng bài) :
- Môn học + Thời gian học + Nhà tại nhà hướng dẫn + Trôi huấn củi cần có + Những nhà tại chớ thực hiện ở đó trong chương trình.

- Phần sinh hoạt :
- Nhân giới kết quả thực hiện
- Hướng triển khai tiếp theo.
- Phần chuẩn bị :
- Soạn bài
- Lên kế hoạch

III.- KẾT LUẬN :

Nhờ phần dẫn nhập nhà nhà cấp trách nhiệm chính yếu của người Huynh trưởng Gia Đình Phật Tử Việt Nam là phải thực hiện ở đó mức đích của tài chức nhà nhà ra, mà muốn thực hiện ở đó mức đích chính yếu ấy là cần phải biết vạch một chương trình sinh hoạt mà trong đó phải bao gồm đủ các mặt TÍNH NÊN NÔNG, từ chương trình tu học nhà ở đó tài chức an ninh, nên việc thực hiện các đời an nhằm đáp ứng nhu cầu của hiện tại, con phải truyền vào trong chương trình dòng máu nóng này nhiệt huyết và tinh thông bao la không vì kỳ qua những câu chuyện đôi cô, những buổi phụ kiện, những lần sinh hoạt đại ngoài, những buổi tiếp xúc vui chơi . . . cho nên người Huynh



trông phải chuẩn bị cho mình một hạnh trạng thật ngay nụi, một lòng kiên trì nhẫn nại theo dõi từng bước chân nụi, từng lời nói của năn em, từng tinh xáu cũng nhỏ to của các em trước khi dõi theo thực hiện vạch chương trình sinh hoạt. Hãy tới mình xan tay ab lên năn năn lãnh, tồng lai của toàchợc Gia Nĩnh Phat Tỏi Việt Nam nạng nạt vào tay các Anh, Chũ nũ/-

Bài 2 :

HOẠT ĐỘNG CỦA NƠAN

Nơan là nũn vì nong cơ của gia nĩnh, do nũi việc quản trị một Nơan cần nũi nũi biết chũitrong, phải nũi toàchợc phải nũi nũi coi nhũ vãy sinh hoạt của Nơan mỗi nũi hoũ, mỗi cơcô phải triển. Ai không hẽng hũ nũi việc toàchợc, phải nũi nũi nũi giao Nơan lai cho ngũũ khũic, bũi lam nhũ vãy thì không khũic gì mình cơtinh kim hũm mẽic tiến của Nơan, của Gia Nĩnh Phat Tỏi

I.- TOÀCHỢC :

1.- Phần quản trị :

a.- Huynh trưởng : Nơan coi một Ban huynh trưởng gồm coi 1 Nơan trưởng và từ 1 nũn 2 Nơan phó hoũc nũi hũn cang toũ nũi phải chia các chũic vui nhũ : Thũ kyũ Thuũ quyũ và Giảng viên (hũng Huynh trưởng nũi phải trực tiếp sinh hoạt vũ Nơan, vũ tũ cach Huynh trưởng tập sũ hay phũi trũch chũyũn mẽic chũi không phải lai mẽic Thũ kyũ hay Thuũ quyũ mẽic thoũ).

b.- Nơan sinh :



+ **Nganh Thanh :** cần phải toàchợc một nganh Thanh cho Gia nĩnh vì nũi sẽ lai nhũng Huynh trưởng tũng lai, tuũ tũ 18 trũi lũn.

+ **Nganh Thiũ :** Mũ Nơan coi toũ nũ 04 nũ hay 04 chũng, mỗi Nũ, Chũng coi tũ 06 nũn 08 em Nơan sinh tuũ tũ 13 nũn 17 (toũ thiũ phải coi 02 Nũ hoũc Chũng).

+ **Nganh Oanh :** Mũ Nơan coi toũ nũ 04 Nũn, mỗi Nũn coi toũ nũ 06 em nũn sinh. Nũn vì nũn nũng Oanh Vũ nũn chia ra nũi Nũn nhũng cũ nũi mẽic Nũn trông chung cho 02 Nũn và cũ nũi Nũn phó chũyũn trũch, toũ chũic theo lũ nũi trũch cho các em phải biết ngũũ nũi ngũũ khũic của Nơan nũi Nũn kũ (toũ thiũ phải coi 02 Nũn).

2.- Phần sinh hoạt :

Mũ tuũn coi mẽic buũi sinh hoạt thũi gian nũi an nũn nhũ sau :

+ **Nganh Thanh, Thiũ :** Tũ 02 giũ nũn 02 giũ 30

+ **Nganh Oanh :** Tũ 01 giũ 30 nũn 02 giũ

Tinh chất sinh hoạt :

+ **Nganh Thanh, Thiũ :** Phũng pháp hũng Nũ Chũng tũi trũ.

+ **Nganh Oanh :** Sinh hoạt Nơan.

3.- Trũch nũi :

Ban Huynh trưởng Nơan chũi trũch nũi vũ việc nũi khũic Nơan trũic. Liũ Nũn trũi nganh liũ hũi vũch chũng trũch và hũng đũ Nũn sinh tuũ hũc theo chũng trũch của Gia Nĩnh Phat Tỏi Mũ hoũ nũng hũng thũng, hũng tuũn do Ban Huynh trưởng Nơan vũch nũn và thũng qua Liũ Nũn trũi.



4.- Văn phong Nhoan quán :

Nhoan quán là Nhoan quán chung của cả gia đình. Nhoan cũng cần có một góc làm văn phòng riêng của Nhoan. Có thể là một cái tủ nhỏ hoặc bàn, sofa sách của Nhoan và những tác phẩm nghệ thuật, thú chơi của Nhoan sinh, một giá cắm cây Nhoan, cây Nhoi, Chuông, Nấm. Có một văn phòng góc Nhoan nhớ thể Nhoan có thể trang trí gây thêm tinh thần cho Nhoan.

- Hei thong toa chiec Nhoan : 1 Nhoan troong, 1 nen 04 Nhoan phoi

+ neu lai nganh Thieu hoac Thanh :

- Moi Nhoan coi toi 2 nen 4 Noi hoac Chung lay ten mau Sen : Vang, Trang, Hong, Xanh.

- Moi Noi, Chung coi 1 Noi chung troong va 1 Noi chung phoi

+ neu lai nganh Oanh :

- Moi Nhoan coi toi 2 nen 4 Nam, lay ten mau canh chim : Canh Vang, Canh Trang, Canh Nau, Canh Lam.

- Moi Nam coi moi Nau nam va moi Thoi nam.

5.- Ve giao dich :

- Noi noi :

+ van tho lien lac voi Noi, Chung, Nam troong va Nhoan sinh trong Nhoan.

+ Giao dich voi Nhoan khac cung trong gia dinh

+ Lien lac voi Lien hoan troong, voi Gia troong, voi Uly vien Ban Hoong Dan cung nganh.



- Noi ngoai : Ngoai troi Nhoan sinh voi phui huynh Nhoan sinh, moi soi lien he hay lien lac noi ngoai neu do Gia troong va Lien hoan troong.

II.- QUAN TRÒ HANH CHANH :

1.- So sach cua Nhoan : Moi moi non vi hanh chanh nao cung can coi so sach hanh chanh toi thieu can thiet. Nhoan cung can phai coi so sach nho sau, ve hinh thoi thay noi tuy theo sang kien :

a.- Nhoan phai: Tong toi nho so danh bo gia dinh, phan nau lai danh sach Huynh troong va danh sach Nhoan sinh thuoc Nhoan, lap theo mau gom coi 6 coi : So danh bo So thoi toi - So danh bo Ban hoong dan - Hoi va ten - Phap danh - Ngay thang va Nhoan (danh sach nay ghi theo thoi toi ngay nen Nhoan, khong phan biet Huynh troong hay Nhoan sinh).

Phan Nhoan phai gom coi 3 phan :

+ Lyi lich : Hoi va ten - ngay sinh - chanh quan - nghe nghiep - hoc lorc - Phap danh - Bon so truyen gioi - Quy y ngay - Phong danh cha me (nghe nghiep cha me) - nha cha

+ Thanh tich hoc tap :

Voit bac Moi mat, Hoong thien ngay

Voit bac Canh mem, So thien ngay

Voit bac Chan cong, Trung thien ngay

Voit bac Tung bay, Chanh thien ngay

Doi Tuyet son, Anoma Ni lien ngay

+ Thanh tich nac biet :

Cong viec cua Huynh troong Tho ky Nhoan lai phai ghi nay nui toi nau nen hoan lyi lich, roi tuan toi ghi chep va



Ngày 2, chỉ ghi tóm tắt những ngày này như sau: nhận xét nhận sinh, những chi tiết nào biết của tổng em ở năm 3. Phải có gắng nhất tu, mỗi lần nhất tu cần coi theo biển báo nhận xét của Năm và phải báo cáo lên Thủ quỹ của Gia đình cùng ghi trong danh bạ

b.- Nhất kỳ Năm : Một quyển sổ ghi chép tổng thuật những sinh hoạt nào biết của Năm, các buổi trại Năm, những lễ hội Năm, những buổi du ngoạn và những ý kiến của khách lúc tham viếng Năm cũng ghi vào đây.

c.- Danh sách Năm sinh : Sắp theo tổng Nội, Chung, Năm và lập hàng tháng, hàng tuần để niêm danh và kiểm soát sổ chuyển cần hay vào ra của Năm sinh.

Ồ có ghi chú ghi rõ lý do vắng mặt mấy tuần để ghi rõ về báo gia đình hoặc nhà Năm ngay lập tức theo Quyết định ngay . . .

d.- Sổ khí mạnh : Ghi tất cả dụng cụ của Năm, phân biệt thành loại (sổ sách và dụng cụ trại), sổ lồng giải trí, ngày mua hoặc ai cho, tình trạng lúc có lý do phải thay v. v. . . (ghi rõ 11 mục : 1.Sổ thời giờ - 2. Tên và dụng - 3. Trại giải nòn và - 4. Sổ lồng và dụng - 5. Ngày tiếp nhận - 6. Tình trạng lúc nhận - 7 .Do ai tặng hay mua - 8.- Lý do phải thay - 9.Ngày phải thay - 10. Theo lệnh của ai - 11. Ghi chú nào biết).

Mỗi và dụng cụ kiểm cách ghi theo sổ thời giờ của sổ này vào bảng cách theo hoặc khác. Mỗi và dụng cụ phải có biển báo buổi họp (Hội Năm Năm do Ban Huynh Trưởng và Nội Chung trưởng và phó) và Năm trưởng ký tên vào sổ

e.- * Sổ biển bản : Ghi lại các ngày này như kết hay ngày quyết định của những buổi họp các Huynh trưởng trong



Ngày và các buổi họp Hội Năm Năm. Ghi ý kiến của các buổi họp thông qua hay bất thông ngay giờ này năm, sổ người hiện diện và Thủ quỹ sau cùng. Ai nên trả thì ghi sau thủ quỹ (tức biết rồi). Ghi những người vắng mặt với lý do vắng.

Những việc kết ghi gồm năm này

f.- * Sổ Thông tin : Tờ sổ liên lạc với các Nội, Chung, Năm. Ghi những quyết định của Năm và chế độ của Gia đình cần phải biết như thế này.

Phần 1 : Nội giới, nội nhận

Phần 2 : Sổ báo tin hay thông tin

Phần 3 : Ghi chú nào biết để thông báo. Nếu nghi thì hành trong thời gian từ đến

g.- * Sổ tài chánh : Dùng tập với 50 trang cho một năm. Phải năm sổ trang trước và Năm trưởng ký vào mỗi trang không bỏ sót.

Theo mẫu :

Ngày tháng	Khoản mua và khoản thu	Số tiền		Cộng		Tồn quỹ	Ghi chú
		Thu	chi	Thu	chi		

Qua mỗi tháng tổng kết và ghi :

Tổng kết tài chánh tháng :

Tháng trước còn lại (nội) :

Thu trong tháng :

Chi trong tháng :

Chuyển (hoặc nội) tháng sau :



Viết bảng chữ

.....

Cuối phần tổng kết coi Thủ quy và Nhoan trưởng cùng ký tên.

h.- * Soá văn thö ñi va ñi ñe : Neú Gia ñình gôì cho Nhoan baøng soá thöông tin thì Nhoan phaï coï soá ghi chep noï dung ñe. Tröông höp dung va ñi thö röi thì cha ghi soá va ñi thö nhö thöông thöông va ñi va ñi keo luo ñ.

+ *Maù ghi soá va ñi thö ñe :*

- Ngay va soá ñe - Noï gôì va ñi thö
- Ngay va soá cu ña va ñi thö ñe
- Noï dung (ghi to ñi ta ñi va ñi thö ñe)

+ *Maù ghi soá va ñi thö ñi :*

- Ngay va soá va ñi thö ñi - Noï nha ñi va ñi thö
- Noï dung (ghi to ñi ta ñi va ñi thö ñi)

+ *Tap löu tröi: Ñe ña ñi va ñi thö ñi va ñi ñe.*

+ *caïch ghi soá ñe cu ña mo ñi va ñi thö:* Mo ñi va ñi thö ñe ghi be ñi la giöi nha ñi (neú va ñi thö kha ñi), do ñi trong soá va ñi thö ñe ña ghi ñe soá ña röi thì ghi soá tiep theo va ñi la ña ñi, ghi chep soá ñe va ñi chi tiep va ñi soá va ñi thö ñe ngay. Sau khi Ban Huynh tröông Nhoan höp quye ñi ñi, va ñi thö ñi hay ghi quye ñi ñi va ñi cho ñe (sau ña ñi tröi xem lai).

Nhoan con caïc a ñi pha ñi sau ña ñi :

- Gia ñi xin phep phu huynh cho caïc em ñi du ngoa ñi hay ñi tra ñi.

- Baø baø ñoan sinh va ñi ma ñi 2 tua ñi la ñi tiep kho ñi ly ño.



- Baø baø ñi ñi ky ñi caø ñoan (maù TÖ - 006 ña ñi tu cha ñi ngay 30.9.2001).

III.- QUAN TRÖ ÑOAN SINH :

Tha ñi nha ñi Nhoan sinh la traïch nha ñi cu ña Baø Gia tröông va ñi Lie ñi Nhoan tröông. To ñi cho ñi Nhoan sinh la ñi nha ñi vui cu ña Nhoan tröông.

- Pha ñi bie ñi he ñi thöông to ñi cho ñi Nhoan öi mo ñi nga ñi.

- Pha ñi nha ñi xe ñi ñi ñi va ñi ta ñi ly ñi kha ñi ña ñi cu ña töng em ñe xe ñi ña ñi chung va ñi caïc ño ñi, Chung, ña ñi cho thích höp kho ñi nhö ñi cho rie ñi töng em ma ñi con ta ñi söi tho ñi mai, vui thích cho kho ñi khí to ñi Nhoan. Vie ñi xe ñi ña ñi nay co ñi the ñi thay ño ñi trong thöi gia ñi 3 tha ñi hay 6 tha ñi tuy theo söi tie ñi tröi cu ña Nhoan.

Vie ñi höc tap cho Nhoan sinh : Nhoan tröông pha ñi co ñi chöông tröi höc tap thöông ky ñi ha ñi tua ñi, ha ñi tha ñi cho Nhoan, pha ñi so ñi tha ñi thanh ba ñi ñe ñi hö ñi ña ñi.

Pha ñi tích chöông tröi la ñi chöông tröi töng qua ñi la ñi vie ñi cu ña Lie ñi Nhoan tröông, con thie ñi la ñi chöông tröi chi tie ñi ha ñi tua ñi, ha ñi tha ñi la ñi vie ñi cu ña Nhoan tröông, va ñi va ñi la ñi phe ñi ha ñi tua ñi la ñi vie ñi cu ña Huynh tröông Gia ñi va ñi gia ñi ña ñi. Ngo ñi chöông tröi thöông ky ñi ha ñi tha ñi va ñi 3 tha ñi pha ñi co ñi ñi hö ñi buo ñi xu ñi du : Du ngo ñi hay ca ñi tra ñi tuy theo nga ñi cho caïc em öi ñi tap chöông tröi cu ña caïc em va ñi mua ñi ña ñi mua ñi thi cu ña Gia ñi ñi ñi Ph ñi Töi

Ve ñi la ñi lö ñi : Ngo ñi la ñi ca ñi an, ca ñi sie ñi cho Do ñi sinh ñi ñi, Nhoan tröông pha ñi lo ñi la ñi sinh nha ñi Nhoan.

Nhö ñi la ñi lö ñi kha ñi phu ñi höp vöi Lie ñi Nhoan tröông va ñi Gia tröông cùng caïc Huynh tröông trong Gia ñi ñi ./-



- *Hoà mi trái*: Phui trạch tập hát những bài hát cuối phải hát cho chanh, tập thêm bài hát mới.

4.- Tài liệu : Coi sẵn của Ban Hoàng Đạo Tỉnh hoặc Trung Ương. Nếu do Gia đình tôi soạn thì phải do Ban Hoàng Đạo duyệt xét và quyết định. Tài liệu lập thành hồ sơ gồm :

- Nộp xin môi trái 3 bản : Nội diện Quận 1 bản
- Chuyển lên Ban Hoàng Đạo 2 bản (*để xếp vào hồ sơ của Tỉnh và của Nghiên huấn*)
- Danh sách ban Quận Trái và ban Giảng Huấn chuyển lên Ban Hoàng Đạo 2 bản (*chuyển Ủy viên Nội vụ và Tài liệu phối hợp 1 bản, hồ sơ Nghiên huấn 1 bản*)

Hồ sơ xin môi trái huấn luyện Nội, Chung trưởng hay nhà thờ Nhà của Gia đình, gửi về Ban Hoàng Đạo trình ban định lại 1 tháng tính theo ngày khai mạc khóa huấn luyện.

5.- Ban Toà chức : Hồ sơ hợp lệ gửi đi xem nhờ coi thể chấp nhận nếu không có gì trở ngại công việc chung, tuy nhiên nên liên lạc để biết kết quả tại Ban Hoàng Đạo và nhận quyết định. Trong thời gian này Gia đình tiếp tục công việc toà chức. Ban toà chức (*chứa phải là Ban Quận trái, Ban Quận trái phải coi quyết định của Ban Hoàng Đạo*) gồm có:

- Huynh trưởng Trưởng Ban toà chức phải trạch ngoài vui lo mua sắm chuẩn bị các vật dụng cần thiết cho trái (*môi trái, ban ghế và liệu 1 văn phòng trái, mua sắm vật dụng linh tinh cung cấp cho ban Quận trái và Giảng huấn*).
- Huynh trưởng ban viên phải trạch ăn thức ăn uống cho trái sinh và Ban Quận trái thông tri,



Huynh trưởng này cùng Thổ ký trái nhận phần phí và trái phí lúc trái sinh nhập trái.

- Huynh trưởng ban viên nên họp lo toà chức nhận số việc nấu ăn, coi thể ảnh hưởng Ban hay nhờ 1 Huynh trưởng coi số 1 số Noam sinh lo việc này, trạch nhiệm lại luôn luôn theo dõi việc ăn uống của trái sinh, nên chơi hàng ngày nên thức phẩm nước tối, giao dịch với các ăn nhận hoá trôi cho trái

- Hoạt động song song với Ban toà chức trong thời gian chuẩn bị coi Ban Giảng huấn (*đưa chừa coi quyết định*), Huynh trưởng trạch nhiệm về Ban Giảng huấn phần chia tài liệu, toà chức thuyết trình nên coi một số công lợi chung và quan niệm giảng giải các nội dung văn nên Trình việc "trông nảnh xuôi, ken thời ngốc" sau này. Ngoài trời tài liệu trình lên Ban Hoàng Đạo không nước dạy thêm một môn nào khác.

* Ban Hoàng Đạo cần ban hành quyết định gặp nên Ban Quận trái làm việc kịp thời.

III.- TÌNH THẬN VÀ TIÊU CHUẨN CỦA TRÁI :

Mức ních của trái là nên huấn luyện Nội, Chung trưởng và phối Nội và Thổ nên cho Gia đình cần coi trên những mức tiêu :

- Giảng đức ký luật cho các em Noam sinh Gia đình Phải Tôi về số nội nên với gia đình, với Huynh trưởng, với ông nội, với noam sinh anh em. Tập cho các em lý tưởng ký luật, tôi mình tình nguyện thức hạnh nên giáo gia trị mình và làm gương cho Nội, Chung, Nên mình.

- Nên huấn luyện và phát triển tình thần ông nội :



+ Cho các em biết về mối liên hệ cần thiết giữa các nội dung năm sinh, tinh thần nội dung năm nhờ thể nào, làm sao để sống Lục Hòa.

+ Thuật dạy huy : Cách thức dạy huy và quản trị Nội Chung Năm. Nội với tổng loại Năm sinh phải nhờ thể nào, cách sử dụng phần loại và phần công. Phát triển sức sống của Nội, Chung, Năm về tinh thần và thể chất.

+ Thêm cho các em ít với Pháp pháp, chuyên môn để giúp cho mình dạy bảo cho Nội, Chung, Năm, nhất là phương pháp học và thực hành với phương thức tìm hiểu nội cầu tiến.

Do nội Ban Giảng Huấn cố gắng kiểm soát :

- Khả năng hiểu biết kỹ luật và phương pháp huấn luyện của mình, thấu rõ nội tại và cách thức trình bày cho trai sinh thích thú

- Tổ chức Huấn luyện viên : Lịch sử với trai sinh, nghiêm minh chớ không hờn hách hay lơ đãng trong lời nói và thái độ với trai sinh, phải tâm niệm rằng trai sinh kiếm hiểu lại tại lỗi của mình.

IV.- NHIỆU KIẾN TRẠI SINH VÀ NHIỆU KIẾN TRUNG CÁCH :

1.- Nhiệm kiến Trai sinh :

- Tuổi 14 tuổi (*Nội, Chung trưởng*), 08 tuổi (*nhà, thời Năm*)

- Nội trung cách bậc Hoàng thiên lại tối thiểu (*nhiệm kiến này sẽ nhờ miễn nội với các em nhà lại Nội, Chung trưởng. Nhà thời Năm thì phải qua bậc Mối Mat lại tối thiểu, không phải thời gian tại chốc 3 tháng*)



2.- Nhiệm kiến trung cách :

- Tham đời suốt thời gian trại.

- Chơi đùa suốt nhiệm nhà ở nội (*Từ 12 nhiệm trời lên lại Nội, Chung trưởng, nhà Năm - từ 10 nhiệm nên đời 12 nhiệm lại Nội, Chung phó thời Năm - đời 10 nhiệm bị loại*).

V.- VAI TRÒ NỘI SỐNG TRẠI (*tham khảo số tay Huấn luyện viên*) :

1.- Vô trí và tổ cách : Là người của Ban Quản trại trên phòng diện nội kiến, kiểm soát và hướng dẫn nội sống Trại sinh mà cũng là người của Trại sinh trên phòng diện nhà diện cho Trại sinh nhà nội nguyên vọng của Trại sinh lên Ban Quản trại. Là vô hướng dẫn nội sống toàn trại mà phải thi hành biện pháp cấp thời.

Lưu ý: Cảnh cáo Trại sinh không được can thiệp rồi trốn tránh hướng và kết quả của hành động ấy mới nên thi hành (*tại nhà, kheo lại, thân trong*) do nội Nội sống trại chớ nên dùng tại trí để kiểm nhiệm hôn lạt dụng quyền của Ban Quản trại.

2.- Quyền hạn và niềm vui : Nhận việc từ khi Thổ ký ban giao số sách, trình diện trại sinh và nhờ Ban Quản trại giới thiệu với trại sinh. Nội sống trại chia Nội, Chung, Năm lập danh sách riêng, thông báo chương trình tổng quát hàng ngày cho các Nội, Chung, Năm trưởng để phổ biến cho Trại sinh.

Nam trong Trại sinh để kiểm soát trại sinh về mặt kỹ luật, tinh thần khả năng. Ghi chú kỹ càng vào sổ tay của Nội sống trại không lơ đãng làm Trại sinh xa lánh mình, chớ khi Trại sinh sống với Hòa mi trại. Nội sống trại



mỗi công việc của trại sinh cho là. Ngay cả lúc Giảng viên dạy cũng coi mặt Nói sống trại tham đời (vừa học thêm, vừa kiểm soát khai năng, theo dõi các khóa và sự thái nhân của Trại sinh).

Nói sống trại không ngủ với Trại sinh, những nên giờ tỉnh mỗi một nghề Ban nên giao toàn trại cho Trại phó và Ban Quản trại trực nên, dù có tới chức thì nên Nói sống trại vẫn ngủ. Tuy vậy luôn luôn coi mặt ở Trại là Nói sống trại và Thổ ký trại. Trại trưởng, Trại phó và Hoá mi trại là nhà diễn ban Quản trại.

Số tay của Nói sống trại là một tập với ghi chép :

- Tả về tổng Trại sinh (theo hàng Nói, Chung, Nan) lý lịch, chuyên môn, khai năng tổng quát, coi sản kết quả
- Thái nhân các mặt chung của trại, riêng lẻ hoặc do Trại sinh tâm sự riêng với mình, hoặc trung gian. Hỏi ý với Trại trưởng trong Ban Quản trại kịp thời giải thích, bỏ tuốt cho tinh thần trại hoan mỹ
- Ghi chép những quyết định của Ban Quản trại như thông báo nên cho Trại sinh.
- Những việc nhận xét và công việc đời nên của mình.
- Linh tinh.

Tom lại trại coi thanh công, kỹ niệm nếp khác sâu vào tâm khảm Trại sinh, mỗi thái nhân của Trại sinh cao và tinh thần trại coi được phát huy phần lớn nên do ở Nói sống trại. Nếu Nói sống trại không hoan thanh nên vai trò của mình thì trại sẽ mất đi cái kết quả tốt đẹp.



3.- **Nhà công tác trong của Nói sống trại thuộc phạm vi tổng trại :**

- Chân Nan coi rất nhiều Nói sống trại, là Huynh trưởng tại mỗi Noan, mỗi Nan. Nói sống trại và phải thái hướng dẫn và nhà một mà nói với Trại sinh. Phải sống hai vai trong đời anh lớn,

- Nói, Chung trưởng : Bất nhà danh cho các em nói sống tới lập, bất nhà ghi chép và thái luôn phê bình và giờ tới cách người anh và là người hướng dẫn. Có khi phải nên vai trong đời ban thân mà nên các em tới nên thái tâm tình của mình.

VI.- **VAI VỆ NHÀ CÔNG VÀ TÀI CHỨC SINH HOẠT Ở TRẠI :**

Cũng tới chức thanh Noan, Nói, Chung, Nan. Noan trưởng, Noan phó là những Huynh trưởng tới tại cho Ban Quản trại.

Nói, Chung trưởng, phó và nhà thời Nan do các em trong Nói, Chung, Nan bầu ra hàng ngay (cham đời nhiệm vụ trước giờ chạ tỉnh). Nhiệm vụ của Nói, Chung trưởng, phó và nhà thời Nan cũng nhờ sinh hoạt ở Gia đình. Ngoài ra mỗi Nói, Chung nên phần nhiệm vụ riêng (do ban Quản trại phân công) và thay nói hàng ngay, ban giao khi kết thúc một ngày sinh hoạt trại : Nói (Chung hoặc Nan) Nghi lễ - Tổng thuật - Sách số (về sinh) - Trắc v.v. . . Mỗi Nói coi một tài công riêng (số đúng nhờ coi của Nói Chung, Nan của nên vì). Những tên Nói, Chung, Nan vẫn lấy tên Sen hoặc Cảnh chim.

VII.- **KẾT LUẬN :**



Ńoi, Chung trưởng, phoi vai nài, thoi Nài nôiic huân luyêi kyicang chu nài seigiup Ńoan trưởng deidang xay dôiing Ńoi, Chung, Nài trong Ńoan mình vôiing mành. Ńoi, Chung, Nài coi mành thi Ńoan mõi mành./-

Bài 4 :

HANG NƠI TÔI TRÒ

I.- NƠI, CHUNG LAI GI ?

Ńoi hay Chung lai nôn vì caih baih của Ńoan Thieu hay Thanh (Ńoi : Thieu Nam vai Nam Phat toi Chung : Thieu noi vai Noi phat toi) gom toi 6 nen 8 ngoi, do 1 Ńoi, Chung trưởng caih nài vai 1 Ńoi, Chung phoi trói tai cung hoic cung sinh hoat cung chôi, sôing bein nhau trong tinh thôiing yeu của ngoi con Phat. Chung lyitôiing.

II.- CÔ CAU NƠI, CHUNG :

- Ńoi, Chung coi toi 5 nen 8 Ńoi chung sinh (kei cai 2 Ńoi, Chung trưởng vai phoi).

- Ńoi, Chung nôiic lai danh hieu theo thoi toi : Ńoi, Chung SEN VANG, SEN TRANG, SEN HONG, SEN XANH. Mõi Ńoi, Chung coi tieng reo rieng.

III.- LAP NƠI, CHUNG :

Muon lap Ńoi, Chung, ngoi Huynh trưởng phai lam:

1.- Chon vai huân luyêi Ńoi, Chung trưởng: Chon cai em tôiing noi khai lon coi to cai ch, coi khai nang, huân luyêi ve cai baih nôiic khiên, chuyên mõi.

2.- Thanh lap Ńoi, Chung : Khi nài coi noi chung trưởng roi Huynh trưởng chia soai Ńoan sinh coi nôiic ra cho



cai Ńoi, Chung. Ńoi, Chung nao cung nui moi hang loa ve toi tai, soi voi, khai nang, hoan canh.

3.- Lap Ńoi, Chung kieu mau : Ńoi, Chung kieu mau lai Ńoi, Chung mai trong noi Ńoi, Chung sinh gom cai Ńoi, Chung trưởng nang caih Ńoi, Chung vai moi soi em coi khai nang se lai Ńoi, Chung trưởng trong tôiing lai, Ńoan trưởng vai Ńoan phoi trói tiep nôiic khiên Ńoi, Chung kieu mau nam muc ních trao cho cai em khiên thoi, khai nang ve chuyên mõi nghei thuat nôiic khiên nài cai em nay hôiing dai Ńoan coi hieu qua Cong viec nay coi tinh cai ch lai dai chôiic khang phai ch moi giai naoi ngay.

IV.- MUC NICH CHU TRÔIING HANG NƠI TÔI TRÒ :

Giai lyi Phat giai luon luon nài trai ch nôiic vai con ngoi ve baih than cung nhô gia nôiic xai hoi, vì Phat giai quan nôiic con ngoi lai moi thoi thei hoan toan toi do vai noi lap, toi tao cho mình moi nep sôing rieng (biet nghiep) vai cung liei noi, gop soi xay dôiing moi nep sôing cho xai hoi (cong nghiep). Ông Baden Powell, (B.P), ông Toi của Hôiing nài thei giôi nài noi : "Bat ky trưởng hoi nao, phoi hang noi toi tri, nghia lai cai ch cai quan nhôiic nôiic do moi nam trong hoi phoi trai ch, vai lai phôiing tiei toi nài nôiic soi thanh cong".

Nhô vai ta thay muc ních của Ńoi, Chung toi tri lai:

- Tai coi duyên nài cai em giai duc lai nhau.
- Neiu cao vai gay tinh than kyi luat, toi giai, nao ket.
- Thoi hien cong taic nôiic nhanh chôiing, ket quaitoi.

V.- CAI CH TOI CHOI NƠI, CHUNG TÔI TRÒ :



1.- Huấn luyện Nội, Chung trưởng : Nhờ nhà nội ôi phần III, mục 1.

2.- Phân công : Huynh trưởng không bao giờ làm một mình tất cả mọi việc, trải lại phân công cho các Nội, Chung. Các Nội, Chung trưởng, phối nhận lãnh trách nhiệm, sau nội về truyền lại cho Nội sinh trong Nội, Chung của mình, vạch kế hoạch, phân công lại cho các Nội sinh (*nguyên tắc của hàng nội tôi trả lại mọi người một việc*). Sôi phân công này phải chính xác, rõ ràng, công bằng và hợp lý

3.- Kiểm soát, nội nội : sau khi nhà phân công cho các Nội, Chung, người Huynh trưởng phải theo dõi kiểm soát một cách khéo léo, nội nội một cách tế nhị.

4.- Giữ vững tinh thần Nội, Chung :

Nội Nội, Chung tôi trả coi hiểu qua người Huynh trưởng phải luôn luôn biết giữ vững tinh thần Nội, Chung bằng cách :

- Không trực tiếp tham dõ việc làm của Nội, Chung.
- Nếu cần phải sửa chữa những sai lầm thiếu sót thì phải tế nhị, linh hoạt, bình tĩnh.
- Tin cậy và thanh thản với Nội, Chung trưởng và phó

5.- Sinh hoạt Nội, Chung tôi trả : Mỗi tháng danh 3 (hoặc 2 buổi) cho Nội, Chung tôi trả sinh hoạt, không sinh hoạt Nội sinh, thực hiện theo chương trình chung của Nội sinh những chương trình chi tiết do Nội, Chung trưởng và phó tôi vạch định, anh Nội trưởng chỉ giúp ý (Nhiều này các em nhà nội học ôi Anoma-Nilien).

VI.- HỌP HỘI NỘI SINH :



Hội sinh Nội coi tại đúng rất quan trọng, hiểu nghiêm trọng phòng phạm hàng nội tôi trả vì nhà gây sôi hành diện và kích lệ cho Nội, Chung trưởng và phó về vai trò của mình, tạo sôi cảm phục của Nội sinh nội với Huynh trưởng và Nội, Chung trưởng, phó Lại nữa chính Hội sinh Nội nhà gây cho Nội, Chung trưởng tinh thần ganh đua trong trách nhiệm và xây dựng công việc chung của Nội của Gia đình chõ không phải tranh danh nhau, ganh ghét nhau. Hội sinh Nội là cuộc họp gồm có Nội trưởng, các Nội phó tất cả Nội Chung trưởng và phó nhà thảo luận kế hoạch, phân công hay rút ỏ khuyết điểm sau một công tác nhà thực hiện.

Chú ý : Không phải luôn luôn các em nội dõ vào Hội sinh Nội. Mà chỉ nội anh Nội trưởng mới. Nếu phiên họp Hội sinh coi mức phê bình, kiểm điểm Huynh trưởng thì không mời các em Nội, Chung trưởng và phó tham dõ

VII.- KẾT LUẬN :

Nội, Chung coi những hoạt động riêng nhờ Trải, Công tác xã hội, Du ngoạn (*gõ lại ngay nhà của Nội, Chung*), coi cô cầu, to chõ hải hội, coi số sách, hành chảnh, coi gõc Nội, Chung coi sinh khí, thanh công tốt đẹp. Vì thế người Huynh trưởng phải ý thức rõ vai trò của Nội, Chung, khuyến khích tạo cơ hội, áp dụng triết lý nhà Phật pháp Nội, Chung tôi trả, hầu Nội của mình ngay mọi tiến mạnh, công việc mình nội năng nhõ, mục đích giáo dục nội thanh công ./-

**Bài 5 :**

TRẠI

I.- NINH NGHĨA :

Trại là một trường Huấn luyện Thanh, Thiếu Nhi về ba phương diện Nội, Trí và thể dục.

Những ngày ở trại, các em mỗi đời vui hơn nhiều và trong sáng. Các trại mỗi tập cho Thanh, Thiếu nhi một đời sống tốt đẹp, sáng kiến, cao thượng và trong sạch, huấn tập những đức tính tốt. Trại mỗi nâng cao đời sống tập thể.

I.- LỢI ÍCH :

1.- Thể dục :

- Thân thể công tráng, sức khỏe bền bỉ, dẻo dai.
- Chịu đựng sự mệt mỏi của những trường, sự căng thẳng của nắng nài.
- Nói ban tay trở thành lành lợi khéo léo.

2.- Trí dục :

- Tăng cường khả năng của mỗi giác quan, biết thao tác, phát huy óc sáng kiến, ứng xử nhanh nhẹn cho nhu cầu thực tế
- Phân loại công việc mau lẹ, xử trí nhiều công việc khác biệt, học hỏi nhiều nhiều mỗi lần trong khi tiếp xúc với thiên nhiên.

- Có thể nhìn xa thấy rộng.

3.- Nội dục :

- Huấn luyện chí khí, tập tính kiên nhẫn.



- Biết nhường nhịn tập thể trên quyền lợi cá nhân.
 - Trâu dồi trí tuệ
 - Huấn tập những đức tính : Thật thà trung thực, thẳng thắn, thảo quả.
 - Thấy rõ giá trị của đời sống thiên nhiên.
 - Ý thức sống tập thể, biết khắc phục khó khăn.
 - Biết lo lắng thân người, hoàn kết.
 - Nâng cao tinh thần trách nhiệm, lòng tin và trung kiên.
- luật.
- Loại bỏ tính ích kỷ, tính ích kỷ
 - Tập hành nguyên lý tha nhân.
 - Tăng cường lòng yêu mến quê hương tổ quốc.

III.- CÁC LOẠI TRẠI VÀ THỜI GIAN :

1.- Các loại trại : Ngoài những loại trại Nội, Ngoại, trại du ngoạn và những trại khác, còn có thể có:

a.- Trại hàng quý : Mỗi quý chọn một ngày trại 24 giờ. Trại có tính cách dã ngoại và bồi dưỡng chuyên môn cho Ngoại sinh. Thường tổ chức tại một địa điểm cố định.

b.- Trại bay : Khoảng một tuần một lần mà đi chuyên tới chốn này sang chốn khác, nhiều nơi, nhiều ngày đêm.

c.- Trại hè : Trại nhiều ngày. Phải có chương trình tổ chức hái quả, chuẩn bị chu đáo, nhằm mục đích bồi dưỡng sức khỏe, tinh thần cho Ngoại sinh.

d.- Trại huấn luyện : Nơi biết về huấn luyện.

e.- Trại họp ban (ngành hay gia đình) : Những chung một địa điểm, có cùng một Ban Quản trại do các Ngoại hay Gia đình bầu lên.



2.- Thời gian :

a.-Trai 12 giờ: sáng thì tới về không quá 15 cây số. Nên về đúng giờ hai quy định.

b.- Trai 24 giờ Ổi lại thêm. Nên nên phải nhớ xem xét kỹ lưỡng về do những Huynh trưởng coi kinh nghiệm hướng dẫn.

IV.- TOẠCHỐC TRẠI (Riêng cho ngành Thiếu) :

1.- Thời gian chuẩn bị :

a.- Xem nhà trại :

- Nên nên trại phải rộng rãi, đủ chỗ để ở trại. Coi nơi họp chung.

- Xa thành phố xa những nơi ồn ào.

- Ở những khu rừng nhỏ cảnh trí thanh tịnh, vườn rộng, có bóng mát, bên bờ sông, ven suối, hoặc ở những nơi danh lam thắng cảnh.

- Có những chòi ăn núp phong khi trời mùa hay quá nắng.

- Có nơi uống nước tốt.

+ *Nên tránh :*

- Gần ao hồ nước - Nơi nhiều cây cối - Chòi nhiều muỗi - Gần đường xe lửa - Qua gần làng mạc - Những cây to bóng mát (để bị sét đánh khi có dông) - Chòi trại giới thiệu trại - Gần cây trúc gốc - Ở gần rừng.

Xem nhà trại xong phải về ban trại, phân chia vị trí.



b.- Hành chính : Nếu trưởng xin phép Liên Đoàn trưởng, rồi Gia trưởng chuyển nộp lên Ban hướng Dẫn xin phép (phải theo hướng thể thức xin toạchức Trại).

c.- Hợp Hội Nông Nhân :

- Sắp nhà công việc cho ngay trại.

- Phân công cho hợp lý các Nội, Chung trưởng nào làm việc gì.

d.- Vạch chương trình : Tùy theo trại mà vạch chương trình cho thích hợp. Chương trình ấy phải nhớ lập trước, phổ biến cho các Nội, Chung trưởng để thực hiện.

2.- Luic 0u trại :

- Phải thực hiện cho kỹ nhớ chương trình trại.

- Nam vững nhớ tinh thần trại.

- Chui trong nên nơi sống trại : Kỹ luật, sách vở

3.- Luic ra về và sau ngay trại :

- Không nên lại một vết tích gì cũ (đơn dẹp sách vở).

- Luic nên nhà trại nhớ thể nào thì khi ra về nhà trại phải nhớ sách vở, hồ sơ, hoặc báo, hoặc báo cho nên những rãnh lẽ phải nhớ lập cảnh thần.

- Nên quên cái ôn các vì ăn nhận nhớ chui nhà, chính quyền và các vì hai tâm nhà giúp nhớ trong ngay trại.

- Sau ngay trại cùng với các Nội, Chung trưởng coi thể nên tham quan hội hạn sức khỏe của các em

Chương trình trại: Phải nhớ sửa soạn thật chu đáo, và sức các em, có gắng sắp xếp xong nên thì giới thiệu làm về các tình thần trại.

Sau này lập chương trình mẫu cho một trại 12 giờ:



- 06 giờ : Hòp chung, kiếm niếm - Bạch Phát , lên ñông.
 - 08 giờ : Nén nạt trái, tập trung. Dõng trái.
 - 08 giờ45 : Cõihanh lênhập Trái - cầu chuyẽn dõoi cõu
 - 09 giờ : Sinh hoat chung - Chuyẽn mõi, troi chõil nhõil haít.
 - 11 giờ45 : Chuan bì cõm trõa - Cõm trõa. Nghã
 - 14 giờ : Troi chõil lõil (ap dung cac phan chuyẽn mõi ñaíhoic)
 - 16 giờ : Hòp chung - Nhãn xeít veà troi chõil lõil - Tuyeñ boákeít quai troi chõil lõil - Ra lênh hai trái.
 - 16 giờ30 : Hai trái tõng veàsinh.
 - 17 giờ : Tập trung : Nhãn xeít veàngay Trái - Rut õu khuyết niếm - Tuyeñ boákeít quai chung veàngay Trái. Trao giai thõõng - Lòil nhãn nhui - Giay thàn aít (trong thõil gian này Ban Quan Trái cõil 2 vñ ñi kiếm tra veà sinh toan khu võc. Huynh trõõng ñaí dien Ban Quan Trái ñi cam õn chính quyẽn ñia phõõng, Chõ Toi trui trõi (neù Trái õi Chua) hoac chui nhãn khu ñaí cam trái).
 - 17 giờ45 : Lênh ñõõng trõil veà
- V.- NÕI SỐNG ỒI TRÁI :**
- Hoat ñõõng õi Trái phải gay ñõõc khõõng khí vui veà veà sốõng ñõõng.
- Giõim laõng phải tuyeñ ñõil im laõng, giõil chõil phải thãt haõng, thãt vui.
 - Phải theo ñõõng kyiluat Trái.
 - Gay khõõng khí thi ñua trong troi chõil lõil (nhõõng khõõng phải laõnganh ñua).
 - Phải thi hanh ñõõng ñaí chõõng trõil ñaí vaich.



- Phải hoat ñõõng liên tục ñõõng ñeà trõõng thi giõil ai cung cõil viec, ñõõng giõil ñõõng giai (trõil thõil gian nghã - tuyeñ ñõil moi trái sinh phải nghã ngõil ñeà laõng lai sốil khõõng).
- Tuyeñ ñõil khõõng ñeà cõil tinh thàn veà õaí, khõõng cõil sốil cõil ñua veà yithõic.
- Vaõng lõil, tuyeñ ñõil theo lênh của Trái trõõng : Mênh lênh laímênh lênh, chõil laíchõil, hoic laíhoic.
- Sach seít trong an maít, ngõil ngõil ñang hoang, y phuc tõõm tãt goiõng gang.
- Phat huy ñõil sốõng tập theil ap dung ñõõng 6 phép luc hoã.

VI. KẾT LUẬN :

Toi chõic moi cuõic Trái, moi cuõic du ngoaín la moi cuõic chuan bì chu ñaí, moi sốil thi hanh triết ñeà Hoat ñõõng của Trái phải vui veà sốõng ñõõng. Toi sinh hoat ñõõng, ñõil, Chung. ñõil phải cõil moi ñõil gi baõ ñaím cho keít quai của ngay Trái ñõil chung va ñõil ñõõng ñõil, Chung.

Khõõng theil trong sốil vui veà sốõng ñõõng õi Trái maí thieu traí toil veà kyiluat ñeà chõil ñõõng khõõng ñaí keít quai giai huãn maí lai bieñ ra viec lam của chung ta khõõng ích lõil gi. Huynh trõõng cam phải yithõic ñõõc ñõil veà ñeà chuan bì moi viec cho chu ñaí cõil tinh thàn ñeà hoat ñõõng, chõõng trõil vaich ñõil cho thich hõp.

PHẦN PHỤ LỤC

(Ñeà sốil dung cho ngành Oanh. Hoac cho ñõil, Chung ngành Thieu)

DU NGOAÍN

I.- MỨC NÍCH :



Du ngoai la mot phoong tien nua tre nen gan voi thien nien tao co hai cho cac em quan sat nhong nien thoi te nam muc nich :

- Môi trường kiến thức cho Nhoan sinh.
- Thay noi khong ki sinh hoat.
- Giai tri lanh manh ve tinh than lai the chat.

II.- HÌNH THỨC DU NGOAN :

Du ngoan nooc toi chiec doi nhong hinh thoi sau nay :

- Mot cuoc dao choi tap the cung Nhoan, Noi, Chung, Nan... .
- Mot cuoc ni tham mot di tích lịch sử một tháng cảnh hay noi Phat tích . . . (thong toi chiec cho cai Nhoan, chui yeu lai ganh Oanh).

III.- NHONG NIEU CAN THIET NEA TOI CHIEC MOT CUOC DU NGOAN :

1.- Nea ra muc nich (mot trong 3 muc nich tren - coi phoi hop mot luc 2 muc nich)

2.- Chon nua niem : nen chon nua niem mat mei coi di tích lịch sử coi Phat tích hoac lai mot thang cảnh. Nhoan troong phai ni quan sat trooc nua niem, tim toi nhong cai hay, nhong cai lai tao cau chuyen hong thuigiang giai cho cac em nea gay nooc khong ki hao hong vui toi va hap dan. Neu can, Nhoan troong phai biet ro noi nen, tim them nhong net nac biet trong vung nea giai thích cho cac em. Chinh noi se gay cho cac em niem tin toiing va them uy tin cho Huynh troong.



3.- Vaich chong trinh : sau khi nai quan sat ky loong nua niem du ngoan, Nhoan troong va Nhoan phoi hai y voi nhau vaich ninh mot chong trinh chu nai va thích nghi.

a.- Thoi gian du ngoan : Suot mot ngay. Nhoan troong tuy tien ma an ninh ngay gioi

b.- Phan sinh hoat : Loi dung cảnh va thien nien, Huynh troong hong dan cho cac em nhong troi choi, nhan xét thiết thoi, linh nong. Ap dung bai hoc ve phan sinh hoat nay.

4.- Chuan bi : Trooc khi toi chiec du ngoan, Huynh troong can chuan bi nhong van nen tren con lo nen :

a.- Hanh chanh :

- Xin phep (thui tuc giay to) trinh Lien Nhoan troong va Gia troong biet ngay Du ngoan cua Nhoan.
- Trinh Ban hong Dan ve viec toi chiec ngay Du ngoan noi tren
- Giao thiep cac co quan hanh chanh, chinh quyen noi minh nen du ngoan nea gay thien cam.

b.- Phong tien :

- Lo phoong tien di chuyen (neu noi du ngoan xa), an uong cho Nhoan sinh.
- Kiem soat viec di chuyen (tuyet noi an toan - neu ni xe hoi, phai nui choi khong nei cac em ngoi tren tran hay nu oi ngoai xe).
- Lo van nen soi khoei cho cac em (bien phap nei phong).

IV.- KEAT LUAN :



Muốn coi được một cuộc Du ngoạn boả ích, Huynh trưởng phải chuẩn bị cho thật chu đáo, nghiên cứu chông trình kỳ công, hướng mọi sinh hoạt gần với thời tiết thiên nhiên để gây cho Niệm sinh một không khí vui vẻ và sống động.

Cuộc Du ngoạn chạ coi ý nghĩa và đem lại kết quả khi noi nhất tới mục đích giáo huấn và đem lại cho Niệm sinh hạnh phúc vui tươi./-

Bài 6 :

LÒA TRẠI

I.- NGUỒN GỐC :

Ngạn xưa, loài người năng ở trong tình trạng ban khai, sống tồng boả lạc, khi mới tìm ra ngọn lửa, sung sướng và cùng Hỡi nòi lên nêi lờu giới và nêi nêi thuở đời và nêi cảnh núi rừng bát rung rộn khi về nêi.

Nên khi con người biết sống thành gia đình, ngọn lửa vẫn nêi là nguồn vui của gia đình. Vì nêi, nhất là về mùa mùa, cảnh nêi làm việc quanh ngọn lửa hoặc là chuyêi troi với nhau.

Những thời rông, tồng nêi tham hiểm hay dãn sơn cõi ban nêi muốn tranh thuở đời muốn giải trí chung vui, cũng bắt chõi người xưa nêi lửa.



Ngày nay, các nêi thanh niên, mỗi khi nêi cắm trại, buổi tối cũng hợp vui quanh lửa sau một ngày hoạt động.

II.- Ý NGHĨA :

1.- Lửa trại là một cuộc hợp vui, thân mật coi hiểu lờc gây thêm cảm giữa mọi người, tạo những kỷ niệm khó xóa mờ trong đời.

2.- Lửa trại là một cuộc tiêu khiển thanh cao, giúp nêi viên phát triển những tính tốt nêi, kích động lòng ngưỡng mộ tôn kính Phật nêi.

III.- MỤC ĐÍCH :

1.- Mục đích huấn luyện :

- Gây y thời nêi hành thiết tha với lý tưởng.
- Gây tình thân yêu nêi.

- Sửa nêi tánh xấu, tạo nêi tính tốt cho Niệm sinh : Ai nhứt nhất ít noi cho nêi vai hoạt động noi nhiều, người nào nhu nêi, ôn hên cho nêi vai ảnh hưởng hiệp số.

2.- Về tinh thần : Lửa trại làm cho trại sinh thoải mái, tập suy nghĩ nhanh, coi sáng kiến, dãn dãn. . .

3.- Mục đích giải trí : Làm cho trại sinh ham thích những cuộc giải trí trong sách, thân mật, không tốn tiền, coi oic to chõi.

IV.- CÁC LOẠI LỬA TRẠI ;

Lửa trại khác với nêi sa nêi ở nêi quan trọng là nêi viên giải trí là một. Lửa trại là cuộc vui quanh lửa của những người nêi noi vào buổi tối sau một ngày hoạt động. Lửa trại phải boi lờ nêi tinh thần của trại, của to chõi. Lửa trại phải dãn đời ngoài trời, những cảnh tranh noi



hàng nước, nói quairog, cần tạo sôi thân mặt ấm cũng nên trai sinh tời do phát loitinh cảm hay toibay yukiein. Ta coitheo coicac loai loa trai sau đây :

1.- Lũa trai kết thân : danh cho những người mỗi nên chĩa quen biết nhau coitinh cach kết thân mỗi người vui chung, chơi chung, hát chung. Phải gây không khí hòng khôỉ ngay tờiban nĩa vakeu goi mỗi người tham gia vaitaio cô hoỉ cho mỗi người nĩoc cô hoỉ làm quen với nhau.

2.- Lũa sinh hoạt : Một hình thức hợp vui quanh lũa, các nĩon vì dõ chơi hợp taic với Quán trõi nĩong gop vào chõng trình vui chung. Các trõichõi, bai hát, võikich nĩoc chõn thõitõ trình diẽn theo nhịp nĩaanh saing của lũa.

3.- Lũa chũĩ nĩa: Lũa này công phu hõn, nõi hoỉ người dõ chõi một trình nĩa cao hõn. Ban Quán trai chõn các nĩataĩ, taĩ cail các mức trình diẽn nĩa phải hõng ve chũĩnĩem nĩataĩ aĩ.

4.- Lũa kết trai : Toĩchõic vào nĩa cuối của trai, nhac nĩolai những sinh hoạt suõ kĩtrai. Trai sinh coitheo diẽn lai những nĩa nĩaghi nhân nĩoc ve những ngay trai baing một võikich coitinh cach vui nĩaghi sau nĩa thêm kĩ nĩa của những ngay sinh hoạt chung.

5.- Lũa tính tâm : Toĩchõic cho những nĩa viên lỏn tuõ (õĩ Nganh Thiõu trõĩ lỏn) vào cuối những ngay làm việc nĩang nhõc, cần nĩangõĩ tình dõng. Loai này không Quán trõĩ không Quán lũa, Huynh trõĩng hõng dãn taĩ cail suy tõĩng ve một vĩa nĩa hay kĩa cho nhau nghe những kinh nĩaĩm, những cảm xúc trong cuõc nõi sinh hoạt của mình,



cung hát cho nhau nghe những bai hát ẽm, nĩa, ca ngõĩ lyi tõĩng, tình yeu xoim lang, tình thõng nĩan theo

6.- Thanh nĩa : Buõĩ Thanh nĩa hay giõiTinh tuic nĩoc bat nĩa sau một ngay làm việc. Thanh Nĩa là một hình thõic nõi chũĩn mã nĩataĩ la những vĩa nĩa bao quat, lyitõĩng. Thanh nĩa là không phải là một buõĩ hoỉ thaĩ nĩa tìm một kết luĩa mã la yeĩn tĩn suy nghõ laĩng nĩang tâm hõn, gait boĩ mỗi cõĩ chap, mãc cảm tõi toĩn, la lỏĩ tâm sõi thanh thaĩ, laĩtiẽng nõi của những tâm hõn thanh cao. Ngõĩ dõ cần phải thanh thaĩ nhìn thaĩng vào long mình tõi xet, không mang những lỏĩ nõi giaĩtaio. Ngõĩ nõi thaĩ chũĩn raĩ vĩa nĩangõĩ khac nghe, không bĩn phẩm khen chĩa Chũĩn dõĩ nõi trong yeĩn laĩng, không vĩa tay vào ngõĩ khac tiếp tuic nõi.

V.- CÁCH TOĨCHÕIC LỎA TRAI :

1.- Ban Quán Traĩ : Phát hoĩa chõng trình, chõn loai lũa trai.

- Chõn saĩn lũa thích hợp
- Loan baĩ cho các nĩa vì dõ chõĩ nĩa taĩ vĩa tiẽu chũĩn của buõĩ lũa trõĩc, ít nhất là một buõĩ.

2.- Công việc của các nĩa và dõ chõĩ : Nõi, Chung trõĩng phải tìm nĩa mức phu hõp trình bay vĩa nĩa các Nĩa sinh gop yukieĩn, tap tanh chũĩn bõ dũĩng cũĩ thõic hiẽn. Phãn công thaĩ nĩa nĩataĩ cailcũng tham gia mỗi cõĩkết quai

3.- Công việc trai sinh : Suy nghõ ve vai trõĩ của mình saĩp nĩang, tìm tõi những nĩa nĩa nĩa nĩa diẽn taĩ Gop yĩveĩcach thõic diẽn nĩa của mình với ngõĩ khac. Tìm vĩa liẽu nĩa gian nĩahoĩa trang.



• **Ghi chú:**

a.- Kích : nên chọn những võ khí nào, giá rẻ, lịch sử Hai kích cần tránh những võ khí cồng kềnh, nặng nề, lỏng gài hay gõng gài nên gõng gõng nghech.

b.- Bài hát : Bài hát trước hết phải là bài hát Nào, bài hát Gia Ninh Phải Tươi kẻ nên là những bài hát có tính cách lạc quan hợp với tuổi trẻ. Tránh những bài hát bằng tiếng dân tộc, tiếng Tàu có vẻ gõng gõng nên trẻ tránh không nói những gì và cha mẹ có thể dùng nào.

4.- Công việc của Nội Quan Lửa :

- Dời bàn soái cuối núi dùng với thời gian đời mình.

Đau lửa một ít, nếu có thể làm bát màu nên một lúc cần nên ánh sáng nên phải hoả. Nội Quan Lửa cũng không quên 2 thung nước nên giảm bớt ngọn lửa khi cần.

- Xếp bát sân lửa : Cho một lửa một hay hai bếp tùy theo số lượng người tham đội. Cho làm trò tránh chiếu khỏi nên. Cho khách ngồi tránh khỏi.

VI.- NHIỆU KHIẾN MỘT BUỔI LỬA TRẠI :

1.- Quan trọng

- Thuần nhận những nên tại, tiết mục của các môn võ đội chơi.

- Lập chương trình, chủ ý cách sắp xếp các tiết mục.

- Giới thiệu cho duyệt dàn, gảy gõn.

- Cần nhanh trí nếu khi lập những chơi nhất theo trận trận, vùng về của diễn viên.

- Sau mỗi trò vui nên cho tiếng reo, bài hát thích hợp.

- Một quan ca giúp quan trò trong phần bát những bài hát cho thích hợp, sống nóng, vui tươi . . .



2.- Quan Lửa : Quan Lửa thông thường là một Nội do một Huynh trưởng phụ trách, thay phiên nhau theo dõi và nhiều khi Lửa. Nhiều nhất trên sân lửa là 2 người, không ngồi thông trước một chỗ mà đi vòng quanh bếp nên không vòng mặt người xem, không làm loãng tiết mục trình diễn. Người quan lửa phải biết nhiều khi ngồi lửa, ánh lửa, màu lửa cho phù hợp với các tiết mục trình diễn.

- Muốn có lửa lớn, có thể thêm dầu hay cói khô

- Với bát diễn sinh màu lửa có thể thêm màu vàng.

- Cho bát khói nên vào nên cói lửa màu xám (có thể dùng bát trong các trại khói màu).

- Thêm cói tốt cho ánh sáng cói khói làm

- Nước lạnh hay cát có thể làm lửa láng xuống nhờ ý Người quan lửa phải đội mình thời gian buổi lửa nên

lúc cúi tằm, chống trình võ hoàn tất.

VII.- NGHI THỨC MỘT BUỔI LỬA TRẠI :

1.- Phần Khai lửa :

- Tiếp nhận các môn võ đội chơi và thành khách .

- Vai lời về buổi lửa (mục đích, tinh thần, cảm tại ăn nhai).

- Châm lửa và hát bài LỬA THIÊNG hoặc một bài tổng tể với tinh thần, kích thích lòng kẻ mọi người nhập cuộc, nhắc nhở tinh thần các võ Bát tại, thành tể nào bằng ngọn lửa thiêng nỉ vào lòng Phải giã.

- Quan trò ra mặt, và các trò vui bát nào.

2.- Phần trình diễn : Do quan trò nhiều khi theo những tiết mục.

3.- Phần lửa tằm :



- Phân khai lời và lời tan do một người nhiều khiến khác với người quán trôi
- Trai trong đời quán trôi về
- Yên lòng một lúc hát bài ca lời tan.
- Câu chuyện lời tan (*phát: nói vai nhân xét những điển xuất nãi trình điển. . .*)
- Niệm Phật - yên tĩnh về lâu.
- Nói quán lời thu dọn.

VIII.- KẾT LUẬN :

Một lần họp mặt mà không có cuộc vui quanh lời, kẻ nhỏ thiếu nỉ một nỗi ying hĩa. Những buổi lời có kẻ quai hay không lại do Ban Quản Trai biết chuẩn bị, thực nầy, quán trôi khéo léo nhất lại ở câu chuyện lời tan./-

Bài 7 :

TROI CHÔI

Trong bài "Ứng dụng Phật Pháp vào sinh hoạt Gia Ninh Phật Tử", chúng ta đã thấy rõ: Troichôi là phương tiện để thể hiện chúng tôi thể hiện cá tính của mỗi Ni oan sinh. Chúng ta sẽ thấy, troichôi là một phương tiện để huấn tập những chúng tôi tốt vào tâm hồn các em.

Gia Ninh Phật Tử lấy troichôi, không phải chỉ làm phương tiện giải trí lành mạnh mà cốt yếu là để giáo dục các em.

Có 2 loại troichôi :

- Troichôi nhỏ thông dụng áp dụng trong những buổi sinh hoạt.



- Troichôi lớn thông thức hiện trong các kỳ trại.

A.- TROI CHÔI NHỎ

I.- THỂ NẠO LÀM TROI CHÔI NHỎ:

Troichôi nhỏ là troichôi chắt trong vòng một vài phút, xen vào trong các buổi sinh hoạt để thêm phần linh động, tươi vui, giải trí lành mạnh.

II.- MỨC NỊCH CỦA TROI CHÔI :

Nhờ nãi trình bày ở trên mức nịch của troichôi nhỏ không những để giải trí vui chơi lành mạnh mà mức nịch chính là để giáo dục Ni oan sinh bằng phương pháp hoạt động và huấn tập, phù hợp với tâm sinh lý trẻ.

Một buổi sinh hoạt mà thiếu những troichôi thì thật là buồn tẻ gây sởi nham chán cho Ni oan sinh với Gia Ninh Phật Tử. Troichôi con là phương tiện để đưa giáo lý vào tâm thức các em một cách nhẹ nhàng tối thiểu nhờ những troichôi gói gọn lòng Trời bi, những troichôi phát huy trí tuệ những troichôi cứng cõi hoặc khác sâu những niềm giáo lý vờn hóc nhò : Troichôi "ngồi mua công ngồi que" (*trình tông trđ*), troichôi "Bi-Trí-Dũng" khác sâu chằm ngoãn của gia Ninh Phật Tử, troichôi "hạt hoa" (*gây y niếm vai thông*), troichôi "Luân hồi", v.v. . .

III.- PHÂN LOẠI TROI CHÔI :

Đưa vào mức nịch chúng ta có thể chia troichôi nhỏ ra làm nhiều loại :

- 1.- Troichôi luyện thân thể: Nhờ nhẩy cõu, ném bóng, ngồi que công ngồi mua chay loan.



2.- Troichôi luyện giác quan : Hoia số muoi (ngöôi muoi công ngöôi quei vöa luyên thän thei vöa luyên giác quan) Tìm ñöông hoä (cät ñâu döng hoä nghe tieäng keäu cuäi ñöông hoä mai tìm), chim bay, coi bay, tìm nhác tröông . . .

3.- Troichôi luyện trí nhöu: Hoia trang, kim, ngäm hoa trong vöön (äp möt vöön hoa bäng vong tron vách trên mat ñät, bôi vao nhiều loai hoa trong nöi sau 3 phút, di chuyên ñi nöi khác, möt em liêt kê lai trên giáy, em nao liêt kê lai ñây ñui lai thäng cuoc).

4.- Troichôi tap nhanh nheän: giät cöi ñoi lòng . . .

5.- Troichôi luyện tinh thän ñöông nöi : Keäu co, chay tiep söc (cung lai troichôi luyên thän thei)

Ngoai ra con coi thei chia ra troichôi Ñöông, troichôi Tính.

1.- Troichôi Ñöông : Ña söc các troichôi ñeu hoät ñöông, hoät hoät hay la heät.

2.- Troichôi Tính : lai troichôi giöu rat im läng, tap trung tö töông : Ví duy : Troichôi ñanh ñieän tín (möt bán ñieän tín ñanh ñi heo 2 phía, chia vong tron lam 2, möt nöi göi ñi veä beän phải, möt nöi göi ñi veä beän trái - Chuyên tai nhau nöi nöi Ngöôi cuoi cung nao ñanh ñöüc nöi bán göc (hay ít sai chay ñhat) lai thäng cuoc), troichôi Kim, troichôi ngäm hoa, troichôi baät ñöông (Ñang lam möt công viec gì ñang chôi möt troichôi gì, hay ngöôi ñieu khiên cho möt nhóm lam ñieu bôi möt con vat hay möt ngöôi ñät biêt nao, ñöông khi nghe tieäng coi lai phải giöi nguyên ñieu bôi nöi vat tai cai im läng trong möt phút, ai läng tuäng lai thua cuoc. . .)

IV.- CHUAÏN BÒ TROI CHÖI :



Ngöôi Ñoan tröông phải biêt nghiên cöu löa chöin troichôi cho thích höp vöi löa tuoi (nganh Thiäu, nganh Oanh), thích höp giöi tính, Thiäu nöi không thei chôi troichôi " uöng khuc train" mai coi thei thay vao nöi troichôi "ñi chôi". Löa chöin troichôi cho phu höp vöi chui ñich chung ta ñeära. Ví duy : Lau nay, Ñoan sinh hoät tram tram, không hoät ñöông ñang nöi ta coi thei cho ñöông troichôi main ñang ñöông. Ngöüc lai lau nay Ñoan chæ oät beän ngoai mai nöi dung tu hoc chöa coi bao, nhiều em lai quai ön äp trong lúc sinh hoät thì chung ta cho ñöông troichôi tính ñeä nöi trö.

Khi chuan bò troichôi phải biêt ñöông vat düng can thiet cho troichôi ñeä ñem theo nöi khäi tay, ñây, giáy, hoa, lai v.v. . . Möt buoi sinh hoät ít ñhat phải chuan bò 4 troichôi. Chung ta không queän döi lieäu ñöông troichôi trong phong, ñeä ñeä phong khi tröi möa.

V.- NGHEÄ THUAÄ ÑIEU KHIÊN TROI CHÖI :

- Giät thích röi rang cho möt ngöôi ñieu tröüc khi chôi.
- Giöi thieu möt cách töi ñieän phu höp vöi thöc teä bai hoc hoät phu höp vöi chui ñich can ñeära.

Ví duy : Cho troichôi ngäm hoa (luyên trí nhöu). Chö tröông giöi thieu vöi các em oanh Vui : "Höi nay chöi söi ñanh các em ñi xem möt vöön hoa, không phải lai ñöông thöi hoa ky lai, trang quy ñöông ñöông thöi hoa trong vöön nöi uyeän (vöön hoa cuäi vua chui) mai chæ lai ñöông hoa ñöông coi nöi ñöông cung khai nhiều säc höông. Vat các em söi kê lai cho chö biêt ñöông thöi hoa ñoi sau khi ñeä ñeä möt löüt quanh vöön".(trong vong tron rai nhiều



hoa : hoa bồ đề, mai cau, phở đing, càn v.v. . . những thời hoa tâm thông tối thiểu là 20 loại).

- Các em phải thông thối trong yên lặng, thông thối bằng cái tâm lặng nòng của mình ...

- Tránh choin những trơi chôi gây cheá diều hoặc trơi chôi deá gây hiều làm.

- Một trơi chôi vui nhộn, hòng thui cũng không nên kéo dài vì nhó vạy sẽ không con hòng thui nữa trong những lần chôi sau.

- Trơi chôi qua tein hait, hoặc các em chóa nam võng cách chôi một cách nòng nếu thì cũng nên cắt nốt trơi chôi ngay kéo gây sõi nham chain.

- Nhiều càn nhất là phải biết Phật hĩa trơi chôi.

Nhó trơi chôi "bain - hang" hay "meo nũa chuoá" thait trãi hain với tinh thần tõi bi của Náo Phật, thait ma n hieu nòn và cũng nũa ra trơi chôi này, ta coi thait thay nũa là "bain - bain" và "meo theo con" (nũa nũa cạp nển ôi bai "Ồng dưng Phật Pháp vào sinh hoạt Gia Nính Phật Tõi" ôi Trãi Lối uyein). Hoặc trơi chôi "Cạch chao" (chao ring, chao go, chao sait loi chao cui nũa . . . em chao coi gia b.), nhìn kyù chuing ta thait chao sait loá gây an tõi đing hạp tap, không nĩa nĩa, chao cui nũa hình nhó cheá diều loi chao khui nũa của các em chao thait ngay xóa, không hay chuit nũa cái chui chóa nũa nển không coi một thoang gì của Náo Phật trong nũa. Nếu bai này dạy sau bai "Chao kính" thì hay làm : Chao anh chi (Huynh trưởng mặc nòng phuc - bat an) - Chao tăng (cháp tay trói ngóc) chao bain thain (bat tay côi to ha ha) chao thait côi



(xoi tay, hoi nghieng mình xuống, không nãn tay chep trói bing vaikhom lòng nhó chao cui nũa).

• Việc Phật hĩa trơi chôi tuy thối rất nhiều y thối và sang kiến của các anh chi.

• Một trơi chôi lanh ma n hieu ôi hoi nũa ta cũng coi thait xoi dưng nũa nếu biết Phật hĩa.

• Phật hĩa trơi chôi là nũa làm giàu thêm trơi chôi cho Gia Nính Phật Tõi

(Coi những trơi chôi hĩa này nũa dưng trong những tõi chôi khác nhòng lài không thait nũa vào sinh hoạt Gia Nính Phật Tõi Ví dụ : trơi chôi "ngam sao" : Một nam một nũa nũa tay nhau nũa quanh vong vai hait (Tat cái cing hait tap thait : ". . . Ngôi sao xanh kia chính lài anh, ngôi sao hòng chính lài chi này. Không coi ngôi sao nào gọi lài ngôi sao nũa . . . "rôi mỗi một anh hay một chi ra thay cãm tay nhau nũa vai côi tiep tuc nhó thait Noi không phui hóp với Gia Nính Phật Tõi vai không mang may may nũa tinh thần Phật gia b (Nhôi lài theo Noi quy, Gia Nính Phật tõi sinh hoạt riêng biết nam nũa).

VI.- QUAN SAIT :

Khi các em chôi ngõi Huynh trưởng phải tinh mat quan sait môi nũa thait nũa em nũa nhanh nũa, em nũa ruit re em nũa thait thait em nũa chóa trung thối v.v. . . Tõi nũa môi tìm cách gia b duc riêng các em con chóa tõi. Những cait tinh môi em nếu thait hĩa ra trong khi chôi. Thaim chí coi em hay khoe tai nũa của mình bằng miệng, qua trơi chôi ta môi nhìn nũa sõi thối.

VII. SỒ TÂM NGHIEN CỒU :

Các anh chi Náo Trưởng phải ra công sồ tâm nghién cõu, ghi chep vào một cuốn sồ riêng coi thait lài



nhân nên: "Troichôi Gia Ninh Phật Tồi", trong đó các troichôi này biết của Gia Ninh Phật Tồi được sắp xếp theo từng loại để dễ dàng khi cần lựa chọn.

Những troichôi của các môn thể thao cũng cần sưu tầm ghi riêng vào một phần khác trong sổ để rồi suy tố Phật hóa dần dần.

Loại troichôi nên ghi ra thành 2 cột. Chờ Phật hóa, nhà Phật hóa ghi cuối thể tiến trình troichôi, tên troichôi. Lúc có thời gian chúng ta sẽ suy nghĩ về Phật hóa dần dần, khi Phật hóa xong ta ghi vào ngay.

Troichôi chùa Phật hóa	Troichôi nhà Phật hóa
1.-.....	1.-
2.-.....	2.-

VIII.- KẾT LUẬN :

Nhiều khi 1 troichôi nhỏ không phải là một em Nam trưởng Oanh Vui một em Nữ Trưởng Thiệu Nam hay thiếu nữ tham chí một em Nữ sinh cũng có thể nhiều khi cần một troichôi nhỏ. Những nơi xa xôi nhà giáo trí lãnh mệnh trong chốn đất.

Ngôi Huynh trưởng nên nhiều khi một troichôi là phải nhằm nên hiểu qua giáo dục của nơi này thời quan sát được cái tinh của mỗi em mà giáo dục.

Vì vậy phải nói là giáo dục bằng troichôi. Nhiều nay nói nói Huynh trưởng phải dạy công nghiệp cầu, tố duy lựa chọn. Nhất nói tổng giáo dục và mức ních giáo dục của mỗi một troichôi. Nhiều nay phải tốn rất nhiều công phu vào mà không ít thời gian. Ngoài ra ngôi Huynh trưởng còn phải trau luyện nghe thuật nhiều khi troichôi.



Nhưng rồi, với một chí hướng giáo dục các em, thông yêu các em mà rèn luyện các em trở thành những người Phật tử xứng đáng. Xây dựng cho quê hương cho nhà pháp trong tổng lai thì không có sự khó khăn nào mà người Huynh trưởng không vượt qua.

B.- TÀI CHỨC NHIỀU KHIẾN TROICHÔI LÊN

I.- TROICHÔI LÊN LÀ GÌ ?

Troichôi lên là sự kết hợp nhiều troichôi để một nhà mức. Diện tích trên một nhà ban, thời gian dài, người chơi cần coi sóc khỏe nên hoạt động liên tục. Bởi thế việc tổ chức troichôi lên phải được nghiên cứu rất kỹ lưỡng và tùy theo khả năng cũng sức khỏe của Nữ sinh nên nên những hoạt động thích hợp. Tuy nhiên nói với trẻ dưới 12 tuổi (oanh vui) không nên cho chơi troichôi lên vì tính cách troichôi không hợp với hàng tuổi này.

II.- LỢI ÍCH CỦA TROICHÔI LÊN :

Troichôi lên mang lại cho Nữ sinh tham đời những lợi ích :

- Vui, thoải mái tính hiếu động và óc mạo hiểm của trẻ
- Luyện tính khí : Nảy nổi sáng kiến, sôi vãng lối, tinh thần thông với tinh thần kỷ luật, nhọc hy sinh, phát huy tinh thần đồng đội, tập kiến nhận chịu đựng qua cảm, thảo luận, tự chịu
- Nảy nổi cô thể vì troichôi lên là một môn thể thao đòi hỏi, trong nội trẻ vẫn những tài các bộ phận của cô thể



2.- Phần nhiều khiên : Sau khi đã chọn nạt, ấn nình thời gian, sắp nạt, nghiên cứu nết tại, nạt chôi, ấn nình hoạt nững và mọi vật dụng cần thiết cho trochôi, nghĩa là hoàn thành phần chuẩn bị. Bảy giờ nên giải nọan thốc hiên, và nết nhiều khiên là then chốt mà ta phải am hiểu :

a.- Phần công Huynh trưởng : Cần phải nhiệm Huynh trưởng trong Nọan tuy theo trochôi, phải cần coi nhiều Huynh trưởng phải tại Phần công cần rõ ràng, trochôi cần nốc giới bị mà nết gây hại hống.

b.- Trình bày trochôi : Trình bày, giải thích rõ ràng các chi tiết. Nội dung trochôi cần lòng dõ dõ một mẫu chuyên Náo, lịch sử xã hội . . .

c.- Theo dõi và kiểm soát trochôi : Nên nhớ vai Huynh trưởng phải trách theo dõi các em nết giải quyết kịp thời những bất trắc. Mang theo túi cõu thông.

d.- Kết thúc trochôi : Khi kết thúc trochôi, nên nết danh cho Nọan sinh nết ngôi chõng 15 phút, trong lúc nết các Huynh trưởng nết khiên hợp rieng nết thảo luận và quyết nình tuyền bỏ kết quả trochôi cùng với những nhận xét. Nên nhớ khyên khích các nột và kìm.

3.- Lời dẫn thêm :

a.- Nói với ngõoi chõi : Trõc khi vào cuõc chõi, Huynh trưởng nên nhắc cho các em rõ:

- Chõi thật, nghĩa là chõi ngay thẳng không gian xảo, chõi núng luật, chõi cho nết mất cuõc, phải thẳng hoặc thua trong vinh dõ : nết khãn tay núng cách, mang số rõ ràng, kêu trung số thì nhận . . .



- Phải mang theo túi cõu thông nết và hợp cõu thông cãn hãn, mang theo nết nõa dung.

b.- Nói với ngõoi nết nhiều khiên :

- **Cãn nang :** Nên cho mắt thõ sát với trình nết Nọan sinh, tuy nết nết tránh tình trạng bê tác vì không dích nói mắt thõ, Huynh trưởng nên dõ liêu trõc mọi mắt thõ một cãn nang, ấn nình giới mõi và số nết se bõ trõc

- **Hõi sinh :** Cõi the cho thêm trõng hõp hõi sinh một lần khi bõ loại lần thõn hãn nết các em tiếp tục cuõc chõi bằng cách tìm Huynh trưởng (vì *Tiên Bõ tại, thõ tõi . . .*) nết qua cuõc thõ thõch và Phãn pháp và chuyên mõi.

- **Trình bày trochôi :** Nên trình bày một cách tõi nết, lõi lõi hãp dãn, danh tõi thõng dõng nết các em đẽ hiêu và thõch thuì Cùng cõi the trình bày bằng cách dõng lõi lõi và nết bõ thõch hõp với nội dung trochôi. The lõi chõi nên giải dõ đẽ hiêu và giải thích rõ ràng.

- **Đãu hiêu :** Nên ấn nình trõc những đãu hiêu cần thiết trong khi chõi (*bang thuì lãn*).

- **Nói với ngãn Oanh Vui :** nếu cõi cho chõi trochõi lãn thì không nên dõng những hoạt nững quãmãn và kõi thõi gian quãmãn cõi hai sõi kõi cho các em.

IV.- KẾT LUẬN :

Trochõi cõi thành công hay không là do õi ngõoi nết nhiều khiên soạn trochõi kyĩ cãn, phối hõp các hoạt nững kõi lãn, phối hõp trình nết ngõoi chõi, bõ trí các trãm, phãn công ngõoi phải trách núng chõi trình bày hãp dãn, kiểm soát chất che kết thúc hay thì se nết gãn hãn kết quả tõi ./-



*"Nồng dạy cái em chằng lời nói suông
 mà phải dạy chính bằng cuộc sống của mình.
 Nối là phương pháp "thần giao" thần hiệu
 của Ngài Huynh trưởng Gia Ninh Phật Tổ"*

Bài 8 :

VĂN NGHE

TRONG GIA NÌNH PHẬT TỔ

I.- NGHĨ NGHĨA :

Văn nghe là văn chớng văn nghệ thuật, chớ một số hình thức sinh hoạt tinh thần của con người. Những sinh hoạt tinh thần này có mức ních phổ biến tinh cảm hay trình bày một tổ tông đối các hình thức nhõ văn tõi, âm thanh, nũng net, ngoãn ngõi . .

II.- VĂN NGHE VỚI NỮ SONG CON NGƯỜI :

1.- Nói với người sang tác : Văn nghe là một nguồn hoan lạc, một số cõi môi cho tâm hồn, một phũng tiến giải trí và cũng là một phũng tiến giáo dục.

2.- Nói với người thông ngoạn : Văn nghe là một cô hội giải trí, một niềm thông cảm, giúp nữ sống thêm nhiều ying hĩa.

3.- Tính chất phổ cập của văn nghe: Ngay nay, văn nghe phổ cập trong nữ chúng là một môi an tinh thần cần thiết cho con người.

III.- CÁC BỒI MÓN VĂN NGHE:

Gồm 2 loại chính :

1.- Văn nghe tĩnh :

- Văn xuôi, thơ
- Hội họa, nữu khác, nhiếp ảnh.
- Báo chí.

2.- Văn nghe nũng :

- Âm nhạc - ca vũi
- Hùng biện hay kể chuyện
- Kịch và nữn ảnh.

IV.- VĂN NGHE VÀ GIA NÌNH PHẬT TỔ:

1.- Vô trí văn nghe trong Gia Ninh Phật Tổ: Văn nghe nũng sau Giáo lý và nữ song song với Hoạt nũng thanh niên, Xã hội.

- *Vũ hình thức :* Văn nghe là một phũng tiến giải trí thanh nhũ cho nũn viên, mang nữ nguồn vui, niềm thêm tõi trẻ cho Gia Ninh Phật Tổ

- *Vũ tinh thần :* Văn nghe là một lời khí giáo dục, dẫn nữ thanh niên nữ với giáo lý Phật nữ báo vũ và cũng có nữ tin, nữ cao lý tũng phong trào, nữ tạo thanh con người chũn chính.



2.- Nhạc tính văn nghe trong Gia Ninh Phật Tồi:
Văn nghe trong Gia Ninh Phật Tồi phải nhằm nhất nên các nhạc tính căn bản sau này :

- Dõi trên nguyên tắc căn bản có hữu của Gia Ninh Phật Tồi gồm :

+ *Mục đích Gia Ninh Phật Tồi*: Nhằm luyện Thanh Thiệu, Niệm niệm thanh Phật tối chân chính, góp phần xây dựng xã hội theo tinh thần Phật giáo".

+ *Châm ngôn Bí - Trí - Dũng*: Phật huy tinh thần Bí Trí Dũng.

- *Toàn trong và thể hiện Chân Thiện Mỹ*: Loại trừ các thói văn nghe trồi tinh, lý khai văn chướng dâm uế uỷ mộ, kheu gồi dục vọng, cảm thụ . . .

- *Phật huy dân tộc tính*: Làm sống lại lên các Phật giáo và tinh thần bất khuất của dân tộc, lý khai các ca nhạc vọng quốc, các loại kịch nghệ ngoài lai làm mất bản sắc dân tộc.

- *Nghệ thuật thể hiện thức xã hội*: Có gắng thực hiện sôi nổi trong cuộc sống nầu kho của cải nhân và xã hội, của dân tộc, không thoát ly ra ngoài niềm nầu kho của nhân sinh.

- *Nhằm tới cứu cánh siêu thoát*: Văn nghe Gia Ninh Phật Tồi xuất phát từ thức tại nhân sinh, nhằm phải vượt khỏi cái giới sinh, nhờ huyệt của cuộc đời mà hướng thiện, hướng thông, theo cứu cánh giải thoát, niềm vui cứu khổ.

V.- NHÉTẠI VĂN NGHE TRONG GIA NINH PHẬT TỒI:

1.- Rút từ giáo lý Phật dạy tới đời sống cao đẹp của chỗ Phật và Bồ tát, Thanh tịnh náo. . .



2.- Rút từ châm ngôn, mục đích, luật Gia Ninh Phật Tồi từ tinh thông. Đây là nền tảng quan trọng nhất và là chính yếu.

3.- Rút từ nền tảng trong lịch sử dân tộc, trong cuộc sống gia đình, trường học, xã hội, trong niềm yêu thương xã hội.

VI.- KẾT LUẬN :

Văn nghe trong Gia Ninh Phật Tồi có một tác dụng lớn lao, một phương tiện thức hạnh giáo lý một phương tiện giáo dục Niệm sinh và nền quan chúng hiểu biết toàn diện, cho nên chúng ta phải nhất lòng nuôi dưỡng tâm quan trọng, nòng sau giáo lý, trôi giúp cho đời sống Phật pháp của Niệm sinh thêm hiểu quả. Việc thực hiện văn nghe nên có kết quả hay không còn nói hỏi đời Huynh trưởng nhiều thiện chí và có gắng nhất các mục đích trên./-

Bài 9 :

BAO NƠAN

Trước khi nói đến Bao Nơn. Chúng ta cần phải nắm vững mục đích bao chí trong Gia Ninh Phật Tồi

I.- MỤC ĐÍCH BAO CHÍ TRONG GIA NINH PHẬT TỒI:

Bao chí trong Gia Ninh Phật Tồi có mục đích phản ánh trung thực đời sống tập thể và là phương tiện giáo dục Niệm sinh, phổ biến giáo lý truyền nhất cho nhau những ý tưởng tốt đẹp, và là phương tiện khai thác khai năng các em.

II.- CÁC LOẠI BAO CỦA NƠN :



Trong phạm vi Ñoan, cũnhiõng loạì baìb sau :

1.- Baìb tồõng (*hay gồì laìBích baìb*) : Tồìc laìbaìb treo trên tồõng. Loạì baìb nàỳ cũnhiõu hình thốic : Baìb bằng (*trên gắy cũõng hay trên gồì mớing, cũi khùng, hoặc nẹp ñeì treo tồõng*), Baìb chieù (*Tồì baìb gồim nhõng tắm xỏp hay gồì mớing gắn trên mớì chieù nhõì hay trên bớic sắp nhõì*). Baìb nĩa (*cáic baì baìb ñõõc viết trên tắm bĩa, gắn leìn trên mớì cáì nĩa*), v.v. . . Bích baìb laìloạì thõng dưỡng nhắc, cũitắc dưỡng mắnh mẽ lắì ít tồì kếm hỏn cáic loạì baìb khắc.

Veì hình thốic : Baìb tồõng cũn chũitrong nhõu veì hình thốic, veì hình thốic ñắp ngay vắo trớ ñõõc gắì. Mớì tồìbaìb trính bắy cũimỹthuắc, mắu sắc hắì hỏa gắy ñõõc cho ñõõc gắìnhõng ắn tồõng tồì khi thoắt nhìn ñắu tiềñ.

Veì ñõì dưỡng : Khõng yeù cũu phắì phõng phũilắm. Khõng ñõì hỏì phắì sắu sắc. Nhõng mớì baì phắì hắm sũc mớì vắñ ñeìgắìo lỳì hoặc ñõì leìn ñõõc trính thắñ Gia Ñĩnh Phắc Tồì hay phắñ ắnh ñõõc nhõng khắc cắnh sinh hoắt, hỏic tắp cũa Ñoan.* Baìb tồõng, mớì thắng Ñoan cũgắng rắ mớì tồì

2.- Baìb tắp : Ñõì vớì Ñoan chắ cũibaìb tắp viết tay hay ñắnh mắy (*cũitheì ñắnh mắy veì tắnh*).

Hình thốic : Tuy khõng quắn trõng lắm nhõ bích baìb nhõng cũõng cũn phắì cũimỹthuắc (*Khõng cũn mắu sắc trắnh veì nhõu*). Nhõng ñeìbaì phắì viết lỏn vắ ñeìp, cũn thay ñõì nhõu kieu chõì. Nhõng ñeìtắì veìgắìo lỳìphắì viết kieu chắñ phõõng.

Ñõì dưỡng : Phắì laìnhõng baì ñõõc chỏn lỏc kỳì cũi ñõì dưỡng phõng phũì, sũng tắch (*khõng ñeìgắì nhõ baì viết cho*



Bích baìb). Neù laìbaì gắìo lỳìphắì cho cũắñ mớìc. Neù laì baì trính thắñ phắì tồì leìn cũì trính thắñ cũì Gia Ñĩnh Phắc Tồì. Neù laìbaì tồõng thuắc mớì sinh hoắt nắp ñõì (*hỏic tắp, du ngoắñ, trắì, thắm du v.v...*) cũn phắì phắñ ắnh trửng thốic, cũñh ắc vắ ñắnh vắ ñắñ lín ñõõng.

III.- CÁIC THEÌ LOẠì :

Baìb tồõng cũõng nhõ baìb tắp cũitheìgồim nhõu theì loạì sau ñắy :

Vắñ : Tuy bũt, kỳì sũì, trũyềñ ngắñ, trũyềñ vũì, tồõng thuắc v.v. . .

Thõ : Nhõu theì loạì veì thõ (*ngắy nắy trính hắnh thõ mớì, thõ tồì do nhõng ñeì cũitheì thõ lỏc bắc veì loạì nắy nhõu ắñ hõõng vắ ñắc bắì Viet Nam*) yũthõ cũn cũ ñõõng, sũc tắch hỏn vắñ xũì.

Tắp loạì : Ngoắì rắ trên tồìbaìb cũn cũn cũmũc : Thõõng thốic, ñõì vũì, vũì cũõì, tìn tồìc veì Phắc sũ cũa Ñoan, cũì Gia Ñĩnh v.v. . .

IV.- NHÕNG ÑIỀM CẮN LỒU Yũ KHÌ TRÍNH BẮY MỚÌ TỒIBAÌB TỒÕNG :

Nhõ trên ñắì ñõì, baìb tồõng ngắy nắy cũì rắ nhõu hình thốic. Cáic hình thốic ñeì trẽn, chắ laìtiềù bắìu, sắng kieu cũì ắnh chõì trõõng cũitheì cũnhiõng kieu mớì mẽ hỏn. Nhõng dũ hình thốic nắp cáic Ñoan trõõng cũõng cũn phắì lỏu yũnhõng ñeì cũ ñiềt veì hình thốic mớì tồìbaìb tồõng :

1.- Tắnh chắ cũn xõõng :

Tềñ baìb (*chỏn cho phũì hỏp vớì chũì ñeì cũì tồì baìb hay phũì hỏp vớì trính thắñ cũì Ñoan*) vắ ñắñ trính bắy ñõì ñắu (*ví dũ : Kỳì ñiềm Phắc Ñắñ 2539. Do Ñoan Thiềù Nam Gia Ñĩnh Phắc Tồì*



Pháp văn thóc hiện . . .)chỉ chiếm từ 1/4 đến 1/3 của tờ báo, không quai hẹp những cũng không quai rộng vì sẽ mất cân đối.

2.- Màu sắc hình vẽ:

Màu sắc phải hài hòa, những dung màu sắc quai loe loét những cũng không dung màu sắc quai tối tăm hay nhợt nhạt. Hình ảnh vẽ đôi màu báo phải phù hợp với nội dung của tờ báo và phải làm nổi bật nội dung cần trình bày. Trong trường hợp báo không có người vẽ nên thì không cần hình vẽ cũng nên trình bày kiểu chữ cho dễ đọc (hình vẽ quai xấu, mặt giải trí của tờ báo vì nội dung hay nên màu nền cũng không muốn tối).

3.- cách sắp xếp và trình bày nội dung :

Mỗi bài báo nên sắp vào các cột loại cụ thể (tuy bút, truyện ngắn, vui cười, thơ v.v. . .) chữ viết bài báo phải chọn báo sinh có chữ đẹp và rõ ràng tuyệt đối không viết kiểu chữ "bay bướm". Nếu bài ít và này tờ báo thì có thể viết hẳn lên tờ báo (nếu là bài viết trên giấy). Nếu bài nhiều không thể viết lên khuôn khổ của tờ báo thì có thể một bài viết thành nhiều tờ dán thành từng tập một lên một ở trên tờ báo (có thể một tập gồm nhiều bài).

Các nội dung phải viết lên và nhiều kiểu chữ khác nhau. Những nội dung: Những bài về gia đình và tình thân nên bài phải viết cho dễ đọc, viết kiểu chữ chân phương là tốt nhất. Những nội dung khác thì tùy ý miễn sao cho dễ đọc.

V.- THỰC HIỆN MỘT TỜ BÁO :



1.- Nội dung : Tờ báo, dù là báo tổng cũng cần có một cách thức nội dung như sau :

Ban Biên tập : Do một Huynh trưởng trong Ban Huynh trưởng Báo phụ trách và một vài Huynh trưởng làm ban viết. Cần thêm với :

- Xem lại và duyệt chọn các bài báo của Báo sinh gửi lên (chịu trách nhiệm những sai sót hoặc lệch lạc về nội dung của bài báo).
- Viết những bài chính yếu cho tờ báo.
- Nếu bài Báo sinh gửi nên thiếu mục nào thì ban biên tập phải viết nên cho nội dung báo nên này nếu phong phú (ví dụ: Thiếu mục vui cười, thiếu bài về gia đình . . .).

2.- Ban Ấn loát : Phải chọn người vẽ nên, viết nên nội dung tờ báo và viết bài lên báo.

Nếu là báo tập phải lo việc nhanh máy hay viết tay (nếu không viết tay phải nhiều hơn của báo tổng gặp bài). Báo tập thì phải lo trình bày tờ báo ngoài (không cần cầu kỳ lắm, chỉ cần nhìn giải và trang nhã).

Ghi chú:

- Nên ra thông xuyên 1 tháng 1 tờ báo tổng.
- Ky niệm những ngày lễ Phật Giáo, Vu Lan, Thanh Niên, Xuất gia nên có tờ báo tập.
- Phải kêu gọi tình thân sáng tác. Nếu là bài sưu tầm phải nêu tên tác giả và xuất xứ (Huynh trưởng cần nghiên cứu cho kỹ có khi Báo sinh chép y một bài thơ, bài văn của tác giả nào mà Huynh trưởng không biết nữa).

VI.- KẾT LUẬN :



Báo chí là một phương tiện văn giáo dục rất tốt và phát triển tinh thần Nhoân lai và trau dồi cho Nhoân sinh khả năng viết văn. Vậy Nhoân phải phát huy cho tốt phong trào báo chí trong Nhoân./-

Bài 10 :

THI VỒI BÀI

I.- MỤC NỊCH :

Thi vồit bài có mục nịch :

- Kiểm tra lại kiến thức mà các em đã học các anh chị trưởng truyền thụ, và giáo lý cũng như văn hoá nông thanh niên.

- Có kiểm tra lại kiến thức của các em mỗi biết chắc trình nào tiếp thu của các em, nông thời mỗi nhận ra các nhận thức sai lầm của các em nếu có kịp thời chỉnh lại cho chính xác.



- Cũng qua việc thi vồit bài ngoài Huynh trưởng mỗi nhận được khả năng giảng dạy của mình nhờ thế này, nên cần tiến lại cách giảng dạy của mình.

- Còn thi, Nhoân sinh mỗi chịu khó ôn tập các bài vồit bài học.

- Còn cách thi vồit bài, ban thân Nhoân sinh mỗi nhận ra được năm năm vọng, hiểu thấu đáo các văn hoá nào học chưa ? Nếu chưa hiểu tốt rồi mới học lại thì hiểu cho thấu đáo hơn, lại nhiều nông nhien.

• Huynh trưởng cần cho Nhoân sinh hiểu rõ mục nịch này thì việc không nait cũng chẳng có gì là buồn.

Nhờ vậy thì có thể mục nịch này tốt và kiểm soát Nhoân sinh. Huynh trưởng trong công việc giảng dạy phải thực hiện cho đúng chương trình đã quy định trong tổng bài học.

• Trước ngày thi vồit bài, Huynh trưởng phải cho kiểm tra nhiều lần.

II.- PHẦN CHUẨN BỊ :

1.- Hai nông khái thí :

a.- Nhận số :

- 1 Chanh chuối khai
- 1 Phoi chuối khai
- 1 Thở ky
- Các giám khảo.

b.- Nhiệm vụ :

- Ấn định lần cuối thời gian và địa điểm cho kỳ thi.



- Ra các nề thi (theo thông lệ mỗi Năm trưởng ra 3 nề cho mỗi môn rồi cho vào phong bì dán kín lại. Hội đồng bồi thêm lại một phong bì) vào chấm thi.

2.- Hội đồng coi thi :

a.- Nhân số :

- 1 Chủ tịch
- 1 Phó chủ tịch
- Các giám thị.

b.- Nhiệm vụ :

- Giám sát Năm sinh trong khi thi.
- Nhiệm phong bài thi và chuyển qua cho Hội

đồng khảo thí.

Ghi chú: Trưởng hội nhân số của Ban Huynh trưởng ít thì có thể chia một Hội đồng khảo thí làm luôn cả hai công việc.

3.- Các vật dụng :

- Có loại do gia đình cung cấp.
- Có loại do Năm sinh mang theo.

Tất cả 2 loại đều nộp tiền liệu trước về chuẩn bị.

4.- Thủ tục :

- Gia đình chuẩn bị tiền phép tổ chức kỳ thi cho 4 bậc Ông và 2 bậc Ông, Số tiền cho ngành Thi.
- 1 tháng trước kỳ thi, công trình thi, nề thi, danh sách Năm sinh đi thi, danh sách Hội đồng khảo thí, phải nộp trình lên cho Ban hội đồng Dân tộc.

5.- Tinh thần thí sinh : Huynh trưởng Năm phải chuẩn bị tinh thần cho Năm sinh hầu tránh xa 2 thái cực :

- Quá lo sợ, mất bình tĩnh.



- Buông xuôi, xem thông giải trừ thì cũng không trung thực.

Ban Huynh trưởng phải gây nỗi sợ hãi thu cầu tiến, thật thật nhiên và tin tưởng vào Hội đồng khảo thí.

III.- PHẦN THỰC HIỆN :

1.- Dõi hình thức trại : Thông thường Hội đồng khảo thí quan sát kỳ vọng của năm nề về một trại chôi lớn, hầu lòng các nề thi vào. Cuộc thi nhỏ vậy rất hào hứng có tính chất hoạt động thanh niên (những lại khi kiểm soát).

2.- Hình thức trông gác : Ở đây việc kiểm soát đang hôn, những lại thiếu sinh động không mang tính chất thanh niên và cuộc thi lại không nộp liên tục, tối nhiên từ môn này nề môn khác (Phạt phạt thi ôi trong phong, Hoạt động thanh niên thi ôi ngoài chàng hân).

3.- Thái độ giám thị và giám khảo : Nhiều khi nhất là cách nói xói của giám khảo và giám thị. Các Huynh trưởng này phải tránh xa 2 thái cực :

- Năng quá làm lì, hăng hái, quá quan trọng hóa các vấn đề về Năm sinh lo sợ hay có những cử chỉ hai nhân cách.
- Năng tỏ ra quá khe khắt.
- Năng luôn miệng phàn nàn Năm sinh kém vì nhỏ thể là hai nhân phẩm.
- Giám thị không nên chế vạ mà chế nên khuyến khích và gợi ý trong tình thân mật anh em. Phải làm thế nào nề Năm sinh trước nhân ôi nói giám khảo lòng nhân ái những thẳng thắn, công bằng.



Những ngày tháng năm ấy, ngoài chiến tranh, còn thêm tai biến lụt lội hầu hết hàng năm đều xảy ra. Còn những gia đình nòi cũ cuốn phàng thì cái tui nha, cái nói nha, cái còi chim ngập trong biển nước mình mình. Không chèo còi ở Quảng Trị, Thừa Thiên mà còn một vài tỉnh ở miền Trung cũng thông xảy ra những cảnh như thông nòi.

Ngày cái trong khi còn nòi nạng chày xiết, Huynh trưởng vẫn dùng cái bô thuyền thì còi vớt nông bao. Nếu tổng còi những Huynh trưởng vì nuôi sọc, sau khi còi vớt một số nân nhai thì không còn nuôi sọc nữa chèo chơi với dòng nòi cũ cuốn trôi rồi cũng bị dòng nòi cuốn phàng đi.

Bao nhiêu nha, cái cuốn trôi mà chèo còi trong một ngày nòi còi nòi một tui nha tranh của Noan Alb Lam ra sọc mình dùng lại bằng tấm lòng từ bi của người con Phật, những chiếc áo, những chiếc mũ cuối kỳ nòi cái em Noan sinh khâu vá lại, không chèo bằng mũi kim nòi chèo mà bằng cái tinh thông nông bao ruốt thốt, từ khắp các tỉnh chuyển về. Những tinh thông nòi nòi thoa dịu nòi phân nân nói khỏi đau thông thiệt.

Ngày cái nân ngày hôm nay. Mỗi lần còi tin lụt lội thì nân la cái Noan sinh Gia Ninh Phật Tử kêu cái cái em Oanh vui nhìn qua, tiết kiệm, gom góp chuyển nân chia xẻ nân thiếu thốn của nân nhai trong cơn tai biến.

Một niên hình : Gần này nhất Gia Ninh Phật Tử Nân là nân dùng lên bao nhiêu nha "tinh thông" cho những cái gia, ba, là còi nân không nôi nôi tòi. Còi một nôi chèo trong một ngày tron, ngoài nha, tiểu tu nân nân của một cái gia nân nôi nân nôi thay thế bằng ngoài nha, ngoài nôi tòi.



tổng nôi kháng trang. Chính quyền nân phòng ôi nôi nân hết lòng ca ngợi (còi sọc chèo kiến của chính quyền nân phòng khi ban giao ngoài nha, tinh thông cho cái gia còi nân ấy).

Nôi là chèo nôi hết bao nhiêu nân phòng, nân treu áo Lam này với nôi ban tay (kể cái những ban tay yêu nuôi của các em thiếu nôi) nân ra công sọc chèo những nân nôi bô xoi mòn hồ hồng thông gây ra tai nạn lâu thông hoặc gây khó khăn cho việc nân lại. Hoặc các em tích cộc cùng với nôi nông bao trong khu phố nân vết công rãnh, nân lại về sinh, bao về mỗi trường v.v. . . Ngoài ra nân nân cái Huynh trưởng hoặc Noan sinh chịu khó nân tổng nha, các em thật học dạy dỗ cho các em biết nôi biết viết, năm 1945 công tác "chèo nân mũi chèo" nôi nha, nôi nân lên hàng nân chèo gia, "đốt" ngang hàng với chèo gia, "nôi" thì hàng Huynh trưởng Gia Ninh Phật Tử thời nôi chính là những chiến sĩ xung phong. Ngày nay vẫn còn còi những Huynh trưởng, Noan sinh trong những nân tòi trôi giũa nân tằm tai vẫn lắng lòng tôi nha, các em thật học nân nân tổng nân giúp phong trào "xoi mũi ôi nân phòng. Còn những công tác tòi chèo do Noan, do Gia nân nân cũng còi những công tác, mà mỗi Huynh trưởng, mỗi Noan sinh nân tham tòi nân mà không muốn một ai biết nân. Tất cái vì tinh thần tòi nôi nôi huấn tập trong mỗi con người áo Lam.

Tất cái những việc làm nôi còi thể nôi nôi chính là công tác xã hội của Gia Ninh Phật Tử.

II.- NHẬN THỨC VỀ CÔNG TÁC XÃ HỘI :

Với Một vốn liếng gia, lý mà các anh chèo nân thu thập trong hai năm lam Huynh trưởng. Với cái nhìn bằng trí



3.- Vai liệu, tại chánh đũa vào hầu : Một chi - Một thu theo kế hoạch.

4.- Phần công cử thể vai thuyết minh rõ ràng cho những người tham gia công tác cùng năm nóc.

5.- Thờc hiện .

6.- Kiểm nghiệm : Nhận xét ous khuyết nghiệm rút kinh nghiệm.

V.- KẾT LUẬN :

Công tác xã hội Gia Ninh Phật Tồ là thể hiện lại mọi tông quan, tông duyên giữa mình với mọi người, tông quan, tông duyên giữa con người với xã hội, giữa xã hội với con người./-

MỤC LỤC :

Phần I : TỔNG QUÁT

1.- Tinh thần Trai A Đức	13
2.- Tinh thần Lục hoa trong trai Huấn luyện	17
3.- Lý tồing của Huynh trưởng	25
4.- Người Nhoan trưởng	29
5.- Mục đích và phương pháp giáo dục GNPT	34
6.- A Đức vôong với tinh thần chuyển biến nội tâm và hoạttri chánh pháp	43
7.- Các vì cớ sớ cớ công lớn nói với Phật giáo Việt Nam :	
- Tâm Minh Lê Ninh Thám	57
- Chánh Trí Mai Thọ Truyền	66



Phần II : PHÁP PHÁP :

8.- Tônhiệp pháp với Nhoan trưởng	75
9.- Tônchánh căn với Tôn họ yituc	79
10.- Nối Phật Thích ca với văn nghệ giáo dục	88
11.- Phật Bồ đề tâm	98

Phần III : PHÁP GIÁO VIỆT NAM :

12.- Phong trào chấn hưng Phật giáo Việt Nam	108
13.- Các Hội Phật giáo trước năm 1963	117

Phần IV : HIỆU THAU NÁI VE ÆNG ANH :

14.- Tâm Ly Æng Anh	134
15.- Hiệutreibiệt như cầu của tre	139
16.- Khung cảnh	13
17.- Những tre khoétính	149

V.- CAM NHOAN :

18.- Vạch chông trình sinh hoạt Nhoan	154
19.- Hoạt ñing của Nhoan	165
20.- Huấn luyện Nội-Chung-Chấn Æn	173
21.- Hang Nội tời tr	181
22.- Trai	185
23.- Lò Æ Trai	193



24.- Trò chơi	199
25.- Văn nghệ Gia Đình Phật Tử	211
26.- Bài Noan	214
27.- Thi võ thuật	219
28.- Công tác xã hội	224





GIA NÌNH PHẬT TỬ VIỆT NAM
BI - TRÍ - DUNG



TÀI LIỆU HUẤN LUYỆN HUYNH TRƯỞNG CẤP I

A DỤC



BAN HỒNG DẪN TRUNG ƯƠNG GÑPTVN

Tài liệu tu chính tháng 12.2001 - PL.2.545

(Lưu hành nội bộ)

